

Tiểu - Sử

## CỤ ĐỖ - THUẦN - HẬU

CỤ ĐỖ - THUẦN - HẬU sinh năm 1887 tại tỉnh Sadec, Quận Lai-Vung.

Thân-phụ của Cụ là Cụ Ông Đỗ-Hạo-Cừu, làm Phó Tổng-An-Thời trong thời kỳ Pháp-thuộc, thọ được 80 tuổi mới qua đời.

Thân-mẫu của Cụ là Cụ Bà Đào-thị-Bồi sinh chỉ có một mình Cụ, và mất sớm, lúc Cụ mới vừa lên 9 tuổi.

Cụ ở với Ông Thân và bà kế-mẫu cho đến lớn, sau khi lập gia đình đôi ba năm mới tự lập. Lúc ở chung và nương quyền cha thì bị bà kế-mẫu khốc-khe lắm điều. Cũng vì hoàn-cảnh khờ-sở ấy nên Cụ phải học nhiều nghề để sinh sống và nuôi gia-đình như là : làm thầy Thuốc Bắc, thuốc Nam, làm bùa Lỗ Ban, coi quẻ, làm thợ mã, thợ nhuộm, thợ sơn v.v... Lúc muốn lập gia-đình Cụ phải đi dạy học chữ Việt và chữ Pháp cho trẻ em trong làng để dành dụm tiền cưới vợ lập thân. Mặc dù nương theo gia-đình của phụ-thân, bị cánh mẹ ghê con chông, nhưng Cụ vẫn giữ đủ hiếu nghĩa, đến ba năm mới ra riêng.

Sau khi Ông thân Cụ qua đời thì Cụ là Trưởng Tộc của giòng họ họ Đỗ. Phủ thờ "Đỗ Phủ Đường" từ bao nhiêu đời vẫn đặt tại làng Tân-Vinh-Hòa (Tân-Hưng) Sadec.

Theo lời cụ thuật lại thì trước kia "Đỗ Phủ Đường" là một tộc rất lớn tại tỉnh Sadec, có kho vàng và kho bạc riêng biệt. Đến đời Cụ thì "Đỗ Phủ Đường" đã sa-sút rất nhiều.

Cụ sanh được 8 người con : 1 trai 7 gái.

Người con trai duy-nhất và đầu lòng của Cụ là Ông Đỗ-vạn-Lý, đã từng là Sứ-thần tại Ấn-Độ, và Đại-Sứ tại Hoa-Kỳ dưới thời Tông-Thống Ngô-dinh-Diệm, giữ chức Tham-Lý Minh-Đạo trong cơ-quan Phủ-Thống Giáo-Lý Cao-Đài-Giáo Việt-Nam trong một thời gian khá lâu. Trong thời kỳ Pháp-thuộc, Ông Đỗ-vạn-Lý là người theo Kỳ Ngoại Hầu CƯỜNG-ĐỀ, kháng Pháp, trong Phục-Quốc-Hội, trụ sở tại Đông-Kinh. Ông theo học Luật, Khoa-học và Chính-trị-học.

Vì lúc thiếu thời, Cụ ĐỒ - THUÀN - HẬU gặp nhiều hoàn-cảnh éo-le, nên tâm trí hay suy-xét nhiều về cuộc trần và kiếp sống của con người, do đó Cụ chán cuộc đời mới đi tìm đạo.

Lúc đi tìm thầy học đạo, Cụ đi khắp núi non, cũng có gặp nhiều người tu về Địa Tiên có phép mưa huyền-diệu, nhưng Cụ không hợp ý, mới trở về tìm Đạo Phật. Trong khoảng thời-gian tìm đạo Phật, Cụ đi viếng nhiều chùa chiền, nhận thấy phần đông không theo đúng chánh đạo, và sự tu hành ở những nơi ấy không thoát khỏi vòng mê-tín dị-đoan và không tiến-triển qua lãnh-vực văn-minh tinh-thần đạo-đức.

Bởi thế, Cụ quyết chí đi tìm vị Chân-Sư quát-thông đạo lý. Trong 6, 7 năm trường tìm kiếm, Cụ gặp Ông Cao-Minh Thiên-Sư ở trên núi Ông Tô, Động Kim-Quang, bèn xin qui-y. Ông Cao-Minh Thiên-Sư dạy 16 Pháp-môn rút theo sách xưa bên Tàu như Tánh Mạng Khuê Chi, Thanh Tịnh Kinh v.v... Cùng một số cao đệ của Ông Cao-Minh Thiên-Sư, Cụ ĐỒ - THUÀN - HẬU gia công tu luyện và học hỏi đạo lý, nhưng thâm tâm Cụ vẫn chưa hài lòng, vì xét ra có nhiều điều không hợp ý nên Cụ tách ra, trở về gia-đình và tự nghiên-cứu Pháp-Lý Vô-Vi.

Trong lúc nghiên-cứu Pháp-Lý Vô-Vi, nhiều khi ngồi định thần nhìn vào vách, Cụ thường thấy hình Đức-Phật hiện ra. Cụ cho là lạ, nhưng mà không lấy làm tin, bèn gia-tâm nghiên-cứu phép xuất hồn, theo sự hiểu biết riêng của Cụ.

Lúc khởi đầu tu luyện, Cụ đã 55 tuổi, nhưng tinh-thần rất đông mãnh, không sợ chết, không sợ nghèo đói, chỉ quyết làm thế nào xuyên qua bức màn vô-vi bí-mật để tiếp-xúc với Phật Tiên cầu Đạo.

Thật là « Hoàng-Thiên bất phụ Đạo tâm nhơn » nhờ lòng chí thành mộ Đạo, nhờ sự chán đời mà Cụ ĐỒ-THUẦN-HẬU đã ngộ được Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, và được xuất hồn về cõi Vô-Vi để học Đạo trực-tiếp với Đức-Phật như Cụ đã tự thuật trong quyển « Phép Xuất-Hồn ».

Đến khi đắc Đạo rồi, Cụ cũng chưa quả quyết bèn truyền dạy cho nhiều người khác để cùng nhau nghiên-cứu Khoa-Học Huyền-Bí của Phật. Theo ý của Cụ, nếu mỗi người thực-hành y như Cụ mà được chứng đắc như Cụ, thì Cụ mới cho là Chơn-Pháp.

Hiện nay, trong những người theo học với Cụ cũng có một vài người xuất hồn được, còn một số thì được ánh sáng « màu ni châu » đang gia tâm tu luyện cho đến kết-quả.

Cụ ĐỒ-THUẦN-HẬU đã liễu-đạo ngày 10-11-1967 (nhằm ngày 11 tháng 9 âm-lịch năm Đinh-Mùi) tại số nhà 93 đường Phan-thanh-Giản Saigon, hưởng thọ được 84 tuổi trần-gian.

(Nay tôi lược biên tiểu-sử của Cụ để cho các bạn Đạo và những người khác muốn sưu-tầm được hiểu rõ).

5

## Xin lưu ý người đọc Kinh

Xưa nay, người ta học đạo Phật qua kinh sách lưu-truyền và được phiên dịch giảng giải qua nghĩa lý « văn-tự ». Nhưng nghĩa-lý văn tự nhiều khi phong phú quá, có thể làm cho độc giả lạc vào rừng lý thuyết mênh mông, khó tìm được con đường đi đến ánh sáng Chân-Lý.

Đến ngày nay, người ta cũng còn tranh luận cao thấp trong giới hạn « văn tự » tức là những cái gì do phàm trí hiểu được và suy diễn ra.

Ngày nay, những người có học về Pháp-Lý Vô Vi với Cụ ĐỔ-THUẦN-HẬU, đều chú trọng về phép « thực-hành » nghĩa là phương-pháp làm thế nào để tự khai thông kinh mạch trong bản thể ta, cho **điền** (Hồn và Vía) xuất khỏi bản thể nhập vào khối **điền-quang** vô cùng sáng suốt của Phật để mà học Đạo.

**Kinh** có nghĩa kinh tuyến, kinh mạch chạy chằng chịt trong châu thân mỗi người, nơi mà luân **điền** âm dương và ngũ hành cần phải được thanh lọc hằng ngày hằng bữa, mới có thể được nhẹ nhàng tập trung và xuất phát về hướng Thiên-đàng.

**Kinh**, thật sự không phải là văn tự, lý thuyết, cho nên, giải nghĩa kinh lần này, Cụ ĐỔ-THUẦN-HẬU dùng « **điền** » để phân tách « thực trạng Tiểu Thiên Địa » nơi đó « Hồn vía » đã bị giam hãm và trầm luân, không lối thoát.

Những danh từ « **Hồn** » « **Chủ nhơn Ông** » « **Mâu-Ni-Châu** », « **Xá-Lợi** » « **Xá-Lợi-Phát** », « **Trưởng-Lão Xá-Lợi-Phát** », « **Di-Đà** » đều là danh từ tạm mượn để chỉ luân **Điền** trong bản thể, tùy công phu thanh lọc nhiều hay ít mà tập trung trực hóa thành, nặng quá nhẹ, thấp lên cao. Còn « **Thích-Ca** » là người nắm chủ quyền **Điền** để chứng minh công phu của người tu luyện.

Bởi vậy cho nên, những người nào đã có học và hành theo Pháp-Lý Vô-Vi một thời gian khá lâu, tập trung được điển quang trong bản thể, mới biết được «**Điền**» là gì, và đến chừng đó xem quyền Kinh **A-DI ĐÀ chú giải** này mới thấy thích thú và mở mang tiến bộ. Những người không có học và hành theo Pháp-Lý Vô-Vi, chưa nên xem quyền này, vì xem cũng khó hiểu, và cũng có thể cho rằng CỤ ĐỒ-THUẦN-HẬU nói không đúng, vì họ còn chấp văn tự, chấp lý thuyết, chấp sự thông minh của phàm trí.

Kinh này là «**kinh điền**» chứ không phải «**kinh sách**», cho nên muốn hiểu được kinh phải có điền. Biết được «**kinh điền**» thì con đường giải thoát cầm chắc trong tay, sớm hay là muộn là do lực lượng của tự mình công phu đó thôi.

Những người còn xem «**kinh sách**» để tìm lý thì sẽ còn thành kiến chấp nghĩa lý văn tự, và không lãnh hội được kinh điền.

Vì vậy, CỤ ĐỒ-THUẦN-HẬU có dặn, không nên phổ biến kinh này cho những người chưa thực hành Pháp Lý Vô-Vi, e người ta không lãnh hội được.

Những người ấn tống quyền kinh này cũng không muốn làm quảng cáo, chỉ mong cho độc giả lưu ý «**kinh điền**» và thực hành theo «**Pháp Lý Vô-Vi**» mới rõ được sự màu nhiệm vô cùng mà CỤ ĐỒ-THUẦN-HẬU đã dùng điển viết ra và lưu truyền cho thế hậu, một bằng chứng của Văn Minh tinh thần Huyền-Bí Phật-Pháp.

*Nay kính*

Saigon, ngày 17 tháng 4 năm 1972

**CƯ-SĨ NGUYỄN-XUÂN-LIÊM**

# LỜI GIỚI-THIỆU

## THÁNH-HIỀN XƯA CÓ NÓI :

CON NGƯỜI CÓ 4 ĐIỀU KHÓ- (nhơn hữu tứ nan)

**Thân người khó được** (Nhân thân nan đắc)

**Phật-Pháp khó nghe** (Phật-Pháp nan văn)

**Duyên lành khó gặp** (Thiện-duyên nan ngộ)

**Xứ Phật khó về.** (Phật-Quốc nan sanh)

— Tuy là nói 4 điều khó, nhưng kỳ thật là 4 điều kiện tối thiểu mà người học Phật cần biết để hướng về đường chánh giác :

### 1.— THÂN NGƯỜI KHÓ ĐƯỢC :

Quả thật vậy ! Vì theo thuyết luân-hồi quả báo, linh-hồn trước khi đi đầu thai có thể qua 6 đường gọi là lục-đạo : Nhơn, Thiên, A-Tu-La, Ngạ quỷ, Súc-sanh, Địa ngục. Được tái-sanh vào kiếp con người cũng không phải là dễ, nếu tiền kiếp mang nhiều tội-lỗi.

— Vì vậy mà Thánh-Hiền cho rằng thân này khó được. Tuy-nhiên, khi thân này đã được rồi thì phải làm sao cho bản-thân hữu-dụng ? Hơn nữa, kiếp này làm người, biết kiếp sau có được làm người nữa chăng ? Nên chi, được kiếp làm người rồi, hãy mau mau tìm đường Tiên Phật mà đề bước, may ra không thối chuyển, và được tiến hóa. Quý trọng một kiếp người, làm cho thân này hữu-dụng, đó là lập-trường của người thượng-căn thượng-trí, hướng chi con người là Tiểu-Thiên-Địa mà không hướng thượng để hiệp cùng Đại-Thiên-Địa thì rất ửngng.

## 2.— PHẬT-PHÁP KHÓ NGHE :

Thật ra cái Pháp của Phật dạy dễ mà tạo Tiên tác Phật (vô-vi Pháp), phản bôn huân nguyên, không dễ gì được nghe. Không phải Phật giấu, nhưng kỳ thật, hạng người căn sâu chí lớn chán đời tầm Đạo có được là bao ? Hạng sơ-căn thiều-trí, dầu có nghe cũng không lưu-tâm ham-mộ, dễ gì mà lãnh hội được nghĩa-lý sâu-xa ?

— Cho nên nói rằng Phật-Pháp khó nghe, mà khi hữu-duyên hữu-phước nghe được rồi liền ngộ. Vì vậy mà từ xưa đến nay, chư Phật, chư Tồ, khi đắc-đạo rồi chỉ truyền Pháp cho những người quyết-chí tu-luyện.

— Pháp-Lý nhà Phật có giải-bày trong các kinh điển, tuy-nhiên nghĩa-lý sâu-xa, nếu không người mở đường dẫn-lối biết đâu mà thực-hành, bởi vậy mà Thánh-hiền có câu : « **Học Đạo như lông trâu, Thành Đạo như sừng thỏ** » là vậy.

## 3.— DUYÊN-LÀNH KHÓ GẶP :

Duyên-lành, đối với người học Đạo là duyên Thầy-Trò gặp nhau, bực Minh-Sư gặp trò Đại-chí, một đàng tế-độ dày-công, một đàng qui-y chân-thật. Bởi thế cho nên trong kinh thường có câu : « **Bá-thiên vạn kiếp nan tao ngộ** » là vậy.

— Đời nay « *Manh-Sư* » (Thầy ) thì cũng lắm mà « *Lung-đệ* » (trò điếc) thì cũng nhiều.

— Hai đàng: Thầy đi, trò điếc, gặp nhau thiếu chi, nhưng bắt quá thì cũng trong vòng lẩn-quần với nhau rồi đều không khỏi lưới vô-thường, có chi đâu gọi là duyên lành ?

— Vậy ai là người chí lớn, muốn tầm Sư học Đạo, phải thấu đáo chỗ duyên-lành, thì Pháp-Phật mới được nghe. Khi đã được nghe Pháp-Phật rồi, và chí-quyết hành-y theo đó thì đường về Phật không xa vậy.

#### 4.— XỨ PHẬT KHÓ VỀ:

Thật vậy, người không có tâm-chí, không có căn-lành, làm sao đặng về xứ Phật, hơn nữa nếu không người chỉ đường dẫn-lối chân-thật. Phải có đủ 3 điều-kiện trên, rồi cần tu khổ-luyện ắt sẽ được trở về xứ Phật.

— Từ xưa đến nay, người ta thường nói hễ tu-hành dày-công đủ-đức, lúc chết thì Phật-Độ hồn về Tây-Phương Cực-Lạc, lời nói ấy nghe qua hữu-lý, nhưng không có gì làm bằng chứng, người trí-thức khó tin được.

— Ngày nay, có người đã thọ-truyền Pháp-Phật hy-sinh thân mình để nghiên-cứu tập-luyện và thực-hiện được sự giải-thoát hoàn-toàn lúc còn tại thế, nghĩa là lúc còn đang sống mà có thể xuất-hồn về bái-yết Phật, và học hỏi thêm Đạo-lý. Người ấy đã thực-hành Phật-Pháp, thành-tựu trên con đường tu-luyện, biết rõ chắc thật đường về Tây-Phương, bèn chỉ lại cho những người khác đồng thực-hành như vậy. Kết quả, lần lượt có nhiều người theo phương-pháp của Ông chỉ dạy cũng được thành-công ít nhiều, kẻ xuất-hồn lên thượng cảnh, người được **Mâu-Ni-Châu** điều ấy làm cho chúng tôi lưu-tâm suy-nghi và nghiên-cứu thực-hành. (Người ấy là Cụ **Đỗ-Thuần-Hậu** 84 tuổi, lúc sanh-tiền ở tại số 93, đường Phan-thanh-Giản Saigon, đã liêu đạo ngày 10-11-1967).

— Mặc dầu chúng tôi chưa thành-tựu mỹ-mãn, nhưng chúng tôi tin rằng : Lời nói của Cụ **Đỗ-Thuần-Hậu**, người đã đắc-đạo và đã ra công diễn-giải quyền Kinh **A-Di-Đà** này là thành-thật, vì người không cầu danh, chẳng trục lợi, chỉ mong cho chúng ta hiểu rành Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, và lưu-ý thực-nghiệm, đợi đến lúc thành-công hoàn-toàn sẽ tin rằng lời Cụ đúng sự thật.

— Với sự tin-ngưỡng ấy, chúng tôi trân-tọng giới-thiệu cùng chư quý vị quyền kinh **A-Di-Đà chú-giải**, để chư quý-vị đọc-nghiệm và thực-hành thọ Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

— Ngoài ra chúng tôi cũng cần lưu-ý qui-vị đọc-giả và hành-giả rằng : Cách-thức diễn-giải kinh **A - Di - Đà** của **Cụ Đổ - Thuần - Hậu** rất là độc-đáo, vì đã thoát ra được mọi điều nê-chấp về văn-tự, về sắc-trương, về giáo-lý, khuynh-hướng tín-ngư-ơng, chỉ cần cho người tu-học lãnh-hội được Chánh-Lý hầu thực-hành đúng theo phương-pháp giải-thoát. Lời văn nhiều khi có vẻ chất-phác nhưng kỳ thật hàm-xúc nghĩa-lý sâu-xa và khoa-học tối-thượng của Pháp-Lý Vô-Vi mà Phật đã chỉ dạy trong kinh.

— Ngày xưa Đức **Thích - Ca** dùng ngón tay để chỉ cho **Đệ - Tử** thấy trăng, nhưng Ngài đã dặn **Đệ - Tử** rằng : Trong khi theo tay Ngài để nhìn trăng, thì đừng chấp ngón tay Ngài là trăng. Ngày nay **Cụ Đổ - Thuần - Hậu** dùng văn-tự chất-phác thành-thực để giải rõ Pháp-Lý Vô-Vi, người đọc-giả cũng chớ nên chấp văn-tự là Pháp-Lý, thì mới mong lãnh-hội được diệu-lý, để có thể thực-hiện cuộc giải-thoát hiện tại nơi trần-thế.

— Người giới-thiệu Kinh này ước mong được nhiều bạn đồng hành, cùng gia-tâm nghiên-cứu thực-hành, thành công cùng chăng ? Sau này sẽ hội-ngộ đề luận-bàn thêm cặn-kẻ.

NAY KÍNH

Đalat, ngày 1-7-1967

Cư-sĩ NGUYỄN-XUÂN-LIÊM

**PHẦN I**

**Kinh**

**A - D I - Đ À**

**chú giải**

# GIẢI-THÍCH

## « KINH A - DI - ĐÀ »

THEO PHÁP-LÝ VÔ-VI KHOA-HỌC HUYỀN-BÍ CỦA PHẬT

---

**KINH** : là 2 dây thần-kinh nơi bộ đầu ta, có liên-quan đến việc luyện-đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

— Từ xưa đến nay, người thế-gian cho rằng quyền kinh là quyền sách, hiểu như vậy là chưa đúng nghĩa.

— Theo Pháp-Lý, chữ **Kinh** là đường kinh-mạch trong thân mình ta, chỉ rõ là nhiều gân mạch bao-bọc bản-thể ta để cho **Khí-điện** chạy châu-lưu dạt khí-huyết điều-hòa khắp châu-thân.

**HUYẾT** : Là một chất lỏng (*liquide*), trong chất lỏng ấy có Điện lộn vào tung hơi nóng ra (*chaleur animale*). Bản-thể con người nhờ khí-điện ấy mà hô-hấp hơi thở ra vào nơi trần-thể. Trần-thể có thán-khí (*Gaz carbonique*) hợp lại sanh dưỡng-khí (*Oxygène*) để cho chúng ta sống hằng ngày. Nhờ dưỡng-khí tiếp cho Ngũ-Tạng (*Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận*) để làm việc thời-thúc cho các nhu-cầu của bản-thể (*ăn, ngủ, bài tiết v v. .*)

— Người có sức-khỏe là nhờ bộ máy ngũ-tạng có năng-lực. Ngũ-tạng làm việc chuyển cho Điện sai khiến bộ-phận tiêu-hóa, đông-y gọi là **Kinh mạch**. Bởi thế cho nên bản-thể con người làm việc luôn luôn, từ thì giờ phút khắc không bê-trễ, để làm cho người có sức-lực.

— Cũng có thể gọi **Kinh** là giếng mỗi nhà Đạo.

— Chữ **Giếng** là một sợi giây chuyển thừa tiếp luân-chuyển cho khí-huyết châu-lưu bản-thể, cùng để xây-dựng an-dưỡng tinh-thần trí-não của ta.

— Thường khi người ta gọi là **Kinh-kệ**.

**KỆ** : Là từ mỗi kẹt-hóc nào cũng có khí-huyết, kinh-mạch ch. yền đều từ lỗ chân-lông bản-thê của con người. Khí-diễn ấy tuần-dương tế-sát từ ngoài da đến thịt xương máu. Trong bản-thê con người có ba chất huyết là :

— Huyết trong trắng.

— Huyết đỏ tươi.

— Huyết đỏ bầm.

— Nó phải luân-phiên tuần-phòng nghiêm-nhật từ ranh-giới ngoài da để chống vi-trùng ngoại-xâm cùng vi-trùng thán-khí xâm-nhập ngũ-tạng lục-phủ bản-thê ta. Chúng ta cũng gọi là vi-trùng thương-hàn sốt-rét. Nhưng chúng ta cũng nên hiểu rằng, sở-dĩ vi-trùng ngoại-xâm mà nhập vào bản-thê ta được là vì kẻ tuần-tiểu trong mình ta bị hở-hổng, do đó mới có sanh bệnh. Trong lúc ngoại-xâm uy-hiếp bản-thê ta, thì ta nghe rần rần trong mình, vùng mình rớn-óc, vì Kinh-mạch ta thiếu kém do sự ăn-uống không đủ sức, đem lương-thảo vào chậm-trễ, không bổ-túc đầy-đủ cho các binh-lính nơi lỗ chân lông.

— Lỗ chân lông là dân-sự, binh-lính nếu thiếu kém làm việc thì binh giặc ngoại-xâm nó lấn vào bản-thê hiệp-đáp ta, sanh ra bệnh-hoạn. Lúc ấy dây thần-kinh cũng bất-lực, yếu lực-lượng nên không thể tiếp-diễn thiên không được.

— Diễn thiên-không ở trong bầu không khí (*atmosphère*). Bầu không-khí có dưỡng-khí, cho nên lúc chúng ta công-phu luyện-Đạo, chúng ta không thể tiếp-xúc với diễn thiên-không được, là vì diễn của chúng ta không mạnh. Nếu chúng ta hấp-thụ được dưỡng-khí thì diễn của chúng ta trở nên mạnh sẽ tiếp-xúc với diễn thiên-không dễ-dàng. chừng ấy có lo chi là không có **Mâu-ni-Châu** hay **Xá-Lợi**.

**MÂU-NI-CHÂU** hay là **XÁ-LỢI** là một cục lửa tròn có nhiều màu-sắc bay vờ-vàn trước mặt ta lúc ta công phu luyện-Đạo. Nếu ta dày công tu-hành thì cục Ngọc Mâu-Ni Châu ấy biến-hóa thành lớn-lao sáng-tỏ bay thẳng trực-chỉ lên Thiên-Đàng, không còn vờ-vàn như trước kia, làm cho trí-óc ta càng ngày càng mở-mang thông-minh trí-tuệ, bản-thê ta thêm sức-lực tráng-kiện, có lo chi là bệnh-hoạn chết yểu.

— Pháp-Lý chúng ta gọi chữ **Kinh** là thể.



## A - DI - ĐÀ

### 1.— Chữ A :

Trong bài sám Pháp-Lý có nói như vậy :

“**A** nhâm-quí gồm thâu nơi thận” thì nghe ra rộng nghĩa quá, khó thấu-đáo được, vậy xin giải-thích thêm :

**A** : Là cái hơi đưa lên do nơi trong hai trái cật hợp-nhút, thì chất nóng và chất lạnh hợp lại hóa thành một thứ nước nóng. Hơi ấy xung lên bộ đầu hóa thành chất **điễn**. Chất **Điễn** là hơi nóng, gọi là **Điễn**, để tiếp-xúc trí-hóa ta, làm cho ta được thông-minh tráng-kiện, tiếp-viện cho **Thần Hồn** gọi là **Chủ-Nhân-Ông** hóa thành **NHƯ-LAI** cùng **LA-HÂN** mới chứng phạm Tiên-Gia.

### 2.— Chữ DI :

Trong sám Pháp-Lý có câu :

“**DI** giữ bền chặt 3 báu linh” nghe ra cũng rộng quá, không hiểu rõ được nên phải giải-nghĩa thêm cho rành rẽ hơn :

— Ba báu linh là : « **TINH, KHÍ, THẦN** », thường trong bản-thề con người ai ai cũng có, nhưng người biết luyện-đạo đúng phép thì Tinh, Khí, Thần đầy đủ sáng-suốt làm cho trí não ta được minh-mẫn, thần-hồn ta được linh-hoạt. Trong lúc chúng ta luyện-đạo thì động đến Tinh-Khí-Thần tiếp-viện cho thần-hồn phát-huệ, hiểu biết quá-khứ vị-lai, đó là **CHỦ-NHÂN-ÔNG** lên phạm-chức học-trò Phật gọi là **Tiên-Gia**.

### 3.— **Chữ ĐÀ :**

Trong sám Pháp-Lý có câu :

« **ĐÀ** ấy sắc vàng trùm khắp cả »

Sắc vàng trùm khắp cả là một thứ Điện trng bản-thề ta khi ta luyện-đạo phát ra ánh-sáng chói tung ra gọi là « aura ». Ánh-sáng ấy gom chung quanh bộ đầu ta gọi là « auréole », lúc ta công-phu, mắt ta đã nhắm kín mà vẫn thấy Điện ấy có hào-quang chói-lọi. Nếu chúng ta có-gắng tu-luyện lâu bền mà có hào-quang hằng đêm, lo chi là không thành Phật.

### 4.— **Chữ PHẬT :**

Trong sám Pháp-Lý có câu :

« **PHẬT** hay thanh-tĩnh ở nơi mình ».

— Ông **PHẬT** là người, xưa kia cũng ở dương-trần như ta, nhưng có tâm tu-luyện theo Pháp-Lý Vô-Vi, do nơi 6 chữ « **Nam-Mô A-Di-Đà Phật** » mới có đủ kinh quyền, hiểu khắp Chư Thiên. Người ấy truyền-bá Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí đề hoàng-hóa chúng-sanh gọi là Ông **PHẬT**.

— Ông **PHẬT** có hào-quang dị-thường hơn người. Chữ Hán viết như đúng bằng chữ (佛). Như đúng là người sanh sanh

hóa hóa tại thế-gian, còn chữ Phật là gió Diên lửa gọi là hào-quang. Người có hào-quang gọi là Phật, không chức-tước.

— Người học theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, tu-luyện đúng mức thì trở nên thanh-tĩnh không còn bị Thập-Tam-Ma khuấy-nhiều nữa, hoặc là được xuất-hồn về cõi thanh-tĩnh bát-yết Phật, nên mới nói là « **Phật** hay thanh-tĩnh ở nơi mình ».

— Còn chữ **DI-ĐÀ** là Phật **DI-ĐÀ** thông hiểu 6 chữ : (*Nam-Mô A-Di-Đà Phật*) luyện-đạo theo nghề chuyên-môn của Ông, do nơi Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí. Khi Ngài thành Phật rồi, có lòng từ-bi bác-ái truyền-bá Pháp-Lý Vô-Vi cho người thế-gian đề tu làm Phật, do đó mới có cuốn Kinh **A-DI-ĐÀ** để dạy chúng ta.

— Ngài **DI-ĐÀ** tuân theo lời **PHẬT-TÒ THÍCH-CA MẬU-NI** truyền-bá cho Ngài, đề cho Ngài phải tiếp-diễn dạy lại chúng ta. Lúc chúng ta luyện-đạo chính-đỉnh êm-dịu, có lòng tưởng đến Ngài, thì Ngài khiến cho Diển của chúng ta là linh-hồn trực-tiếp Diển của Ngài truyền-thanh. Khi xưa, lúc Ngài **DI-ĐÀ** gần thành Phật, Ngài đặc lục huệ rồi, biết nghe và nói trên thiên-không, lúc ấy Đức Thích-Ca nói Đạo cho Ngài nghe, nhưng đồng thời hai Ngài cũng muốn cho công-chúng được nghe nữa, nên mới ghi-chú những lời Kinh **DI-ĐÀ** giữa đám đông đệ-tử của Đức **DI-ĐÀ** để lưu-ký mà ngày nay chúng ta mới có cuốn Kinh

### **A-DI-ĐÀ.**

— Trong Kinh **A-DI-ĐÀ** nói : Tu-luyện trong bản-thê ta thì ta thành Phật cũng như Ngài. Môn-đệ của Đức **DI-ĐÀ** nghe và chép ra theo lời nói của Ngài làm thành cuốn Kinh **A-DI-ĐÀ** truyền-bá từ đó đến nay cũng mấy ngàn năm.



# ĐÂY GIẢI VỀ CHỮ THÍCH - CA MÂU - NI

**THÍCH** : Là giải ra cho Đức DI-ĐÀ hiểu.

**CA** : Là ca-tụng tuyên-truyền cho chúng-sanh đề tu.

**MÂU** : Là tượng-trưng Pháp-Lý đề tu trong mình.

**NI** : Là ngày hôm nay có Khoa-Học Huyền-Bí Pháp-Lý mà Ngài đã chỉ rõ cho Phật DI-ĐÀ đề hoằng-hóa chúng-sanh dưới thế-gian, còn Ngài là THÍCH-CA PHẬT-TỔ chứng-minh mà thôi.



## CỬ HƯƠNG - TÁN

NGHĨA LÀ DUNG HƯƠNG

Người thế-gian hay tạo lư-hương, là một cái hộp, hay là một cái lư, đựng tro hoặc cát để cắm nhang, gọi là lư-hương. Theo Kinh DI-ĐÀ có chỉ rõ nghĩa-lý, thì khi Đức DI-ĐÀ ngồi tịnh bất được Điển, Ngài thế cho Đức THÍCH-CA nói ra chữ Cử Hương-Tán là khi có Vô-Vi Thánh gọi là vị cứu-tinh giáng xuống nơi « Hà - Đào - Thành » là bộ đầu của ta. Ngài gọi nào là Hồn, Vía, Lục-căn, Lục-trần và các chúng-sanh trong bản-thê là nước của ta, thì thấy vắng mặt anh Hồn, vì Thần-Hồn ở nơi trái tim thật nhơn-tạo, bởi lẽ Hồn là một vị ở nơi Thiên-Đàng bị tội xuống thế, vào nơi bản-thê con người, nhập vào trái tim xác-thật. Trái tim là một cái khảm tối giam lỏng Linh-Hồn, còn ngoài trái tim thì có lục-căn lục-trần bao chung-quang ngũ-

tặng để làm việc. Lục-căn lục-trần cũng như linh thể-gian, cũng phải làm việc cho bản-thể cùng giữ Linh-Hồn tại khám tối, vì vậy mà lục-căn lục-trần được sai-khiến và hà-hiếp Linh-Hồn. Linh-Hồn biết rằng mình có tội nên phải tòng quyền lục-căn lục-trần để ép xúi biếu Linh-Hồn làm theo những chuyện thể-gian như là : **Hỉ, nộ, ái, ố, tham, sân, si.**

— Khi Linh-Hồn bị hiếp-đáp cực-khò quá, chịu không nổi mới gọi Trời Phật mà than rằng :

**« Ôi, ta cực khổ quá, không thể ở chốn này được ».**

— Lúc ấy, vị cứu-tinh trên Thiên-Đàng nghe Hồn than-siết mới giáng-diễn xuống « Hà-Đào-Thành » và gọi tất cả Hồn, Vía, Lục-căn, lục-trần lại ứng-hầu để tra-hỏi. Ngài hỏi ai là Hồn làm chủ bản-thể này, Hồn liền đến dãn-lễ vị Cứu-tinh và nghe Ngài phán rằng :

« Người trước kia ở Thiên-Đàng, có tội phải vào Niết-Bàn sa xuống trần gian. Nay người có lòng tưởng Phật, nên ta xuống đây giải thoát cho người. Vậy từ đây sắp tới, người phải tu-hành tưởng Phật thì Phật sẽ giải-cứu người đem về chỗ quê cũ là xứ của Phật, nơi mà trước kia người đã ở tại đó. Nhưng người phải ở đây đền tội cho đủ, và tu-hành luyện-đạo theo Pháp Lý Vô-Vi đây, đến khi mãn-hạn tù-tội thì Phật Ngài sẽ rước người về cõi Phật ».

— Lúc ấy nào là Vía, lục-căn, lục-trần đồng chịu tội-lỗi vì đã hà-hiếp Linh-Hồn. Vị Cứu-tinh mới bảo :

« Thôi, từ đây sắp tới lục-căn, lục-trần cùng Vía chuyên làm việc bản-thể mà thôi. Còn Linh-Hồn là chủ của chúng người, chúng người phải tòng quyền Linh-Hồn này và coi giữ đấy, không được ép xúi theo thể-gian nữa ».

— Kể từ đó Linh-Hồn được thông-thả lo luyện-đạo Pháp-Lý công-phu. Vị Cứu-tinh bèn trở về Thiên-Đàng. Hồn càng vui-vẻ, mới gọi lục-căn lục-trần cùng Vía lại mà nói rằng :

« Hôm nay ta chào các người, lục căn lục-trần cùng Vía nghe ta phán, và chúng người phải biết mấy câu kệ của ta »

*Đố ai có biết Lão là ai?  
Vì phạm Thiên-Nhan phải bị đày,  
Sớm tối cung-phu theo Pháp-Lý,  
Mau thành Chánh Quả trở về ngay.*

— Ông Hồn nói tiếp cùng với Vía, lục-căn lục-trần và những lỗ chân lông là dân-sự trong nước của bản-thể :

— Chúng bây có biết chưa ? Ta là Hồn, trước kia bị phạm tội nên mới bị đày, nay nhờ vị Cứu-tinh giải-thoát và truyền cho ta có quyền sai-khiến chúng bây và dạy bây tu-hành theo ta, bây có biết chưa ? Đây ta là : **CHỦ-NHƠN-ÔNG** được hồi chức cũ, đã đánh có tội thì ta cố gắng tu-hành đề độ chúng bây thẳng-rắn theo con đường chánh-lý. Lúc ấy Vía, lục-căn, lục-trần đánh-lẽ **Chủ-Nhơn-Ông** và bạch rằng :

*« Chúng tôi đồng qui-y thọ-giáo theo Ngài. Từ đây chúng tôi không cưỡng Giáo-Lý, cũng không xúi biếu Chủ-Nhơn-Ông mê trần ».*

— **Chủ-Nhơn-Ông** Mô-Phật đêm ngày công-phu luyện-đạo làm phép Cừ-Hương-Tán.

### THƯA CÁC BẠN

### CHỮ CỪ-HƯƠNG-TÁN NGHĨA LÀ :

**CỪ** : Là đề cừ.

**HƯƠNG** : Là công-phu soi-hồn, trong đây là chỗ tập-trung. Thường khi công-phu thì Điền nhóm lại chỗ tập-trung, chúng ta rờ nóng gọi là Lư-Hương.

Còn chữ **TẢN** : Nghĩa là Vía, lục-căn, lục-trần đều ứng-thuận tán-thành cung-phụng.



## **Lư-Hương Sạ-Nhiệt** **Pháp-Giới Mông-Huân :**

Chữ **LƯ-HƯƠNG** là lò lửa.

Trong mình ta có lò lửa, nhưng người thế-gian nào biết được. Lúc Đức **DI-ĐÀ** dạy đạo, chỉ cho chúng ta biết : ngay giữa hai chơn mày, trung-tim giữa sống mũi là chỗ **Tam-Tĩnh « Tĩnh, Khí, Thần »** nhóm tại đó, người luyện-đạo gọi là tập-trung. Nói như vậy chúng ta cũng chưa thấu-đáo, duy nhờ có tu-luyện, định thần ngay chỗ ấy chúng ta sẽ biết là chỗ lò lửa thật. Nếu chúng ta muốn thí-nghiệm cho rõ **Pháp-Lý**, thử dơ tay đánh thật mạnh ngay giữa trán ta, thì ta thấy phát ra một tia lửa đỏ lôm, gọi là tá-hỏa **Tam-Tĩnh (người Pháp cho là thấy 36 ngọn đèn)**. Khi ta luyện-đạo công-phu thì chỗ ấy phát nóng nhiều, còn lúc thôi luyện-đạo thì không nóng.

Chữ **SẠ NHIỆT** là phát ra nóng. **Pháp-Lý** cho rằng khi chúng ta ngồi tịnh-luyện thì **Điện** của bản-thê đều hay, lúc ấy **Điện** từ dưới chân chạy lên bộ đầu ta nghe rần rần, **Điện** ấy gom vào **Lư-Hương**, lò lửa trước trán ta.

### **PHÁP-GIỚI MÔNG-HUÂN :**

Trong **Pháp-lý** cái phép của **Phật DI-ĐÀ** truyền-bá cho ta luyện-đạo, nhờ có **Điện** bản-thê sung vào **Lư-Hương** lửa **Điện** tung ra ngoài, lúc ấy trên **Thiên-Đàng**, **Điện** của **Chư Phật** đều biết.

## **CHƯ PHẬT HẢI HỘI TẤT ĐIỀU VẤN :**

Nghĩa là đồng thời trên cảnh Phật đều hay biết chúng ta công-phu luyện-đạo, cho nên Điền của chúng ta ở dưới thế-gian phát ra động đến xứ Phật.

## **TÙY-XỨ KIẾT-TƯỜNG-VẤN :**

Đồng thời Điền của Chư Phật trực-tiếp giúp chúng ta được mau thấy Chơn-Đạo, nhưng người tu cao thì trên trời có một đám mây nhỏ gọi là Tường-Vân, để tiếp-viện cho người ấy dễ-dàng xuất-hồn, hồn ấy đứng trên đám mây.

## **THÀNH-Ý PHƯƠNG-ẤN :**

Lúc ấy Chư Phật ban ân-huệ cho người tu, giúp Điền lửa của người tu được cường-tráng hùng-dũng, đi đứng bay nhảy dù-dàng lạnh-lẹ không khác nào Chư Phật. Nếu chúng ta cố ý thành-tâm luyện-đạo thì có đủ **Chơn-Như** :

**CHƠN-NHƯ** là hình bóng của ta rõ-ràng trên Thiên không, chẳng khác nào xác-thân ta ở dưới trần-gian, còn luyện-đạo chưa đúng lực-lượng thì chỉ thấy cảnh Trời mà thôi, ví như ánh sáng của đèn pile rọi.

## **NAM-MÔ HƯƠNG-VÂN-CÁI BỒ-TÁT :**

Bởi thế Chư Phật cùng Đức DI-ĐÀ khuyên chúng ta phải cố-gắng luyện-đạo mềm-dẻo, nếu có được **Mâu-Ni-Châu** trong lò lửa phát ra thì lo chi không thành Phật.

## **NAM-MÔ BỒN-SƯ THÍCH-CA MÂU-NI-PHẬT :**

Lúc ấy Thích-CA Phật-Tồ chứng minh thì giờ phút khắc mà chúng ta luyện-đạo theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

## VẬY CÓ THỜ RẰNG :

**DI-ĐÀ** sáu chữ ấy ơn sâu,  
Kê Đạo nghe qua phôi lác dầu,  
Thích-chí từ đây tua gán-bó,  
**Công-Phu** rắng luyện **Mâu - Ni - Châu**.

Luyện-dạo soi-hồn lọc Khi-Tinh,  
Miệng niệm  đời không thể có,  
Huyền-vi nhờ  Đạo càng minh.

**MÂU - NI - CHÂU** vốn ở trong mình,  
Luyện-dạo soi-hồn lọc Khi-Tinh,  
Miệng niệm mãi đời không thể có,  
Huyền-vi nhờ **Điển Đạo** càng minh.



## Thư Các Bạn

Trước kia tôi học-đạo Vô-Vi của Ông Cao Minh Thiên-Sư truyền-bá, nhưng Ông có thể giảng 6 chữ **DI-ĐÀ** dạy phép luyện-đạo công-phu mới có, chớ chẳng phải lấy miệng niệm « *Nam-Mô A-Di-Đà Phật* » để Phật giúp cho.

Có câu: « **Khẩu khai thần-khí tán** » nghĩa là nói hao hơi, Thần-Khí yếu hết, lòng ta bê-bối không thể nghĩ ra một lẽ nào, sanh mệt mỏi, nhưng nó cũng có ích cho người đề đở ngủ không lo ra. Còn theo Pháp-Lý, thì hề tu phải luyện-đạo, làm phép soi-hồn, hề học Đạo thì phải hành Đạo.

Thư các bạn nghĩ cho! Sự tu-hành đêm ngày cố-gắng công-phu thì **Điền chạy** mới thông, thì **Mâu-Ni-Châu** mới phát ra. **Phật-Tồ Thích-Ca** dạy Đức Di-Đà học Đạo theo **Huyền-Bí** của Phật, thì sự cực-nhọc ngày đêm gần-bó mới có **Mâu-Ni-Châu**, nhưng **Phật-Tồ Ngài** biết người thể-gian mê-muội u-ám theo cõi trần.

Lúc Đức **DI-ĐÀ** ngồi thiền-định, đồng thời Đức **THÍCH-CA** chỉ rõ Khoa-Học **Huyền-Bí** của Phật cho Đức Di-Đà vừa tịnh và nói cho chúng-sanh nghe cách luyện-đạo ở trong mình bản-thể ta. Trong cuốn **DI-ĐÀ** mỗi câu đều chỉ rõ thân ta chỗ nào là Khoa-Học **Huyền-Bí**, may may đều không sót, ta mới rõ biết thấu **Điền** gom lại đề cho **Mâu-Ni-Châu** phát hiện, vì Đức **PHẬT** trước kia cũng làm như trong cuốn **DI-ĐÀ** này mà đặc-quả, chẳng phải lấy chữ phò-hộ mà Phật độ.

Cho nên chúng ta ráng cố-gắng, phải lấy Khoa-Học **Huyền-Bí** của Phật mà luyện-đạo, thì sẽ thành Đạo cũng như **Phật-Tồ Ngài** vậy, ai ai cũng tu được, cho đến đôi bò bay máy cưa, ngu-xuân đi nữa mà chí-tâm luyện-đạo của **Phật Ngài**. thì được Đạo. Tu

thì phải học luyện, hễ mình bỏ qua không luyện đạo là không đắc-đạo, cho đến đời Phật-Tổ cùng Chư-Phật phải luyện-đạo hằng ngày giờ-phút-khắc. Vừa làm việc cũng vừa tu, vì máy huyền-vi bao-la rộng lớn, phải làm việc và tu-hành, không phải làm Ông TIÊN, Ông PHẬT chơi-bời cho thông-thả. Vì như anh học-trò cũng <sup>muốn</sup> cho đỗ-đạt thành tài, nhưng lười-biếng không chăm học, thì làm sao kết-quả được. Bởi thế Phật không vị ai, cũng không ăn hối-lộ mà ban cho ai phẩm-chức. Phật Ngài chứng-minh do theo sức mình tu mà thôi.

Đây 6 chữ Di-Đà, chúng tôi xin trao ra đây cho quý BẠN xem và suy-nghĩ nghiên-cứu. Phép Vô-Vi cũng từa-tựa như Pháp-Lý nhưng canh-cải chút ít mà thôi.



## LẦY NGHĨA CHÁNH 6 CHỮ :

# NAM - MÔ A - Di - Đà Phật

XIN DỊCH RA ĐÂY QUÍ BẠN TƯỞNG LÂM :

**NAM** thuộc Cung-Ly lửa Bình-Đinh,

**MÔ** là chỉ rõ vật vô-hình,

**A** gồm Nhâm-Quí an nơi thận,

**DI** giữ bền chặt ba báu linh,

**ĐÀ** ấy sắc vàng trùm khắp cả,

**PHẬT** hay thanh-tĩnh ở nơi mình.

Hồng Diện hai tám hòa nên một,

Rồng cạp châu về tợ nguyệt tinh.

### GIẢI NGHĨA :

**NAM** thật phương Nam lửa Bình-Đinh  
Cung-Ly thuộc Ngọ ở nơi mình,

Phát ra hừng cháy cùng Trời Đất,  
Lặng-lẽ êm-ru cả tánh-tinh,  
Hiệp một chỗ đường thu-nguyệt rạng,  
Tán-đồi nơi tợ tuyết trong xanh,  
Khâm-Ly Diên-Hống hòa hai tám,  
Hiệp lại một nhà tợ Nguyệt tinh.



**MỒ** vốn chữ Vô mỗi vật không,  
Từ đời vô-thủy chứa phán-đồng,  
Rời sanh hỗn-độn bao trùm hết,  
Mới tạo Càn-Khôn tỏ một vòng.  
Đạo-lý hữu-tinh sanh vật cả.  
Mẹ Cha ân-ái kết thai lòng.  
Vật người mới tạo rồi sau diệt,  
Vạn sự đều do chữ Nhứt **KHÔNG**.



**A** vốn Bắc-Phương Nhâm-Quý thủy,  
Thận kia là Khâm về cung Tý,  
Người hay luyện đặng giữ trong mình,  
Vàng cứng tức nhiên sanh vật quý,  
Mới đặng Khâm-Ly hòa Hống-Diên,  
Tánh thông Trời Đất đồng nguyên-lý,  
Ba nhà gom lại kết Anh-linh,  
Xá-Lợi tỏ ngời trong Nhứt-Khí.



**DI** giữ chặt bền ba báu linh,  
Cung-Ly giắt tướng đượ thanh-minh,  
Đắp nền luyện-tập công-phu gắng,  
Chờ lúc Trúc-Cơ kết-quả thành,  
Biệt niệm trong mình Thần mới hóa,  
Lấy Ly bồ Khâm Khí bền thanh,

Đơn-diễn gom lại trong không động,  
Tương-Hội Ba Nhà kết Thanh-Anh.



**Đ**ấy sắc vàng muôn kiếp ghi,  
Tròn vo che phủ núi Tu-Di,  
Càn-Khôn bao-bọc vô hình-dạng,  
Thế-giới phủ-giăng chẳng hướng gi,  
Sắc tốt mình vàng nào hoại nát,  
Tâm lành tướng hảo đủ từ-bi,  
Công-phu thuần-thực lên bờ giác,  
Đắc-quả may ra vẫn kịp thì,



**PHẬT** hiệu Kim-Cang ở giữa minh,  
Hư-không thanh-tịnh hóa nên hình,  
Khuyên người sớm bỏ tham sân bịnh,  
Thần-khí phải gìn giữ rất tinh.  
Mười tháng công-phu năng luyện-tập,  
Ba năm công-quả khá kiên-thành.  
Trống lòng dây bụng là giềng mối,  
Vạn sự quy về một chữ THANH.

### KỆ RẰNG:

*Giảng thành Lục-Tự ấy ơn sâu,  
Kẻ Đạo nghe qua phải lác đầu,  
Thực-tánh từ đây tua gáng chi,  
Công-phu rúng luyện **Mâu-Ni-Châu.***



A. — Đây nói về cái cốt chỉ của Lục-Tự DI-ĐÀ. Chúng ta thường khi niệm **NAM-MÔ A-DI ĐÀ-PHẬT** mà không rõ tông-chỉ của 6 chữ ấy.

Chữ **NAM** là phương Nam, trước trán bản-thể ta. Lúc ta công-phu, nhờ hai ngón tay trở và 2 ngón tay giữa chặn 2 sợi dây gân, thường giờ phút khắc mạch nháy theo gân chẵn hai, chúng ta nhờ soi-hồn, lấy ngón tay cái bịt lỗ tai cho kín thì khí **Điện** trong mình ta xung lên bộ đầu, làm cho ò-ạt trong đầu, rồi **Điện** chạy theo gân qua màng tan trước trán ta, chạy vào nơi chỗ tập-trung **Lư-Hương** luyện-đạo.

— **Phật** Ngài nói, lửa **Bính** là than vùi bên tay mặt, còn bên tay trái gọi là lửa **ngọn**, người luyện-đạo gọi là **Điện**. Nếu chúng ta công-phu bền-bì cố-gắng, **Điện** ấy gom vào nơi tập-trung **Lư-Hương**. Chúng ta tu lâu ngày thì **Điện** ấy hóa sanh hột **Mâu-Ni-Châu**.

— Hột **Mâu-Ni-Châu** là cục hỏa tròn-vo trước trán ta. Lửa ấy bay vo-vẩn trước mặt ta trong lúc luyện-đạo. Nhưng ta tưởng nghĩ, đóm lửa ấy biết bay, đó là một huyền-diệu **Khí-Điện** của **Phật**, biểu tả tu nơi mình, gọi là **Hào-Quang**, thì bạn cũng biết cho, kêu là **Huyền-diệu** của **Phật**.

B. — Chữ **MÔ** có nghĩa là **Mô** giới, hay là một chất lường **Điện** trên **Thiên-không**, hợp với **thán-khí** hóa ra **Dưỡng-khí** giúp cho hơi thở con người khỏe-khoắn và thông-minh trí-tuệ. **Phật** lại hóa sanh khí ấy, nưng-đỡ, vùa-giúp, hỗ-trợ, gọi là **Điện** lành để giúp cho **Điện** của chúng ta lúc công-phu luyện-đạo, thì **Điện** của chúng ta được mạnh thêm một phần nào, cho có năng-lực tung ra bộ đầu gọi là **Hà-Sa**. **Hà-Sa** là một thứ **Điện** vi-tế, tựa như hột cát, ánh vàng sắc lửa. Chúng ta cố-gắng công-phu lâu ngày, thì những **Hà-Sa** ấy gom lại tại nơi tập trung hòa thành hạt **Mâu-Ni-Châu** bay vo-vẩn trước mặt ta, cũng gọi là **Thần-Hồn** của ta xuất ra, đó là **Phật** độ cho ta, chỉ là nâng-đỡ cho **Hồn** ta.

**HỒN** là thứ Khí-Điện trong bản-thê, bắt từ dưới chân, nhờ ta công-phu luyện-đạo mà Điện ấy trở nên mạnh. Có hai thứ Điện : Một thứ chất nặng nề làm việc bản-thê, còn một thứ khác thì thanh hơn, bắt từ mây sợi dây gân bao-bọc bản-thê ta, cùng các khớp xương, chỗ nào bị-ngột nhờ Khí-Điện xung lên, Điện mạnh kéo Điện yếu, các nẻo gân làm cho chúng ta thông-minh trí-tuệ, từ-thiện, và gom lại, khí ấy giúp cho Linh-hồn ta sáng-suốt, phép đạo gọi là **SOI-HỒN**.

Soi-Hồn là soi cho trống, cho thông, Điện yếu cùng chung Điện mạnh rút lên bộ Đầu cho mau lẹ.

C.— Chữ **A** là Nhâm-Quý gồm thâu nơi thận. Nhâm-Quý thuộc về Tiên-Thiên Thận-thủy, do nơi nước Điện trong trái cật nơi thân mình ta, cũng có nghĩa là Bắc-Phương Nhâm-Quý Thủy. Thủy là loại nước (*liquide*) Liquide và Air tạo ra Khí-Điện trong Kkoa-Học đời nay.

Chất lỏng ép cho bị ngột, nước ấy thành khí, bị tức nở ra thành Điện lửa. Lúc chúng ta công-phu luyện-đạo, nghe trên bộ đầu ta nở lụp-bụp nhờ các sợi dây gân bao trùm bộ đầu, làm cho động-địa cùng kéo khớp xương ba miếng trên bộ đầu ta tách gian ra, công-phu ít thì tách ít, công-phu nhiều thì khớp xương mở ra lớn hơn một tí, ước chừng một ly, cố-gắng công-phu được lâu thì khớp xương nở ra rộng hơn nhưng không tới một phân.

D.— Chữ **DI** là Khí-Điện trên thiên không rơi xuống, cũng gọi là dưỡng-khí hay là trường-sanh để giúp cho ta thở khỏe-khoắn. Lúc ta công-phu luyện-đạo hít hơi vô bụng cho đầy rồi thở ra làm cho trái tim mở hai lỗ trống thông cho được khí hồn ta trong trái tim tung lên bộ đầu. Bộ lá gan cùng bộ lá phổi và bộ bao tử, Khí-Điện trong ba bộ phận ấy sẽ sốt-sắng làm việc không bê-trễ và có sức thêm hơn, nhưng nhiệm-vụ mỗi bộ làm việc bần-phận không hiệp một ai, chữ Pháp gọi là **Détaché**.

Nhờ vậy mà chúng ta không lo ra, không tham-sân, không bịnh-hoạn, không tưởng-tượng, trở thành ngay-thẳng, chân-chánh, nhờ Pháp-Luân Thường-Chuyên mà thoát (*détacher*), bởi thế người hoảng-hóa Pháp-Lý không khuyên bạn, không thuyết-pháp, không giáo-huấn về sự làm lành lánh dữ.

Cho nên Pháp-Lý gọi là một vị thuốc của Phật truyền ra, trừ bịnh tham-sân, si, ái-ố, lo chi là không hiền, lo chi là không hết bịnh, nhưng nhờ sự sáng-suốt của bản-thể ta thông Khí, tạo thành một người thông-minh trí-đức. Vì trong thế-gian, tham sân si bị-đi bị mê trần lấm trần cho đến đổi người trị nước lên án xử-tử bỏ tù, càng cai-trị chừng nào bịnh ấy càng trở nên nhiều hơn, không cản ngăn được.

Bởi thế phải nhờ chữ **A-DI** gọi là Pháp-Luân Thường-Chuyên, Khoa-Học của Phật trị bịnh tham sân mới dứt. Những người công-phu luyện-đạo mới trở nên hiền-đức, thật là một vị thuốc Thần-Tiên của PHẬT giúp đỡ cho Pháp-Lý ngày nay mới có.

Bởi vậy người học đạo trở nên hiền đức khỏi cần Thuyết-Pháp. Thuyết-Pháp để khuyên người làm lành lánh dữ, nhưng tật bịnh ấy do sự nhiễm-trần xung vào bộ phận ngũ-tạng ta, nếu không có phép đuổi nó ra, răn-he sao đặng?...

Pháp-Lý khuyên các Bạn tu-hành nếu có điều chi lấm-trần, thì làm Pháp-Luân Thường-Chuyên, là một vị thuốc của Phật để trị dứt liền căn-bịnh nhiễm-trần không sai.

## VẬY CÓ THỜ RẰNG :

**« Thờng-Chuyên Pháp Luân »** thuốc khó tìm,

Thuốc này vốn ở chốn Lôi-âm,

Nếu ai nhuộm bịnh mau trừ giải,

Càng luyện càng hay bịnh chẳng xâm.

E.— Chữ **ĐÀ** có nghĩa là một nền-tảng cứng-rắn, bực Chơn Tiên mới có, gọi là Hào-Quang. Nhưng Hào-Quang nó ở nơi bản-thể ta, hễ tu-luyện **6 CHỮ DI ĐÀ** thì Khi-Điện trong mình do chất thanh-tĩnh, hóa ra hào-quang, tia-sáng phát xung lên bộ đầu ngưng trệ tụ-hợp tại bộ đầu. Lúc đến giờ công-phu thì Điện Hào-Quang của Phật bay xuống trợ giúp cho ta, làm cho Hào-Quang của ta được tươi-sáng. Nhờ Điện Hào-Quang của Phật làm nền-tảng giúp ta gọi là chữ **ĐÀ**. Khi chúng ta luyện-đạo, nhờ nó mà được một Phẩm Phật, là một Môn-Đệ của Phật đã nhìn nhận.

Nhưng chúng ta ráng cố-gắng công-phu dày-dặn, thì Điện của chúng ta chạy từ Lư-hương tập trung từ từ đi lên tại trán ta, nơi mí tóc, thì chúng ta thấy nơi chân mí tóc phát ra ánh-sáng màu vàng tựa nắng mặt Trời, chúng ta cũng nên mừng, đó là Phẩm TIÊN. Theo chữ Hán viết, nhưn bằng, chữ Sơn (山) gọi là chữ Tiên, chiết-tự ra: Chữ nhưn là người, chữ Sơn là Sơn-căn, mí tóc trước trán ta.

Nhưng có câu : « **ĐÀ** ấy sắc vàng trùm khắp cả »  
« **Tròn** vo che phủ núi **Tu-Vi** ».

Chữ Tu là râu mày, chữ Vi là Vô-Vi, nhưng ở trong mình ta có hào-quang phát ra thấy sáng mà chúng ta sờ bắt không được, không đụng chạm được, chỉ nghĩa Không mà Có. Màu sắc ấy tốt tươi không bao giờ hoại nát, do nơi cục Ngọc **Mâu-Ni-Châu** của ta biến hóa ra Hào-Quang ấy.

G.— Chữ **PHẬT** : gọi là người có Hào-Quang chớ không có Chức-Sắc tên tuổi chi, vì Ngài Đại-từ, Đại-bi, muốn chi được nấy, sanh sanh hóa hóa vạn-vật, bởi thế Ngài không lãnh chức sắc nào hết, Ngài trọng Hào-Quang của Ngài là cục **Ngọc Mâu-Ni-Châu** quý báu ở trong mình Ngài, cho nên mỗi khi Ngài công-phu tu-luyện trau-dồi cho cục Ngọc **Mâu Ni Châu** làm nền-tảng cứng-rắn không phai dợt, làm cho linh-hồn Ngài nhẹ-nhang ở chốn Thiên-Đàng hưởng thú vinh quang.

Nhưng khi Ngài đi đứng nằm ngồi, không bỏ chữ **Niệm PHẬT**, gọi là tu-tịnh, cho nên mỗi vị Phật ngồi thì ngồi ngay, đôi mắt ngó lim-dim khác hơn người trần. Mắt lim-dim ấy để thừa cơ biến-hóa, làm việc cho cõi nhà Phật cùng thế-gian âm-phủ. Tuy là Ngài thông-thả, cũng phải làm việc và tu-hành. Lúc Ngài ở Thiên-Đàng cũng cố-gắng trực-định, còn chúng ta là Môn-Đệ của Phật phải **mẫn-cán** hơn để công-phu luyện-đạo.

Luyện Đạo là xếp bằng ngồi ngay thẳng, xương sống và bộ đầu trực-chỉ không nên cong-veo, mặt thì ngó ngay rồi lim-dim dỏ ngũ cũng như vị Phật gọi là định-thần, trong lúc ấy sẽ phát **Mâu-Ni-Châu** và hào-quang. Nếu công-phu dày-công lâu chừng nào tốt chừng nấy, rồi **Mâu-Ni-Châu** ấy lững-đứng lơ-dờ khỏi đầu ta trên không, đợi chúng ta công-phu lâu ngày thì các mối **Điện** nào là chân tay mình mẩy mặt mày tai miệng mũi mắt. **Điện** ấy bay lên kết-tụ hội **Cộng-Đồng** hình bóng của ta.

Đã có hình-dạng xong rồi, nhưng chúng ta còn thơ-ấu, chưa biết đi, đứng ăn nói, nằm ngồi, gọi là Tiên-Đồng. Trong **Vô-Vi Pháp** nói là **Anh-Nhi** phát hiện, rồi chúng ta cũng cứ công-phu, kê từ đấy **Anh-Nhi** bàn-thề ta lên trên không, khỏi bộ đầu, từ từ khôn-ngoan, thấy cảnh **Bồng-Lai**. Khi chúng ta định-thần mà thấy cảnh **Bồng-Lai** rồi, thì lo chi là chẳng nên **Vị Tiên Phật**.

Tới đây **Pháp-Lý** được chỉ rõ : Quý **Bạn**, chúng ta ráng chung sức cùng nhau chọn một con đường thẳng-rắn để đến **Thiên-Đàng** hưởng phúc vô-cực vô-biên.

4

# MA - HA THẬP - THÍCH

---

Nghĩa là trong bản-thê con người có 3 phần gọi là cơ-sở quyết-liệt của Điển huyền-diệu tinh-thông Pháp-Thần :

1.— Tạng - Tâm

2.— Tạng - Can

3.— Tạng - Thận

Nếu chúng ta thành Phật, chúng ta muốn chi được nấy, do 3 tạng này, chánh đáng của Điển mà Phật kê ra cho chúng sanh biết. Tất cả ở bản-thê của mỗi người luyện đạo, qui-báu duy-nhứt, thành-thật cùng chăng? Do tu-luyện 3 tạng này được thông thì sự sáng-suốt thấy từ mặt đất đến Thiên-Đàng, ngồi đây thấy kia, chỗ xa đem lại gần, gọi là **Điển**. Sự thâu thập này không khác chi một cái ống dòm. Nếu các Bạn cố-gắng luyện-đạo lâu lâu hay mau, có tâm-chí bền-bì thì lo chi không thành Phật. Còn người mê trần không tu, làm nhiều tội-lỗi, khi thác thành ma, vì lúc ở tại dương-thế chẳng tu-hành.

Bởi thế chữ Ma-Ha là thành Ma, thì làm nhiều điều khổ sở, nào là :

- 1.— Không chỗ nương-dựa, phải ăn theo cội cây bóng tối.
- 2.— Đói khát phải ăn trùng để cùng đất.
- 3.— Chịu dưới quyền sai-khiến hành-hạ của Thổ - Địa Thần-Kỳ ngăn cấm.
- 4.— Không tự-do.
- 5.— Không quần áo mặc.
- 6.— Chịu nắng lửa mưa dầm.

- 7.— Bị qui ăn hiếp.
- 8.— Không rời nắm mà phần-mộ, phải chịu sự hôi thúi của bản-thê, đi đến đâu thì mùi hôi thúi ràng buộc.
- 9.— Phải bị tội-lệ lúc còn sống bị mê trần lâm-bịnh thất-tình lục-dục cùng tham sân si ó nộ.
- 10.— Bị đầy-đọa khổ-sở, mẫn tù-tội được đầu thai, dề trạ quả nghiệp-chương luân-hồi.



Khi ấy, Phật muốn vớt những người ở trần, cho khỏi làm các điều ấy, khỏi làm Ma-chương nữa, mới bày ra Kinh là luồng Điện để cho người ở trần thức-tánh tu-hành luyện-đạo, khỏi làm Ma-chương lúc thác.

Còn người sống tại dương-gian được giác-ngộ tu-hành, đánh đổ Ma-chương bi-đi, giải-thoát cường-hào ác-ý, nhờ luyện-đạo theo 3 phương-pháp sau đây :

1.— **Soi - Hồn.**

2.— **Pháp-Luân Thường-Chuyên.**

3.— **Định - Thần.**

Ba số này, người tu-luyện đặng trở nên Hiền và thành Tiên thành Phật. Nhờ 3 tạng này, Phật Ngài bảo chúng ta, biết gom thần định tánh, Thôn Hồn đã hiểu rõ sự tội-lỗi ăn-năn, cải tánh diệt-danh, nhờ tu-hành thì Vị Điện Cứu-tình soi xuống truyền-bá và điềm Đạo, cùng phân-phẩm bậc cho Hồn, hồn mới thức-tánh hiểu biết, sai-khiến Vía phải khâm phục Hồn.

Vía cũng thức-tánh cai-trị lục-căn lục-trần phải tuân theo quyền-lực Phật-Pháp, mới truyền-bá cho Thập-Tam Ma-Chương đều phải tuân Phật-Pháp, thì người tu trở nên hiền, được thông-minh, được tránh những điều hung dữ bi-đi, không làm-lạc ở dương-thế.

## TÓM - TẮT :

Trong Tam Tạng : **TÂM**, **CAN**, **THẬN**, 3 Ngôi chánh này, **TÂM** là một cái lò lửa Đốt, cũng như một cái nhà đèn. **CAN** cũng là lửa hùng-dũng nóng bức. **THẬN** là thứ nước mát. Khi Phật bày ra Pháp-Lý này, lấy chất nóng trong 3 Tạng này gọi là **Đốt** của bán-thê ta, làm cho phối hiệp với chất Đốt của Phật trên Thiên-Đàng, hóa thành một Vị cao Ngôi : **Thần**, **Thánh**, **Tiên**, được thông hiểu quá-khứ vị-lai dưới thế-gian cùng Thiên-Đàng, do nơi cơ-quan là nguồn máy của Ngũ-Tạng bán-thê ta.

Phật Ngài lấy Đốt ấy làm cho ta hóa-sanh một Vị Cao-Thượng Phạm-trước, nhờ vậy chúng ta trở nên hiền, thông-minh, làm lành lánh dữ, sáng-kiến để trừng-phạt lục-căn lục-trần gọi là lục-tặc, không dám xâm-phạm xúi biều linh-hồn ta nữa. Ta có quyền-hành trị chúng nó.

Từ đây ta mới biết có người có ta (người ta). Hễ người thì mê trần, còn ta thì thức-tỉnh rồi mới làm Tiên, làm Phật. Người là thê-xác trần, mê-trần thuộc Tánh, còn Ta là Hồn-Đốt, mới được minh, cai-trị bọn chúng.



Lúc Đức DI-ĐÀ công-phu luyện-đạo, lúc ấy Ngài đang ngồi giữa đám đông người, nơi cội cây miền núi, nhờ tàng cây lớn, Ngài dựa nương nơi cội cây ấy gọi là cây Bồ-Đề.

**BỒ** có nghĩa là bồ bịch dựa nương.

**ĐỀ** là thuyết đề-mục đề tu-hành luyện-đạo. Đến khi Đức DI-ĐÀ nhập Niết-Bàn thành Phật thì tất cả Môn-Đệ cảm-mến đức-tánh của Ngài. Nhiều lần đến dưới chỗ cội cây Bồ-Đề này đề nhớ và tưởng Ngài, vì thương nhớ Phật, kẻ thì lượm lá đem về thờ, gọi là lá Bồ-Đề, kẻ thì lượm hột làm chuỗi đeo, gọi là chuỗi Bồ-Đề. Khi người tu-hành tưởng nhớ đến công-đức của Phật khi xưa chịu khổ sở với Môn-Đệ, để truyền-bá Sáu chữ DI-ĐÀ Pháp-Lý luyện-đạo, thì tay lăm chuỗi Bồ-Đề.

Hiện nay tích ấy còn lưu lại nơi người tu nhà Thiên, khi tụng-kinh niệm Phật hay là tưởng Phật thì tay lần chuỗi Bồ-Đề từ hột dặng rên lòng buộc chặt không cho phóng tâm, để tu-hành không lo ra việc thế-tục, vì hễ ở trần phải mẩn trần, mà nếu mẩn trần không thể tu.

SAU ĐÂY TÔI XIN CÁT NGHĨA  
VỀ KHỞI ĐẦU CUỐN KINH A - DI - ĐÀ

**Như Thị Ngã Văn**

Nói về Tông-Chỉ của nhà Phật, khi Đức THÍCH-CA thấy Đức DI-ĐÀ ngồi tựa cội cây công-phu luyện-đạo theo Pháp-Lý, thì Phật-Tổ mới cho Diễn truyền-tin, lúc ấy Đức DI-ĐÀ gom thần nhập-định quên cả bản-thê, làm cho Diễn bản-thê được thông-thiên thăng-hành, đồng thời trực-tiếp Diễn của Đức THÍCH-CA truyền-bá, chỉ rõ cơ-quan cùng gân thịt xương máu, mỗi mỗi trong bản-thê đều có Khí-Diễn để làm việc cho những nhu-cầu xác-thịt (ăn, ngủ, bài tiết v.v...) theo trần. Ngài nhận biết, cũng vì Diễn bản-thê làm việc theo trần, làm cho con người cứ theo đó mà mê trần, mỗi ngày sự sáng-suốt của con người phải bớt dần. Hễ con người càng bị lắm trần, thì không thể thông-minh được.

Đức THÍCH-CA thương-xót chúng-sanh, bèn điều-độ, lấy Diên Ngũ-tạng gom lại tập-trung nơi trước trán để làm một cái máy thông-thiên, nhưng máy ấy gom cả lực-lượng Diễn-quang bản-thê ta, trở nên Diễn-Hồn, lên phạm làm **Chủ-Nhơn-Ông**, Xá-Lợi, cùng **Thông-Thiên Giáo-Chủ**.

Đức THÍCH-CA đã chỉ rõ các mối Diễn hết rồi nhưng còn sợ người trần không hiểu thấu, mới chỉ trong bản-thê của Đức DI-ĐÀ có những Tạng nào làm việc ra sao mà được ráp thành một guồng máy khoa-học tinh-xảo để hóa thành phụ-trợ cho một linh-hồn, phép-tác vô-cực vô-biên để làm một cái phép huyền-diệu bay thẳng thẳng-thiên qua Bỉ-Ngan đến Bồng-Lai và Niết-Bàn đánh lễ Phật.

— Đức Phật-Tồ buộc Phật DI-ĐÀ công-phu luyện-đạo dề Ngài hiểu rõ Tông-chỉ, đồng thời cũng phát-thanh ra giữa công-chúng cho mỗi người hiểu lấy dề cho dề công-phu luyện-đạo.

— Tông-chỉ là nguồn-cội, cốt giác của Điền sanh sanh hóa hóa trước kia, làm cho mỗi người biết ăn biết ngủ, biết bài-tiết và có trí-thức thông-minh hơn. Nhưng Phật-Tồ Ngài bỏ đức từ-bi hộ-độ, muốn cho mỗi người đều thành Phật, lấy Phép-Điển trong mình gom góp lại, sắp đặt cơ-quan con người đủ thông-minh trí-tuệ, thần-thông biến-hóa, khỏi đi đứng, nhờ Điển tiếp-truyền, đại-hùng đại-lực cũng như Ngài, muốn đến đâu thì hình bóng người bay đến đó, hóa các phép như Ngài, thượng thông thiên-văn, hạ đạt địa-lý. Bởi thế Ngài đặt dề đầu cuốn Kinh câu : « **NHƯ THỊ NGÃ VẤN** » dề cho Đức DI-ĐÀ nghe và nói ra cho rõ căn-bản Pháp-lý mà thực-hành.

— Chữ **NHƯ** là Như-Lai, nghĩa là trên không mà có tiếng nói đến bộ đầu DI-ĐÀ.

— Chữ **THỊ** là hiển-hiện rõ ràng.

— Chữ **NGÃ** là ta, là Linh-Hồn của DI-ĐÀ ở tại bộ đầu.

— Chữ **VẤN** là mắt thấy tai nghe, miệng lại nói ra giữa đám đông người.



## Nhứt-Thời Phật tại Xá-Vệ Quốc

KỶ THỌ CẤP CỎ ĐỘC VIỆN

PHẬT gọi : DI-ĐÀ ơi ! Ta cho người một vườn địa-dàng có đủ cây cối hoa-quả vạn-vật là bản-thê của người, người có

biết chăng ? Thịt người là đất của trần bởi Cha Mẹ người ở dưới trần cấu-tạo xác-thân này, khi người chết nó thành đất. Trong vườn của người có cây Cồ-Thụ lớn cả, là xương sống, chân tay. Nào là gân tợ guồng lưới bao-bọc bản-thê người. Thịt cùng xương máu, da lông nước là cỏ. Ta phú cho linh-hồn người làm chủ miếng vườn địa-đàng này. Người là một linh-hồn hay là một Vì Sao bị phạm tội trên Thiên-Đàng. Nay ta phú-thác vườn địa-đàng này cho người giữ lấy, tự-tiện làm chủ, không ai được xâm chiếm gọi là **Cổ-Độc-Viên**.



## **DŨ - Đại Tỳ - Khuru**

**TĂNG - THIÊN NHỊ - BÁ NGŨ - THẬP NHƠN - CU**

DI-ĐÀ ơi ! Trong Vườn Địa-Đàng của người, ta đã cho 1.250 nhơn-công, mỗi một cơ sở là 250 người, làm việc phụ-trợ trong vườn địa-đàng này, người được quyền sai-khiển và sắp đặt công ăn việc làm cho chúng nó. Phân ra làm 5 sở : **Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận**. Mỗi cơ-sở người hãy mẫn-cán dạy chúng nó làm việc cho sốt-sắng, khi người công-phu luyện-đạo Pháp-Lý, thì người dạy cho nó tu-hành luyện-đạo như người. Nếu người làm đầu, người hãy tu tùy chức-phận của người, ta gia-thăng cho linh-hồn người làm chủ, còn những nhơn-công của người, người hãy cất, đặt công chuyện làm bổn-phận của chúng nó cùng giáo-huấn chúng nó tu-hành luyện-đạo, đề cứu-giúp chúng nó theo tu cùng người. Khi người được đắc-quả, thì nó cũng được làm bực La-Hán đề làm việc phụ-thuộc cho người. Nếu người không siêng-năng tu-luyện và đề cho chúng nó lười-biếng, ta cũng gọi chúng bây là Ma, là quỷ-quái. Nếu bây thực-hành công-phu thì ta thăng-thưởng. DI-ĐÀ ơi ! người có biết chăng ? Trong sở tạng trái tim có 250 nhơn-công đề làm việc những gì người có biết chăng ?

Mỗi sở có 5 đoạn đề làm việc, sở tâm làm việc 50 người, 10 tên đề giúp cho lò lửa-điễn, 10 tên khác thừa tiếp

cho loại kim-khí, cũng giao-thiệp nơi phôi của người lấy một thứ máu Điện đỏ nơi Tâm người, còn một thứ nữa, máu Điện xanh là phôi của người hợp thành hóa-học làm tia-sáng phát-điện-lửa màu xanh có chất đỏ. Còn một thứ khác có 50 tên nhơn-công để thừa-hành làm việc căn-bản Điện-Lửa, giao-thiệp với lá gan, nó cũng là lửa, trong đấy có củi. **DI-ĐÀ** ơi! Hãy biểu chúng nó thừa-tiếp cùng viện-trợ cho sở lá Gan, tại đây có nhơn-công sở ấy chung nhau để làm việc cho lá Gan là một là lò lửa, nóng bức khó chịu, đồng thời những nhơn-công chúng nó vận động thứ lửa đỏ như màu lửa than-đước.

Điện này các người hãy thừa giúp cho Điện xung lên bộ đầu bồ-túc cho trí-não cùng đôi mắt của người và vị của người, cùng viện-trợ cho sở bao-tử để làm việc, lửa lọc các thứ vật-chất, cho tiêu-hóa vật-thực của bản-thể, rồi lấy các chất Điện ấy phát lương cho 5 sở cùng 250 nhơn-công, và phải vận-động cho dân-chúng trong vườn địa-đàng, cơm ăn, áo mặc không được thiếu-sót.

**DI-ĐÀ** ơi! còn phần người cũng có lương bồ-túc, nào là vật-chất hóa thanh-khí, để làm việc hằng ngày cho có sức-lực bồ-túc mọi nơi, nếu thiếu-sót thì dân-chúng trong nước người rên-siết.

Thì sự coi sóc của con không được siêng-năng, phụ lời ta dạy. Phải ráng làm việc cho ưu-tú. Sở **TÂM** và Sở **CAN** là một luồng Điện mạnh nhứt, con hãy ráng ra sức công-phu ngày đêm cho mãn-cán. Nếu **DI-ĐÀ** chuyên luyện 6 chữ cho sót-sáng thì sẽ được về chốn cũ, có lo chi.



## Giai Thị Đại A - La - Hán

**DI-ĐÀ** ơi! Con ráng tu cho kỹ-lưỡng, bền-bì và tương đến ta phải luyện-đạo cho siêng-năng Nay ta cho con được lên

Ngôi-Vị Phật, nhưng không còn bao lâu nữa con mãn-hạn tù-đày trước kia, do tiền-căn hậu-quả. Hiện nay con được thức-tánh, cố gắng tu đến đây đã gần thành Phật, nhưng con hãy ráng hoằng-hóa chúng-sanh, cùng một đám đồng người bên con đây, hãy diu dắt chúng nó luyện-đạo 6 chữ DI-ĐÀ chuyên-môn của ta, để cho chúng nó đi một đường thẳng-rắn như con. Nay ta giao-phó cho con 6 chữ DI-ĐÀ là nghề chuyên-môn của con công-phu luyện-đạo.

**NAM-MÔ** : là soi-hồn.

**A-DI** : là Pháp-Luân Thờng-Chuyên.

**ĐÀ-PHẬT** : là Định-Thần.

Ta cho con biết cốt-giác tông-chỉ nguyên-chất luồng Điện chánh của nó làm cho con được có hào-quang để được thông minh trí-tuệ hơn người trần, cùng trừ những bệnh vi-trùng sốt-rét của trần. Loại vi-trùng này có định luật hiện-hành khỗ-khảo hành tội người trần, nhưng có phạm-tội xuống trần mới phải bị chúng nó đàn-áp bản-thê.

DI-ĐÀ ơi! Con thấy chưa? Con tôn chưa? Còn một thứ nữa nơi trong mình con để làm cho con mê-say, tù-đày, bị trần-thê nó đánh đập, đó là lục-căn lục-trần để coi về linh-hồn của con bị tội. Hồn con sẽ bị giam-hãm trong trái tim thịt, không thể thoát-thân. Nay con được tu-hành đến đây, ta chỉ cho con thấy chúng nó là ai, thì cũng trong bộ máy Ngũ-Tạng, cái điện nặng, trước, đục là cốt giác của lục-căn lục-trần. Ta cho nó được phá-khuấy rữ-ren con cho lắm điều tội-lỗi thêm hơn. Nhưng lúc con mới thức-tánh tu-luyện theo 6 chữ chuyên-môn của ta. Nhờ tâm thành định của con, làm cho ta được thấu-đáo lòng con, thì ta bèn cho một Vị Cứu-tinh xuống hiện lên một thứ ánh-sáng để gọi Điện căn-bã của Ngũ-Tạng tức là Ngũ-Trần cùng Giác-Tánh là Bóng-Vía của con hợp lại gọi là lục-căn, và Điện nặng hơn trong Ngũ-Tạng của con gọi là lục-trần. Khi con được tu thì chúng nó không xúi biếu con mê trần làm việc xấu-xa bi-đi nữa. Chúng nó

cũng tu-hành theo con, nay ta ban cho nó đầy đủ, không thiếu sót và phong nó làm chức **A-LA-HÁN**.

**DI-ĐÀ** ơi! Nay con được có Hào-Quang là Vị Phật, nhờ hành-nghề chuyên-môn 6 chữ **DI-ĐÀ** mà thành Phật. Phật là một Vị có huyền-diệu, năng-biến, năng-hóa, vô-cực, vô-biên, muốn chi được nấy. Ta phó nơi con để coi trong bản-thê, nước của con, nào là nội-dung ngoại-bộ, có hơn-duyên Phật **A-LA-HÁN** làm việc để sai biều, biến-hóa vô-cùng vô-tận, con muốn chi được nấy cũng như một vị Vương-tước có kho tàng để chứa những đồ mà con cần dùng hằng ngày, áo-mão tối-tân sắc-màu nào cũng có, muốn chi được nấy.

Từ đây thân-thê của con tuy là trần-tục mà con cũng được sung-sướng lần lần, khi con lên Thiên-Đàng đánh-lẽ hầu ta, ta cho phép-mẫu tự-tiền. nếu con buồn muốn cõi Rỗng, Phụng, Hạc, cùng các loài vật khác như Hùm, Beo, Tây, Tượng theo ý con muốn thì các Vị **LA-HÁN** này dắt thú vật ấy đến ngay cho con, sự biến-hóa ấy vô-cùng vô-tận. Lúc ấy con dòm lại thì con tự thấy mình được cõi thú vật ấy.

**DI-ĐÀ** ơi! Con được tu-hành gần thành Phật-Đạo, thì Diễm Thầy ở gần bên con. Thầy thương linh-hồn con vô hạn.

**DI-ĐÀ** ơi! Chưa gì mà được một kho vô-tận của riêng mình, muốn dùng chi cũng có, khỏi lắm trần mệt nhọc đau-đớn nhức-nhối nữa. Thôi! từ đây con ráng tu-luyện, công-phu ngày đêm thêm hơn, để cho Diễm Linh-Hồn con gần bên ta, ta sẽ giúp con còn hơn Cha Mẹ trần-cầu của bản-thê con nữa.

Lúc ấy **PHẬT-TỔ** trên không-trung, có tiếng nói gọi xuống :

“Còn mấy Vị La-Hán nầy giờ có nghe chưa? Ta nói với **DI-ĐÀ** cùng ban ơn cho **DI-ĐÀ** là chung cho cả chúng bây nữa. Bây được làm **A-LA-HÁN**, bây phải tòng quyền Chủ. Từ đây bây ăn-ngay ở-thật, tiếp làm việc cho Bà Chủ bây là Tánh, Vía,

Bóng, Hình, là một vị Điện Tiên-Thiên. Phật-Tổ cho chất Điện ấy sanh sanh hóa hóa vạn-vật để làm chủ chúng bầy, thế-gian gọi là **THẬN**.

**THẬN** là Điện Tiên-Thiên gọi là : **THIÊN NHỨT KHÂM**.

Giọt nước Điện này là hột Men giống, hóa sanh Trời Đất Vạn-Vật thế-gian gọi là nước Điện trái cật.

Còn **TỶ** thuộc về bao-tử, là loại đất cặn của biển trùng-dương. Nhót cặn ấy hóa thành bao-tử của chúng con để thâu, cùng chứa các vật-chất mà bản-thê con ăn vào trong ấy có thứ nước vàng káo-trộn, xay nghiền vật-thực tiêu ra thành chất bồ đề châu-lưu bản-thê. Bản-thê con người được có sức cường-tráng, mạnh-khỏe cũng nhờ chất bồ ấy.

Chất bồ này là một thứ Lương-thảo, từ trong bao-tử đã có, thì các vị A-La-Hán trình bày cho Thận là bóng-vía, gọi là tánh-tinh của con người, rồi nước Điện ấy bắt từ trái cật chạy xung lên bộ phế là phổi, để dùng làm tiếng nói, nhưng trong đó có một thứ nước trong cực-thanh, cực-tịnh bỏ vào trí-não ta.

**DI-DÀ** ơi! Nếu con tu được lên Thiên-Đàng, nhưng trí con còn khờ dại, chưa biết nghe cùng nói trên thiên-không, thì con nhờ tu-hành lựa-lộc bộ phổi thuộc về chất kim-khí luồng điện màu xanh, tiếng kêu thanh là cái máy nói của con. Khi con lên Thiên-Đàng ta dạy con nói và ta mở trí cho con, từ đấy con mới biết nói chuyện cùng ta.

Còn **TỶ** thuộc về thổ, là một nền-tảng khí trọc thanh, ngọn lửa đỏ bầm, là một miếng đất. **KHÍ** ấy, khi con nhập Niết-Bàn thì con đem theo đến một góc Trời không, rồi con tạo-lập nơi ấy thành một miếng đất, có Điện của ta phụ tiếp cho con được làm một nước xứ-sở của con ở, rồi con thâu các Điện bản-thê con cùng các Vị La-Hán, khi thâu-thập đủ, thì đất này

hóa ra một nước trên Thiên-Đàng có đủ vạn-vật như hoa-quả, chim Ca-Lăng Tần-Già cũng gọi là Két, Sáo, ca hát ngày đêm vui-vẻ để giúp cho con tu và làm việc cho Phật. Nhưng trái lại vị La-Hán bao-tử thuộc về Thổ (đất) để hóa-sanh cây-cối cỏ-rác cho tưới-tắm, thật là một vườn Cồ-Độc-Viên ta đã ban cho bản-thể con dưới trần.

Đến nay nhờ con tu-hành luyện-đạo, nhờ công-quả ấy con lượm-lặt tài-sản của con, con được hưởng thú vinh-quang vui-sướng độc-quyền. Từ đây con được trọn quyền thông-thả tự-do, không còn cưỡng-quyền ác-ý hại chúng hiệp-cô.

Hơn nữa ta cho con một thứ dưỡng-khí (*Oxygène*) là thứ nước Trường-Sanh, con được thấm vào trong mình con, vui-tươi sung-sướng, không phiền-não, sức-khỏe luôn luôn không già chết.



**DI-ĐÀ** ơi! Đó là phần-thưởng trọng-hệ của con, vô cùng vô-tận, an-hưởng đời đời !...



## Chúng - Sở Tri - Thức

**DI-ĐÀ ơ!** Đến đây ta phong-chức cho các La-Hán của con là cái trước-đọc lục-căn lục-trần làm ra đề cho con hiểu rõ những cái tánh thế-gian nó giảm từ từ rồi nhờ khí-điển của ta dạy con tu-hành, chúng nó cũng làm theo, mới có chức-tước ấy. Nhưng ta muốn cho con một chức-phàm hơn nữa là chức **TRƯỞNG LÃO XÁ-LỢI-PHẤT** bỏ chức-phàm **Chủ-Nhơn-Ông**.

Hiện nay chúng nó gọi con bằng: **TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI PHẤT** có nghĩa là cục Ngọc **Mâu-Ni-Châu** của con. Nay con tu đã thành Đạo cao, ta cải danh cục ngọc ấy lại là **XÁ-LỢI**, cũng gọi tên con là **XÁ-LỢI**.

Chữ **XÁ-LỢI-PHẤT** nghĩa là :

**XÁ.**— Là ta cho con phàm-tước cùng thông-hiểu bao-la Trời-Đất biến-hóa thần-thông, xa đem lại gần. Như con ngồi công-phu dưới thế mà con thấy trên trời được. Trời thì xa tít mù mà con cũng thấy, rồi con muốn đem cảnh trời lại gần bên con cho rõ hơn nữa, đó là do nơi con tâm được **Ngọc-Xá-Lợi**, nhờ con có công tu-hành luyện-đạo, siêng-năng bền-bì lâu năm chầy tháng làm cho cục **Mâu-Ni-Châu** già hóa nên **XÁ-LỢI**.

**DI-ĐÀ ơ!** Con hiểu rõ chưa ? **XÁ-LỢI** là Ngọc-Xá-Lợi của ta cho con, luồng điển nuôi-nấng **Mâu-Ni-Châu** ngày nay thành **XÁ-LỢI**. **Xá-Lợi** rất quý báu, tươi tốt chói dọi những sắc điển lửa. Điển lửa lâu ngày từ gần hóa xa, từ xa đem lại gần. Con được thấy bao-la cõi trời cùng dưới thế-gian, tất cả mọi việc con đều hiểu rõ, rồi con ráng tu-luyện Pháp-Lý lâu chừng nào, thì **Xá-Lợi** ấy lên chức-phàm **XÁ-LỢI-PHẤT**.

DI-ĐÀ ơi ! **XÁ-LỢI-PHẬT** cốt-giác cận-kê của nó là Hồn của con, là Thiêng-liêng của Khí, do nơi Khí của Trời Phật cho con cùng cái tánh Chơn-Như. Một đám chúng bầy xuống trần, bị từ Niết-Bàn sa vào bán-thê.

DI-ĐÀ ơi ! Con hiểu chưa ? Trước kia con ở Thiên-Đàng là quê-hương của con, con phạm-tội, nhờ con thức-tánh tu-luyện đến ngày nay, linh-hồn của con trước kia là một luồng Điện Thiêng-liêng, cũng có nghĩa là hồn-thơ, khi con thức-tánh tu-luyện thì hồn ấy được làm **Chủ-Nhơn-Ông**, rồi tu lần lần con được chức **MẬU-NI-CHÂU** cho đến **XÁ-LỢI** là **NGỌC-XÁ-LỢI**, đó là cục Ngọc đó thôi con. Rồi con cũng tu thêm hơn nữa, ngày nay con mới được chức **XÁ-LỢI PHẬT** thì huyền-diệu phép-tác thua ta một phần nào thôi.

Ngày nay con được ảnh-hưởng hào-quang, thì con thượng thông Thiên-Vấn, hạ đạt địa-lý, mỗi chuyện thế-gian trần-tục con muốn thấu-đáo, chỉ nhìn là biết được ngay, đây là con gần thành Chánh-Quả Bồ-Đề.

Chữ **BỒ-ĐỀ** có nghĩa là dựa nương theo ta. Theo trần-tục dựa kê hay dựa nương cũng vậy, còn **Bồ-Đề-Phật** nghĩa là vị Phật này ngồi kế vị Phật kia, chữ Bồ-Đề là kê hay kê Phật mà thôi, chớ chưa phải là Phật.

**DI-ĐÀ TRƯỞNG LÃO XÁ-LỢI** ơi ! Nay ta nói cho người nghe rõ hết, và phong chức cho con rồi. Rồi đây ta còn chỉ rõ những người tùy-tùng của con gọi là **LA HÁN**. Còn dưới bậc tùy-tùng của con nữa là **Ma-Ha Mục-Kiến-Liên** cũng được một vị La-Hán.

**DI-ĐÀ** ơi ! Ma-Ha là trước kia con không tu thì nó là một con ma, Mục-Kiến-Liên là đôi mắt của con, dính liểu ngang hàng, được thấy biết nhờ tia-sáng phạm-mục, thông-hiểu diệu-huyền, làm một vị Phật-Tử của con, để giúp con ví như người đỡ-đỡ lệ-thuộc nơi con.

## Ma - Ha Ca - Diếp

Lá lá gan hiệp với lá phôi, trước kia nó cũng làm Ma, nếu con tu thành Phật thì nó cũng thành Phật-tử theo, chúng nó là đồ-đệ nô-lệ của con.

**MA-HA** là ma.

**CA** là nói tụng, ca lý.

**DIẾP** là lá.

Lá gan lá phôi phát lửa Diễm sắc xanh phải trực-tiếp với đôi mắt là Ma-Ha Mục-Kiền-Liên.



## Ma - Ha Ca - Chiên - Diên

Chữ **MA-HA** ngụ-ý rằng: muốn làm Ma hay làm Phật cũng được. Hễ mê trần, không tu thì làm Ma, còn muốn làm Phật thì phải tu.

Chữ **CA-CHIÊN-DIÊN** do nơi chim Ca-Lăng Tân-Già, Khi ấy hợp lại hóa thành một con diều-hâu, nói tiếng ròn-rảng, bay khắp mọi nơi mau mắn, nóng-nảy, hùng-dũng, lại có tính cường-hào ác-ý, cố-ý làm hại, ưa cảm-tình, ái-tình, tâm-lý đủ điều sanh dục-tình, xúi dục cho bộ máy hóa sanh. Nó ưa đóc xúi làm những chuyện bi-đi. Người tu khó khăn tại chỗ này.

**DI-ĐÀ** 011 Con hãy ráng làm Pháp-Luân Thường-Chuyên, phân-tách nó ra. để cho mỗi mỗi làm việc theo bản-phận của nó, theo về phái Thiên-Tăng gọi là con Diều đậu lưng con Ngựa, hay biển sóng tinh khó dứt-khoát.

**DI-ĐÀ ỒI!** Ràng từ nó ra, tránh nó ra, nhưng ta dạy con phép « **PHÁP LUÂN THƯỜNG CHUYỂN** » khi nào cải-hóa nó không nổi, đánh-đồ chúng nó không được thì nhờ **Pháp-Luân Thường-Chuyển** đề lia nó ra (*détacher*) mới được Vốn nó là hơi Điện từ lá lách chuyển qua lá gan, trái tim, chạy qua thận-thủy (*trái cật*). Nó đốc xúi cục men giống, xúi luôn đầu-óc ta, trí-não ta mê-trần bi-đi.

**DI-ĐÀ ỒI!** Khi con hoảng-hóa chúng-sanh, phải dè-dặt cẩn-thận, nếu chúng-sanh biết đường ấy là đường tội-lỗi, máy ấy không Nhơn, Nghĩa, Lễ, Trí, Tín thì nên lánh nó đi. Nó là một bộ máy trong trần, đề sanh hóa bản-thê con người, từ nhơn-loại chí vật-chất, không biết điều nhục-nhã, và chỉ biết làm điều tội-lỗi mà thôi, thì nó xô **DI-ĐÀ** phải ngã, hà hưởng chi chúng-sanh mới tu, làm sao đánh đồ nó được.

**DI-ĐÀ ỒI!** Khi con hoảng-hóa, nên nhắc-nhở những người học Đạo với con, khi **Ma-Chiến-Diên** muốn chạm đến thì chúng-sanh được làm **Pháp-Luân Thường-Chuyển** của ta truyền-bá, thì mới được theo chơn ta.



## **Ma - - Ha Cu - Hi - La**

Là hơi Điện lửa trong bản-thê xác-trần, đề dùng thờ và soi sáng mắt. Mắt là một ngọn đèn hợp lại, khi bản-thê thác, người không tu thành ma Cò, hơi ấy hóa ra một ngọn đèn ma, còn con tu thì ngọn đèn này hóa ra một hào-quang, do nơi **Pháp-Lý Soi-hồn biến-chuyển** đem lên chỗ tập-trung lên bộ Đầu lửa ra **Mâu-Ni-Châu** giúp cho con nên một **VỊ PHẬT**.



## Ly - Bà - Đa

Chữ **LY - BÀ - ĐA** là chức của nó, gốc nó là lò lửa Lư-Hương trước trán con. Mỗi mỗi là Điện trong mình con, được làm chức Phật-Tử **Ly Bà-Đa**. Mỗi vị nào có Điện là có chức-phận Phật-Tử, là nô-lễ phụ-thuộc của con, để biến-hóa trực-tiếp theo lệnh sai-khiến của con, để thừa-hành phận-sự. Màu sắc Điện của nó chói-lọi, hào-quang sáng-chói, tinh-xảo, xanh đỏ vàng trong **Mâu-Ni-Châu**, lờ qua lờ lại đủ ba sắc lửa Điện để tiếp Hào-quang cho con là Vị Phật **DI-ĐÀ**, là nghề chuyên-môn của con tu-hành cải-hóa làm Phật, không làm Ma.

**DI-ĐÀ** ơ! Mấy vị Phật-Tử này, Ma-Ha Ca-Diếp là màu lửa sắc vàng đỏ, Ma-Ha Ca-Chiên-Điện là màu lửa vàng đỏ hóa ra, bay đặng, gốc nó cũng là Ma, cũng biết bay thấp thấp, do nơi Điện lửa Hôn-Thư của nó, gọi là một vị tà, nghĩa là không chơn-chánh Điện Lửa này cùng **Ma-Ha Ca Hí-La**, trong sự bay nhờ Điện hơi thở của xác do 3 màu sắc nói trên.

Vị Phật-Tử **Li Bà-Đa** là Ngọc Lư-Ly nhưng còn non bé nhỏ.

**DI-ĐÀ** ơ! Con nhớ chẳng? Chữ **LY** còn non gọi là **Hà-Sa**, là một đóm lửa nhỏ như cát bay qua bay lại trước trán con, rồi nhóm lại thành **Mâu-Ni-Châu** của con. Nay con gần thành Phật thì nó là cục Ngọc Lư-Ly, nó được đi theo con làm một luồng Điện, con muốn ngó đâu thấy đó gọi là ta bà. Còn chữ **ĐA** là ngó nhiều chừng nào rõ-rệt chừng nấy, gọi là Phật-Tử **LY-BÀ-ĐA**.



## Châu - Lợi Bàn - Đà - Già

Nghĩa là một luồng lửa trong bản-thê con, lửa trong trái cật dương thật nóng, châu-lưu bản-thê con gọi là Khí Dương-Tinh, rất có ích khi luyện-đạo hóa thành hạt Châu, mà nó cũng có thể hại con lắm. Phải biết tu thì Khí này làm cho sáng-suốt trí-não,

rồi nó trở lại giúp cho **Mục-Kiền-Liên** là đôi mắt ta vận-động **Khi-Điện** tiếp-xúc đến chỗ tập-trung. Luồng **Điện** này ở tại đó lâu ngày, khi công-phu đúng lực-lượng hóa thành **Mâu-Ni-Châu** hay là **XÁ-LỢI**, người trần gọi là Tinh-Khí. Nhưng nó cũng làm hại lắm, nếu chúng ta không ngay chánh thì nó đốc xúi chúng ta phải tà-tâm, hay là tà-dâm bi-đi, không còn kẻ phải quấy nhục-nhã chi nữa.

**DI-ĐÀ ƠI!** Hễ có lợi thì có hại, vì vậy mà khó thành Phật được. **LÃO-TỬ** có nói «**NHÂN-KIẾN TÂM-ĐỘNG**»: mắt thấy động lòng, nhưng **DI-ĐÀ** con nên hiểu rõ, hai mắt là một bộ máy Vô-Tuyến Truyền-Hình, là một thứ Niết-Bàn ghi tội-lỗi đời đời kiếp kiếp. Khi con thác nó cũng đem lại cho con thấy rõ ràng những sự đã làm để nhìn nhận tội-lỗi của con.

Còn câu **BÀN-ĐÀ-GIÀ**, chữ **BÀN** là Niết-Bàn để ghi tội-lỗi, chữ **ĐÀ** là con Lạc-Đà bên Ấn-Độ cũng loại La-Mã nói chung là con Ngựa, tánh di tới không thối lui. Giống nó là tâm-trí sanh tánh, tánh đốc xúi tâm. Người tu hay bị tánh, là cái Vía đốc xúi tâm-hồn phải dọa trần.

**DI-ĐÀ ƠI!** Nếu người tu thức-tánh, phải hiểu cặn kẽ lời ta dạy con đây, mỗi điều hễ có lợi thì có hại. Con hãy minh-trí an-thần cứu-xét kỹ-lượng mới được.

**DI-ĐÀ ƠI!** Khi tu từ sơ-thừa thì chúng nó đốc xúi khờ-khảo, muốn cho ta mê trần đặng vui-sướng theo nó. **DI-ĐÀ ƠI!** Ráng tinh-trí an-thần nghe con, mới được theo chơn ta.



## **Nan - Đà, A - Nan - Đà**

Chữ **NAN-ĐÀ** là một thứ **Điện-Quang** sắc vàng, **A-NAN-ĐÀ** là **Điện-Quang** sắc xanh của trái-cật, nó thuộc về thiện-thủy.

Nước Điện này có một phần trực-khí, hóa sanh loài người, thì ta giúp cho nó một phần nước trên Thiên-Đàng đem xuống để hợp với thứ nước Điện-Khí của Cha Mẹ con cấu-tạo thành ra DI-ĐÀ, để làm việc trong bản-thê.

Chữ **NAN-ĐÀ** là Tánh, **A-NAN-ĐÀ** là Vía, thuộc về trái cật bên mặt và bên trái của bản-thê con nơi đường xương sống, phía trong, ngay rúng. Ngày giờ phút khắc nào nó cũng cho nước đi châu-lưu bản-thê con. Nước là Lửa-Điện, trong ấy có hơi để xung theo, hơi ấy có chất dưỡng-khí của ta trên Thiên-Đàng cho xuống trụ nơi trái cật.

**DI-ĐÀ** ơi ! Con biết chưa ? Nó là chất dưỡng-khí để làm nền-tảng cho bản-thê, thừa-hành phận-sự mà ta giao phó cho nó, hóa-sanh roi-truyền nòi-giống cho loài người, hiện giúp cho bản-thê làm cho guồng máy ngũ-tạng làm việc ăn ngủ, bài-tiết, còn một phần tiếp với dưỡng-khí của ta, làm cho bản-thê con người sống lâu, mạnh-khỏe dưới quyền ta sai khiến.

**DI-ĐÀ** ơi ! Trong đấy nó có 5 chất loại kim : **Gan, Sắt, Thép, Vàng, Bạc**, hợp lại hóa thành một chất để thâu, phóng, úp mở từ phút khắc làm việc bản-thê của nó và hóa sanh nó cũng như cái **Magnéto** của xe hơi thâu phóng lửa-điện hợp thành một thứ Nam-Châm (**Aimant**) thâu phóng mạnh hơn hai trái cật gọi là thiên-khảm nhứt của trần, là đầu mối mạch-lạc của bản-thê nhảy ra là thâu: phóng do nơi trái cật, thừa-tiếp cho trái tim cùng hơi-hóp.

Ba đấng này để bảo-trợ bản-thê người sống thác, Điện này thừa-tiếp lệnh **NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ**, để giáo-hóa Ngũ-Hành. Ta cho phẩm-chức của trái cật bên trái cùng bên mặt bửu-danh là **NAN-ĐÀ, A-NAN-ĐÀ** gọi là Tánh Vía, để thừa-hành phận-sự cho tâm-thần của chúng người.

Khi ấy Phật giao quyền Ngũ-Hành cho **NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ**, thừa tiếp lệnh ta để sai khiến chúng nó và thừa-hành phận-sự của ta theo luồng điện cái sống sanh-tồn cùng là thác.

Thâu là sự thác đem Hồn về Thiên-Đàng, còn phóng là cho ra, cho sanh-tồn bản-thê con người cùng vận-mạng.

**DI-ĐÀ ƠI!** Bởi vậy ta hết tâm giáo-hóa con, để con hiểu rõ phận-sự tu-hành sáng-suốt, cái guồng máy của con người, vận-mạng của nó cùng giống men chất là cốt-giác nguyên-chất phần-nào, phò tá linh hồn con để làm việc cho bản-thê, còn Tánh, Vía, bíu-pháp của nó là **NAN-ĐÀ, A-NAN-ĐÀ** để vận-động thừa-tiếp bên trong, ăn, ngủ, bài-tiết, Lục-căn phải nghe nó truyền-bá, nó là tánh-tinh, bóng Vía của bản-thê.

Còn lục-trần cũng thừa-tiếp **NAN-ĐÀ, A-NAN-ĐÀ** là trái cật, thừa-tiếp bên ngoài là chơn tay, đầu, minh, da, lông, vật gì hoạt-động về phần **NAN-ĐÀ, A-NAN-ĐÀ** chủ mưu. Sự vận-động vật-chất do nơi **ĐÀ-RA NI-ĐẾ, CHƠN-LĂNG CÀNG-ĐẾ, TỶ-LÊ NI-ĐẾ** động-đậy, cựa-quậy, đánh-đập, hung-dữ, thuộc về Võ Phật, là một phần khí-trực thuộc về hỏa-tặc tánh hờn-giận nóng-nảy, tham-sân.

**DI-ĐÀ ƠI!** Con hãy dè-dặt thừa-tiếp cho nó tu-hành, hóa Văn Phật, **PHÁP-LÝ CỦA ĐỨC THÍCH-CA MẬU-NI**. Nếu con không dạy bảo nó học Đạo, thì nó được kéo con trở lại dương-thế, hễ con mê trần thì bị nó lôi cuốn, ta lấy lẽ công không bình-vực thần-hồn con được.

**DI-ĐÀ ƠI!** Con ráng cần-mẫn xem-xét dạy chúng nó được theo con về nước Thiên-Đàng, hưởng phước đời đời, còn con mê trần thì cũng sang-trọng vui-sướng trong đời, nhưng phải nhớ đầu thai cho trần, không thê về cõi Thiên-Đàng, dầu cho đến đời con ngay-thẳng tử-tế đi nữa, thì con được hưởng phước vinh-huê phú-quí nơi trần mà thôi. Nếu con bị mê trần thái quá, tội-lỗi nhiều thì bị sa-đọa, làm quỉ ma không đầu, nếu thái quá sa-đọa thì bị sa-thải thú-vật côn-trùng.

**DI-ĐÀ ƠI!** Ta đã bao phen bảo người tu-hành theo chơn ta, lòng ta từ-bi bác-ái thương con, dạy-dỗ nâng- đỡ đến cùng, con ráng tu-luyện Pháp-Lý cho linh-hồn con khỏi đọa-lạc trầm-luân, nay con được **Ả-PHẬT**, thì ta hết sức ân-cần giúp con, nếu con

sa-đọa thì con bị Niết-Bàn lôi cuốn nơi trần-thế, lẽ công không bình, vị, hộ-độ, con được.

**DI-ĐÀ ƠI!** Ráng tu-luyện theo Pháp-Lý đề theo chơn ta về Thiên-Đàng, con gắng bó theo lẽ phải ngay-thẳng đó con. Đây ta chỉ rõ: Trái cật làm việc cho Thiên-Tiên bộ đầu, giúp việc cho thần-hồn diễn-quang về phía bên trái. Còn trái cật bên mặt, làm việc cho Tánh, Vía, Võ Phậ, luồng Hỏa-Hậu.



## La - Hàu - La

Nghĩa là nước **BA-LA-MẬT** cũng gọi là Cam-Lồ, chỉ rõ là nước miếng bản-thê con người. **HẦU** là dưới cằm hầu, **LA** là La-Hán Bồ-Tát.

**DI-ĐÀ ƠI!** Khi con luyện-đạo lấy lưới co lên kẻ chơn răng, công-phu chừng 4 tháng thì nước miếng ấy hóa ra **Ba-La-Mật** hay là **Cam-Lồ**, do nơi một chất nước theo đường gân tẻ bộ đầu chạy xuống nơi chơn răng hợp với cuốn vị, đựng trong Hầu ti con, đó là một chất **Điển** trong sạch để giúp cho bản-thê con nuốt vào thành ra một thứ nước vàng bao-tử, giúp cho nó tiêu-hóa vật-thực, hóa ra một chất **Cam-Lồ**, làm cho huyết thanh-khí, hệ công-phu luyện-đạo thì huyết ấy xung lên mặt mày tươi-tắn, da thịt mịn-màng, trở thành một người trẻ-trung hơn.

**DI-ĐÀ ƠI!** Thứ **Cam-Lồ** làm cho người được sống lâu và sức-khỏe. Nếu luyện-đạo được bền-bì, thì nước ấy trở thành một hườn **Diên-Hống**, từ trên **Hà-Đào-Thành** ngay não của ta rớt xuống phía trong 2 lỗ mũi đi ngay xuống cuống họng một hườn tròn, gọi là **Diên-Hống**.

**DI-ĐÀ ƠI!** Đó là thuốc Trường-Sanh để giúp cho con sống lâu, sức-khỏe dồi-dào, bổ túc lại trong lúc con ngoài đời làm

việc cần-lao. Nay con tu, Thầy lấy chất Điển trong bàn-thờ tiếp-xúc cho con, khi con định-thần thì Diên-Hống rớt xuống. Con nhớ lời Thầy dạy : **Nghiêng bộ đầu qua tay trái, rồi nuốt huòn Diên-Hống ấy xuống khỏi cuốn vị.** Diên-Hống này tan ra trở thành nước thuốc Cam-Lồ, giúp cho sự tu-luyện khỏe-khoắn, sống lâu dôi-dào thêm nữa, cho có công-quả bồi-đức tu-hành đề-đền tội nhỏ-nhất, chút ít những lời lẽ vô-nghi bi-đi của con. Đó là tội sơ-lược không đáng kể vào Niết-Bàn, gọi là trùng phạt dạ của trần-thế, ham ăn, nói hờn ầu.



## Tân Đầu Lư Phả-La-Đọa

Nghĩa là bến đò Giang-Tân, đầu và trước trán, ngay bộ đầu. Chữ **LƯ** là **Lư-Hương** tập-trung đó con. Chữ **PHẢ** là thuyền Bác-Nhã. Chữ **LÀ-ĐỌA**. Chữ **LÀ** là một thứ nước Cam-Lồ trước kia con tu-luyện đạo mà có, hiện nay gốc ở nơi sông Bì-Ngan.

**DI-ĐÀ ƠI!** Nay con cố tâm luyện-đạo, ta lấy nước nơi sông Bì-Ngan đề mượn điển truyền-thanh, viện-trợ nước Cam-Lồ giúp cho con, đem vào thận-tủy là 2 trái cật, bồi-túc thêm sự lao-nhọc làm-lụng. Khi luyện-đạo tu-hành, nước ấy chạy thẳng vào thận-thủy tiên thiên của trái cật, bồi-túc sự lao-tồn bản-thê của con làm việc cho trần.

Nay cho con nước này thêm sức-lực dôi-dào, bồi-túc sự mạnh-mẽ sức-khoẻ của con, tuy là con lớn tuổi, trở lại trẻ-trung hơn phần nào cho có sức luyện-đạo, đề hồn con theo Thầy.

**DI-ĐÀ ƠI!** Ráng tu đó con!...



## Ca - Lưu Đà - Di

Nghĩa là chữ **CA** là Thích-Ca chứng-minh. Chữ **LƯU** là đề ý xem-xét sự luyện-đạo cho chúng-sanh. Chữ **ĐÀ** là Thầy chúng ta gọi **Di-Đà**. Chữ **DI** là truyền cho chúng-sanh nào làm việc luyện-đạo cố-gắng, Đồng-thời Thích-Ca Phật-Tồ cùng Thầy ta là Di-Đà xem xét dạy Đạo.



## Ma - Ha Kiếp Tân - Na

### CHỮ MA - HA :

**DI-ĐÀ** ơi ! Khi hồn con ở Thiên-Đàng, con sa-ngã phạm tội. Thiên-Nhan, nhập vào Niết-Bàn ở chốn trần-gian, ta giao-phó cho con một bản-thê có đủ điều-kiện ăn, ngủ, bài-tiết theo trần, hễ xuống trần thì con mê trần, con bị chua cay, chát, đắng, mặn, nồng, mạnh hiệp yếu, có khi bị tù đày bản-thê nữa, thì ta chắc rằng con sa-đọa hồn con sẽ làm con ma luân-hồi.

Nay con được suy-nghĩ thức-tánh, muốn trở về quê cũ của con, con chán đời, rồi con thức-tánh tâm đàng theo Đạo **Pháp Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí**, nhưt tâm thành thật nguyện theo dưới chơn ta. Ta là Đại-Tử Đại-Bi, thương tất cả chúng-sanh, nay con luyện-đạo được minh-triết rồi, từ đây con không làm con ma, hiện nay là kiếp của con, nếu con mê trần làm lầm-lỗi đó con, nhờ con minh-triết thức-tỉnh, cố-tâm luyện-đạo tu-hành, khỏi kiếp mê trần làm con ma. . .

Chữ **TÂN-NA** là cái cự hoán tân, hết mê tới tỉnh, hết tối tới sáng, thì con được Tân-Dân chủ-nghĩa theo nhà Phật, đời Đạo song-tu, tu-tâm luyện-tánh.

**DI-ĐÀ ƠI!** Con được biết non, nghĩa, lễ, trí tín là Đạo Không-Từ không thể nào làm-lạc việc đời, còn Đạo Phật Pháp-Lý Vô-Vi, con cùng một tâm-chí nguyện về cảnh cũ quê xưa, theo cảnh Tiên nhà Phật.

**DI-ĐÀ ƠI!** Ta thấy con một lòng tưởng Phật, thì chữ Đại-Từ Đại-Bi ta ban phước-lành cho con. Nay con được Lục-Huệ, ta giao-phó cho con phải hoằng-hóa chúng-sanh, giáo-huấn chúng nó, vớt linh-hồn nó khỏi chốn trầm mê, ta sẽ độ cho chúng nó cùng con qua bến Giang-Tân, từ mé sông Bi-Ngan bên có thuyền Bác-Nhã đưa qua mé sông Bi-Ngan bên kia. Khi con vào Niết-Bàn, con được ở bến Giang-Tân, chữ Kinh gọi là **TÂN-NA** là một bển đò, sông Bi-Ngan, con được hoằng-hóa chúng khỏi kiếp ma, qua đường Phật.

**DI-ĐÀ ƠI!** Từ đây con được một lòng theo ta, dắt chúng nó qua khỏi bến trầm-luân vào nơi xứ Phật, vui-vẻ khỏe-khoắn đời đời kiếp kiếp.



## **Bạc-Câu-La A-Nậu Lầu-Đà**

Chữ **BẠC-CÂU-LA** nghĩa là : Con Ngựa Cu biết bay, biết chạy nhanh chóng, chữ **CÂU** là con bồ-câu, bay lên đáp xuống là nghĩa trần, chớ thật sự nó là hai trái cật Thiên-Khảm-Nhứt đã gắn sau lưng ngang lưng quần bản-thề con. Nó là một vị Chơn-Nhon kiểm-soát thừa-hành 3 cõi, từ thiên-đàng, dương-gian, âm-phủ, nó cũng bị tù đầy như con mà sa nơi hắc-ám bản-thề của con, nó là một thứ 7 Vía. Cũng có nghĩa là Điện Ngũ-Tạng cùng hồn và vía của con, là hai dây Điện, dây nóng và dây lạnh, gọi là thần-kinh, đề phò-trợ cho con. Bảy vía này hợp-nhứt, con làm đầu cai-quản chúng nó, thứ nhứt là con, còn Vía và Ngũ-Tạng cộng là sáu, cũng có nghĩa là Lục-Căn, giao về phần con giữ bên trong bản-thề, còn bên ngoài là bóng Vía tay chơn hoạt-động, đề cho Ngũ-Tạng sai-khiến, còn tánh vía thì làm chủ.

Tánh Vía là một đơn-vị, còn Ngũ-Tạng chung hết hóa ra lục-trần.

**DI-ĐÀ ơ!** Sự khó-khăn này, hằng ngày công-phu luyện-đạo, con phải làm chủ-nhơn, trọn quyền không phần nào chối-cãi được, con có quyền sai-khiến chúng nó, ví như một chiếc thuyền có bánh lái cùng bươm, chèo, sào đủ, nếu con làm phải thì chúng nó phải, còn con làm quấy thì chúng nó sa-đọa hơn con.

Sách **KHÔNG-TỬ** có nói : « **Thuận Thiên giả tôn, nghịch Thiên giả vong** ». Hễ thuận Trời thì còn, được lên Thiên-Đàng, còn nghịch Trời là lắm nhiều tội-lỗi thì giả vong là con Ma.

**DI-ĐÀ ơ!** Con thấy chưa? giả vong là vong hồn đó con, Hồn là khôn, Vía là dại.

**DI-ĐÀ ơ!** Ta chỉ tông-chỉ Pháp-Lý cho con biết. Đây là 2 dây luồng Điện Cái của bản-thê con, nóng thì dữ tợn xúc-tiến hùng-hồn, đó là hồn con, còn dây điện lạnh là Vía của con, tánh hiền mềm dịu, cai-quản lục-trần, Vía yếu tánh bị lục-trần xúi-dụ, phải bị sa-đọa.

**DI-ĐÀ ơ!** Vì chỗ đó, ta giao quyền cho con làm chủ đề sai biểu chúng nó, nó được nương quyền hộ-trợ cho con, bản-thê là chiếc thuyền Bác-Nhã, còn con là chủ chiếc thuyền, hãy cầm tay lèo tay lái, quấy phải nơi con. Có câu : « **Thuận Thiên giả tôn, nghịch Thiên giả vong** » Thuận Trời thì còn, nghịch Trời thì thác.

**DI-ĐÀ ơ!** Theo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, lấy Điện làm đầu, khi thác xác bỏ lại thế-gian thành đất. Điện là một Khí Thiêng-Liêng.

**DI-ĐÀ ơ!** Con ráng công-phu luyện-đạo, nay con được miah rồi, mà con được hiểu chưa? Những cái Tông-Chỉ phép tu

lấy Điện mà thôi, còn xác thịt ở đâu còn đó, chết hườn lại cho đất, còn Điện là một thứ hơi bay bổng lên Thiên-Đàng, bây giờ đây Tông-Chỉ của nó, tiền-căn hậu-quả của nó trước khi bị tội-lỗi trên Thiên-Đàng sa xuống trần-gian áp vào bản-thê. Câu rằng: **Thuận Trời thì sống, nghịch Trời thì thác** « Nhưng trước kia con có tội-lỗi là nghịch Trời không được ở Thiên-Đàng, tội ấy sa vào trần-gian áp vào bản-thê.

**DI-ĐÀ ƠI!** Con thấy chưa ? Ngũ-Hành là Ngũ-Tạng ở trên, còn Thiên-Khâm-Nhứt là ở dưới.

**DI-ĐÀ ƠI!** Thấy chưa ? nghịch Trời đó con, con thác thành Ma không thể trở lại Thiên-Đàng. Nay con thức-tánh luyện Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của ta dạy con công-phu 3 điểm: **SOI-HỒN, PHÁP-LUÂN THƯỜNG-CHUYỀN, ĐỊNH-THẦN**, để cho Điện trái cật thận-thủy xung lên bộ đầu, để sắp lại cho Thuận-Thiên giả tồn.

**DI-ĐÀ ƠI!** Đó là Khoa-Học Pháp-Lý của con, Thiên-Khâm-Nhứt ở bộ đầu gọi là Trời, rồi tới Ngũ-Tạng là Ngũ-hành, tới tỳ là bao-tử thuộc thổ : Trời có Ngũ-hành, đất có Ngũ-sắc, người có Ngũ-Tạng phải là thuận Thiên giả tồn đó con. Nếu mà con công-phu dày-dặn, thì Hồn con được thành chức **LA-HÁN XÁ-LỢI**. Thuận Thiên là thông-thiên, khi con thác hồn con được ở Thiên-Đàng.

Chữ **A-NẬU LẬU-ĐÀ** — Chữ **A** là nhâm-quí gồm thâu nơi thận (trái cật) là cốt-giác nước điện ở trái cật xung lên bộ đầu hóa thành một chất :

Chữ **NẬU** là nước hóa thành Cam-Lồ.

Chữ **LẬU** là trên bộ đầu.

Chữ **ĐÀ** là nền-tảng tại bộ đầu để cho nước lữa-diễn

ở tại đó giúp cho linh-hồn con trở nên sáng-sủa, còn lục-căn, lục-trần, lục-huệ hóa thành **XÃ-LỢI NHƯ-LAI**.



## Như-Thị-Đảng. Chư-Đại-Đệ-Tử

Nghĩa là : Hết thầy mấy vị **LA-HÁN** ta đã chờ ở trong bản-thê, nơi nào làm việc theo số các bản-thê của con thuộc bên trong, còn bên ngoài thì ta sẽ cắt nghĩa đến cho con rõ thấu.



## Tịnh-Chư Bồ-Tát Ma-Ha-Tát

Chữ **TỊNH** là yên-lặng, làm cho bản-thê tướng Phật, quên hết cả bản-thê ta. Nghĩa là : Tịnh cho đến đổi ta tưởng mình ta không không, còn một điểm Linh-Hồn Chủ-Nhơn-Ông mà thôi. Nhưng mắt nhắm tai nghe, ta còn một chút xíu hơi thở hơi hóp để ta phá cái mê-muội trong trần, trong cái Tịnh thì mới có cái Tịnh, tinh-trí an-thần, mới thấy cái máy huyền-vi hóa ra một hào-quang chói-lọi do nơi Điển của ta xuống giúp cho mỗi cá-nhân.

**DI-ĐÀ Ồ!** Con rằng tịnh-luyện, con đừng sợ thác bỏ xác mà mê trần, con không sợ thác là sống đó con. Sống là sống linh-hồn, con thác là bỏ xác trần.

**DI-ĐÀ Ồ!** Con biết chưa ? theo ta nào có thác, thác là bỏ xác trả lại cho đất, còn hồn là con, theo về nước Cực-Lạc của ta, sung-sướng thông-thả biết mấy. Cực-Lạc là Xứ Quê-Hương của con trước kia.

Chữ **BỒ-TÁT MA-HA-TÁT** : Khi ấy nơi trong Ngũ-tạng lục-phủ của **DI-ĐÀ** là cốt-giác **Điễn-quang** của các **Vị Bồ-Tát** đang qui nghe **Phật-Tổ** giảng dạy để thừa-hành phận-sự, đồng tu-luyện với **Chủ-Nhơn-Ông**.

Lúc ấy **Phật** gọi **DI-ĐÀ** ơi ! Nay con lên một vị **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI**, còn các vị **La-Hán Bồ-Tát** đây đã lên chức-phàm rồi, ta đã chỉ 3 phép luyện-đạo, nghề chuyên-môn 6 chữ **DI-ĐÀ**, giao lại cho **Chủ-Nhơn-Ông** gọi là **DI-ĐÀ** của chúng bây, hoằng-hóa chúng bây cùng chúng-sanh ngoài trần, từ đây nào **Chủ-Nhơn-Ông** cùng chúng bây phải công-phu luyện-đạo dày-công cùng thi-ân bố-đức, hoằng-hóa chúng-sanh ngoài trần nhiều chừng nào tốt chừng nấy, nhưng chúng bây phải cố-gắng luyện-đạo, không được bỏ rơi phút-khắc nào, khi con đang nói chuyện, con phải nhớ ta là **Thích-Ca Mâu-Ni** chứng-minh cho con,

Ta là **Phật** nắm luồng **điễn huyên-vi**, là luồng **điễn** cái đề cầm vận-mạng cứu-giúp con tu-hành cho tinh-tấn, con cần-mẫn thì sự tinh-tấn ấy phát-triển cho con, làm cho **Chủ Nhơn-Ông Linh-Hồn** minh-mẫn, trong-sạch, sự có ích của con dồi-dào, hễ con cố-gắng là sự học-hỏi của con bố-hóa sáng-suốt thêm hơn.

Còn các **Vị La-Hán** này, ta đã chỉ rõ phép **huyền-vi** cho các người hiểu biết rồi phải cần-mẫn làm việc tài bồi bản-thê, cùng phải nhớ chữ **BỒ-TÁT MA-HA-TÁT**, **Chủ-Nhơn-Ông** của bây, cùng ráng cố-gắng học Đạo, luyện-đạo **Pháp-Lý** tu-hành, con muốn làm **Phật** là **Phật**, còn con muốn làm **Ma** thì là **Ma**. Bỏ lẩn quên học tu-luyện gọi là **lười** đó con. Đến đây ta truyền-thống cho các người đã rồi, thì cố-gắng tu-hành, còn phận-sự lục-trần là **Tánh Vía** của **DI-ĐÀ** nay đã lên chức.



# Văn-Thù Sư-Lợi Pháp-Vương-Tử

Nghĩa là : Người có phải phò-trợ của hồn DI-ĐÀ là TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI BỒ-TÁT không ?

Lúc ấy **VĂN-THÙ SƯ-LỢI** gọi các đảng-phái chúng nó đồng ra qui đánh Lễ Điển Phật-Tò truyền-thống xuống, cùng đánh-lẽ **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI BỒ-TÁT**, gọi là hồn **DI-ĐÀ**, rồi đồng qui nghe giáo-huấn của **PHẬT-TÒ** cùng Trường-Lão Xá-Lợi **DI-ĐÀ**.

Lúc ấy **VĂN-THÙ SƯ-LỢI PHÁP-VƯƠNG-TỬ** bạch **PHẬT-TÒ** cùng **CHỦ-NHƠN-ÔNG TRƯỜNG-LÃO** : Chúng tôi hiểu biết căn-kẻ. Chữ **VĂN** là phải nghe lời chiu-lụy Chủ-Nhơn-Ông Trường-Lão.

Chữ **THÙ** là : thù hềm tánh hay mê trần oán-ghét.

Chữ **SƯ** : tôi là Vía phụ-trợ gọi là Vợ, Điển âm, ưa mưu-sự gọi là làm Sư đốc xúi cho ham trần, làm hại cho Chồng là **CHỦ-NHƠN-ÔNG** hay là **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI-PHẬT**.

Chữ **PHÁP-VƯƠNG-TỬ** : chúng tôi là một cái khí âm, gọi là thần-khí, thần-khí là tông-chỉ của chúng tôi, cùng thọ Phụ-tính Mẫu-huyết, 2 khí ấy hợp vào hóa thành chúng tôi. Các nguyên-khí này gọi là **VƯƠNG-TỬ**. **VƯƠNG-TỬ** là nguồn cội gốc-gác của bản-thê người, biết ăn, ngủ, là mà thôi, cùng ham mê thất-tình lục-dục, gọi là mê trần, cũng tuân nơi **THƯỢNG-ĐẾ** phán-đoán tánh của chúng tôi, ăn của trần làm việc cho trần thì lấm lối những điều tội-lỗi làm hại cho Chồng tôi là **Chủ-Nhơn-Ông Trường-Lão**. Nay chúng tôi đã minh, nhờ Chồng chúng tôi công-phu dạy đạo chúng tôi, cùng Điển **THÔNG-THIỆN GIÁO-CHỦ PHẬT** Ngài truyền-thống cho Hồn Chồng tôi là **DI-ĐÀ**, thì từ ngày Chồng tôi tu-hành Pháp-Lý Vô-Vi, nay được tiếp-xúc Điển Huyền-Vi truyền-thống, thì chúng tôi hiểu rõ hộ-trợ tu-hành.

Nay chúng tôi phát-minh tu-hành theo đường Pháp-Lý Vô-Vi.

Bạch-Hóa **PHẬT-TỔ** cùng chồng tôi là Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà, tôi là vợ Tánh Vía, cùng bọn chúng tôi đồng tuân theo lời giáo-huấn của **PHẬT-TỔ** và **TRƯỞNG-LAO** dạy tu-hành.



## **A - Dật - Đa - Bồ - Tát**

**CÀN-ĐÀ-HA-ĐỀ BỒ-TÁT**

**Trưởng-Lão Xá-Lợi Ồi!** Hễ con công-phu nhiều, thì Diễm-quang trong Ngũ-tạng về bộ ăn, ngủ, là của bản-thể con trong ấy có khí nóng, nóng đặc-biệt nhẹ-nhàng êm-dịu và nóng vừa vừa, nóng nồng-nực, cùng thứ nóng nõ-nức trực đực.

**XÁ-LỢI Ồi!** Lúc con luyện-đạo công-phu thì chất nóng của Diễm xung lên bộ đầu là thứ đặc-biệt, nhẹ-nhàng, êm-dịu, biến-hóa ra hào-quang đặc-sắc, từ Chư Tiên đến **THƯỢNG ĐẾ** cùng ta nữa cũng phải luyện-đạo nuôi chất nóng ấy, nó là một thứ **DIỆU-PHÁP LIÊN-HOÀ**, hào-quang này biến-hóa muôn ngàn vật-liệu, nào vật-chất, thú-vật cùng người trong nước của con đều có đủ, con muốn chi có nấy, do nơi Khí-Điện đặc-sắc hóa thành muôn vàng vạn thứ, nó là một thứ Khoa-Học Huyền-Bí của Phật.

**XÁ-LỢI Ồi!** Con ráng công-phu luyện-đạo, từ đây con không như người trần-thế nữa, khỏi lo giàu-nghèo, chức-phàm, còn hơn là triệu-phú dưới thế-gian, khi con muốn chi thì có trước mặt hiện-diện đề cho con dùng.

**XÁ-LỢI Ồi!** Từ đây con không mệt-nhọc, sống nhẹ-nhàng, khi đến căn-phần con được về Xứ Phật, còn sự biến-hóa thì mau lẹ làng hơn nữa. Bởi thế chữ Kinh **A DẬT-ĐA BỒ-TÁT** là Khí-Điện nóng mới có hào-quang nói trên đó, con hiểu chưa?

Còn chữ Kinh **CÀN-ĐÀ-HA ĐẾ-BỒ-TÁT** là : **NGỌC-HOÀNG THƯỢNG-ĐẾ** cho đến Chư **PHẬT** thì luôn luôn có hào-quang để biến-hóa tất cả, từ **PHẬT** đến **THƯỢNG-ĐẾ** cũng công-phu nuôi-dưỡng hào-quang ấy, muốn chi được nấy, còn hàng chư **Tiên** cũng có thứ lửa trong-sạch trong bản-thẻ con người, cùng mượn những vật-chất dưới trần để biến-hóa, phạm ngũ-hành này không có hào-quang, mượn lửa trong-sạch làm ra thôi, chưa có cốt-giác, chúng nó phải tu nữa mới có hào-quang.

**XÁ-LỢI** ❶! Ta khuyên con cùng các chúng-sanh phải dày công luyện-đạo nhiều chừng nào thì hào-quang rõ rệt chừng nấy.

**XÁ-LỢI** ❷! Khi con luyện-đạo phải nhớ **PHẬT-TÒ** là một luồng điện cái, gọi là Hào-Quang Chánh. Khi con nhớ **PHẬT-TÒ** như là **HẮC-BỈ-PHẬT** tại Thiên-Không, và con phải nhớ ta là hậu Tò **THÍCH-CA MÃU-NI** tại Trung-Thiên. Lúc ấy **PHẬT-TÒ** cùng ta bố-thí phóng ra chia sót hào-quang cho con và chúng-sanh. Khi con hoảng-hóa chúng-sanh, phải nhắc nhớ thường nghe con. Nhớ **PHẬT** thì **PHẬT** giúp cho, còn không nhớ đến thì công-phu luyện-đạo của con trở thành thể-thao, nuôi vật-chất bản-thẻ mà thôi.



## Thường-Tinh-Tấn Bồ-Tát

Chữ **THƯỜNG** là : Thường hành khi đúng giờ công-phu luyện-đạo chớ bỏ qua. Chữ **TINH-TẤN** là : Khi công-phu phải chính-định, kỹ lưỡng, thấu phóng vào ra hơi bình-thường, không chậm mà cũng không mau, đừng để tâm xao-xuyến.

**DI-ĐÀ** ❶! Con đừng tưởng con đã lên phạm chức-sắc con thận-trọng cho con, vì có khi bị lục-căn lục-trần binh-gia của con, nó gặp con đi đường sá, chúng nó thường khi rú-ren làm cho ta mê trần, ta cũng góm nó lắm, nó khôn-lanh qui-quyết cho trần.

**DI-ĐÀ ƠI !** Con đừng tự-trọng tự-khinh mà bị nó. Trước kia **THẦY** cũng bị nó gạt-gẫm nhiều lần, nhưng **THẦY** có chí hùng-dũng, ngay thẳng, một lần thoát chết, thoát sống, một ý theo **PHẬT** mà thôi. **DI-ĐÀ ƠI !** Con đừng tin lấy nó, mà cũng không cố chấp nó, thay vì chúng nó là tôi tớ trong nước của mình.

**DI-ĐÀ ƠI !** Ráng chăm-chỉ nghe lời Thầy dạy ! Còn chữ **BỒ-TÁT** là : Công-phu luyện-đạo nhiều chừng nào tốt chừng nấy đó con.



## **Giữ - Như - Thị - Đẳng**

Nghĩa là : Lúc ấy **Điễn Đức PHẬT** phán cho **DI-ĐÀ** vừa rồi, còn nhớ lại, gọi lục-căn lục-trần cùng chúng-sanh trong nước của **DI-ĐÀ** cùng là bò bay máy cựa, xuất ra trước mặt **Đức DI-ĐÀ**, thì hồn **Đức DI-ĐÀ** qui xuống cùng chúng-sanh của **Đức DI-ĐÀ** để nghe lời dạy của **Đức PHẬT-TỔ THÍCH-CA MÂU-NI**. Khi ấy **PHẬT-TỔ** phán quở rằng : **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh của mi vô-lẽ, hễ học Đạo phải học ăn, thì nuốt vô, thâu vô, học nói thì phóng ra, là phát ra, học gói là ngồi đầu chính-tề nghiêm-nhặt, gọn-gàng, học nói những câu nói ra phải chính-đính, hiền-từ thông-dụng.

Chữ **Sắc** không nên ăn nói ta bà, nói phải đặc-sắc, để chờ trí-não trình-bày mới nói ra, nhưng lòng **Điễn** ta không bao giờ chậm-trễ, hằng ngày ở bên chúng-sanh, tuy là chúng-sanh không thấy, chớ thật **Không** mà **Có** đó con. Nếu không ta, sao con không thờ được đó, nuôi dưỡng con đó.

Hiện nay chúng bầy tu mà không để ý, chỗ nào ngồi chỗ nào ăn nói, phải có trật-tự, ta đã sẵn sẵn cho chúng-sanh, vì tu không sáng-suốt, vô-trí, vô-thức. Phải nghe ta trình-bày chỉ dạy !

Lúc ấy **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh trong nước **DI-ĐÀ** đánh **Lẽ** **Điễn Đức PHẬT-TỔ**.

# Chư Đại-Bồ-Tát Cấp-Thích-Đề

HOÀN - NHƠN - ĐĂNG

Lúc ấy Diên **PHẬT-TỔ** giáo-đạo, mới gọi Chư **ĐẠI-BỒ-TÁT** !  
Hỡi các chúng-sanh ơi !

**CẤP-THÍCH** nghĩa là : Giải rõ.

**ĐỀ-HOÀN-NHƠN-ĐĂNG** nghĩa là : Chư **ĐỀ-HOÀN** là phân  
ngôi thứ, chỗ ngồi, đâu có trật-tự, phân giai-cấp đã rồi. Lúc ấy  
**PHẬT-TỔ** hỏi **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh bậy ơi ! Bậy biết chưa ?  
Chư **ĐẠI-BỒ-TÁT** là chúng bậy lên cấp **BỒ-TÁT**.

Chư **CẤP-THÍCH** nghĩa là : phạm giới-hạn giai-phẩm ngôi  
kế-tiếp có thứ-tự.

Chư **ĐỀ-HOÀN** nghĩa là : Đề là đề-mục, chư Hoàn là rõ  
ràng hoàn-toàn hiểu-thấu đề nghe sự giáo-huấn của Chư **PHẬT** dạy đạo.

Lúc ấy Diên **PHẬT-TỔ** nói : **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh có  
hiều chỗ nào mà chúng bậy ngồi đây ? Thế-gian hay là Thiên-Đàng ?

Đồng thời **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh đánh-lẽ **PHẬT-TỔ**  
bạch **PHẬT** : Chúng con nào biết được. Lúc ấy Diên **PHẬT-TỔ**  
truyền-thông cho **DI-ĐÀ** nói ra : Các chúng-sanh con ơi ! Chỗ ngồi  
đây là chỗ dương-gian và Thiên-Đàng, vậy chúng sanh xem thử chỗ  
này có đẹp-đẽ nghiêm-trang không ? ... ngồi thông-thả sung-sướng  
không ? ... gió thổi mát-mẻ không ? ... có âm-nhạc ca xang không ? ...  
con thấy chỗ ngồi có ngọc-ngà châu-báu chiếu sáng không ? ... trong  
lòng con có vui-vẻ không ?

Lúc ấy **DI-ĐÀ** cùng chúng-sanh đánh-lẽ **PHẬT-TỔ** bạch  
**PHẬT** : Máy đều của Đức **PHẬT** nói ra đều có hiện tại đây, chúng  
tôi nghe âm-nhạc ở đâu đem lại rõ-ràng thanh-nhã, cùng gió du-  
dương vui-thú biết chừng nào, ngồi đây thông-thả biết bao.

Trong lòng chúng con khoáng-trá vô-cực vô-biên, chúng con dòm lên trời, thấy trời-thanh mây-tịnh, nước biển mây xanh. Còn dòm ngoài sân, thì thấy bồn bông Lan Huệ tươi-tắn, bông đưa theo chiều gió, vui-thú biết bao.

Khi ấy Diên Đức **PHẬT-TỔ** gọi : Hỡi chúng-sanh trong nước bản-thê của DI-ĐÀ ! Chúng bây đâu có biết chỗ Thiên-Đàng hay là dương-gian, vì bây chưa có huệ-nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý, hiện nay ta chỉ trước cho các người hiểu rõ : Trong nước của người cũng như Thiên-Đàng, chỗ này gọi là Hội-Đồng ĐỀ Hội-Nghị Chư **PHẬT** hay là Chư **TIÊN**, bây có biết chăng ?... Thế-gian nó tạo tấm tượng-ảnh Hội-Đồng chư **PHẬT**, nó chỉ rõ ĐỀ hiểu đó con. Nhưng những vật-chất là không đúng, bề ngoài làm sao biết bề trong được. Đây ta chỉ ngay cho chúng người biết, cái khối-óc trên bộ đầu của DI-ĐÀ là chỗ chúng bây ngồi này giờ đây, có đường lên Thiên-Đàng. Còn tại đây là diu-dương của thế-gian, Ngọc chiếu là đôi mắt của bộ đầu DI-ĐÀ, còn gió diu-dương là 2 lỗ mũi của DI-ĐÀ thở, còn âm-nhạc là 2 lỗ tai của DI-ĐÀ, còn bồn bông Lan-Huệ là tóc râu của DI-ĐÀ, nội hết thấy châu thân dính-liếu gom lên bộ đầu gọi là chữ **CẬP-THÍCH**, còn chữ **ĐỀ-HOÀN**. **ĐỀ** là mỗi ĐỀ-mục. **HOÀN** là hoàn-bí phép-tắc vô-cực vô-biên.

Chữ **NHƠN-ĐẰNG** là chúng bảy nhóm ngồi tại đây đều có giới-hạn. Trong Pháp-Lý nói là Hà-Đào-Thành trong khối-óc của con người, khi công-phu, chúng bảy ngồi luyện-đạo thấy bá vạn hà-sa, như hột cát sáng chói bay qua lại trước mặt, cái tông-chỉ của nó ở trong óc bản-thê của con người, có nhiều hột cát dính-lưu, nhờ luyện-đạo thì hột cát ấy hóa ra như vì sao, bay qua lại sáng chói vô-cực vô-biên, nhờ sự tu-hành luyện-đạo Pháp-Lý Vô-Vi, thì mấy cái hột ấy hóa ra lửa-diễn gọi là hà-sa, khi công-phu già-dạn, nhiều thì những hột hà-sa bay ra ngoài gom lại, biến-hóa ra ngọc của con người gọi là Mâu-Ni-Châu, rồi trong khối bộ đầu có một cái lỗ tại mõ-ác gọi là **ĐỀ-HOÀN**.

Chữ **NHƠN ĐẰNG** là một chỗ ấy, cái khối hay là cái chất của Cha Mẹ, phụ-tính máu-huyết cấu-tạo khối đầu nan, ví như cái hột trống của trứng gà trứng vịt tại nơi trong đỏ. Chỗ ấy luyện-đạo nếu được Huệ rồi xuất Hồn đi ngay đó. Đó là Thế-gian hóa Thiên-Đàng. Còn ngay chỗ tập-trung trước trán của ta, có một cái đường rạn nứt, ngay đấy có một cái lỗ nhỏ bằng hột cát, tại đấy có một cái ò vàng nhện bằng sợi gân nhỏ như sợi tóc làm ra, là tổng-chỉ của Cha Mẹ ráp thành bộ xương, gọi là dương-gian hóa Thiên-Đàng.



## **Vô-Lượng Chư-Thiên, Đại-Chúng Cu**

Chữ **VÔ-LƯỢNG CHU-THIÊN** có nghĩa là : Hết thầy các đấng chúng-sanh tại đây đã có phạm-giá được làm việc cho PHẬT, cho nên ta mừng, trước mặt đây chúng bây là một vị A-LA-HÁN. Ngày giờ đến đây sẽ theo gót ta mà làm việc cho PHẬT.

Chữ **ĐẠI-CHÚNG CU** có nghĩa là : PHẬT kêu tất cả chúng-sanh phải biết người ngồi đây là DI-ĐÀ dạy biểu chúng người đề 6 chữ Khoa-Học Huyền-Bí của PHẬT, tục gọi là PHẬT DI-ĐÀ, làm nghề Khoa-Học đó mà thành PHẬT, nay truyền lại cho bây, chúng-sanh hiểu biết chưa?... Chớ thật nó là TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI, là nhờ nó luyện phép của ta mà được chức-phạm ấy.



## **Nhĩ-Thời Phật-Cáo Trường-Lão Xá - Lợi - Phát**

Chữ **NHĨ-THỜI PHẬT-CÁO** là : Lỗ tai nghe ngày giờ này. PHẬT gọi là Trường-Lão Xá-Lợi.

Chữ **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI** có nghĩa là : Tu già-dạn gọi **TRƯỜNG-LÃO**, mới có **Mâu-Ni-Châu**, chói-lọi hào-quang lâu năm rồi.

Chữ **XÁ-LỢI** là : Phật giúp cho theo luồng **Điển Cái**, cũng có nghĩa là **NHU-LAI**.

Chữ **XÁ** là bỏ cho, chữ **LỢI** là **Mâu-Ni-Châu**.

Lúc ấy Phật-Tổ gọi : **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI** ơi ! Từ đây con được gọi là : **DI-ĐÀ PHẬT**, là làm nghề Khoa-Học 6 chữ mà thành **PHẬT**. Khi con nhập Niết-Bàn, ta phải cho con hay, trước mắt chúng-sanh nó cũng từng quyền theo con để làm việc, là khi con nhập Niết-Bàn về Tây-Phương làm việc với hàng Chư **PHẬT**, hiện nay ta gọi người là **XÁ-LỢI**.

## Tùng-Thị Tây-Phương Quá Thập-Vạn-ức Phật-Độ

Chữ **TÙNG - THỊ TÂY - PHƯƠNG** nghĩa là : Phật cho **Xá-Lợi** được Lục Huệ. Khi **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI PHẬT** muốn gọi ta đều chi, cùng các hàng chư **PHẬT** trên Trung-Thiên cùng Thiên-Không, tức thì có **Điển** trên Thiên-Cung giáng xuống để giáo-huấn con cùng độ con cho khỏi tai-nạn.

## Hữu Thế-Giới Danh-Viết Cực-Lạc

Nghĩa là : **XÁ-LỢI** ơi ! Trên Thiên-Đàng gọi là chốn **Cực-Lạc** vui-vẻ vô cùng, mỗi mỗi đều có cơ-sở. Chữ **HỮU THẾ-GIỚI** Nghĩa là : Cơ-sở trên Trời.

Chữ **DANH-VIẾT** nghĩa là : Mỗi chỗ nào cũng có **PHẬT TIÊN** làm việc **Điển**, tuy là ngôi thông-thả, chớ để sai-khiến điển-quang làm việc, còn mấy vị **PHẬT** thì cai-quản mấy luồng **điển**, biến-hóa vô song, sanh sanh hóa hóa vạn-vật. Chữ **CỰC-LẠC** là siêng-năng vui-vẻ làm việc trong cơ-sở.

## Kỳ-Độ Hữu-Phật Hiệu A-Di-Đà

Chữ **KỶ-ĐỘ** nghĩa là : Lúc nào cũng có **PHẬT**, phạm nhỏ từng phạm lớn, tuân lệnh chăm-chỉ làm việc.

**HỮU-PHẬT** nghĩa là : Mỗi phạm cũng đều là **PHẬT**, thi nhờ Điển 6 chữ **DI-ĐÀ** Khoa-Học của ta.

## Kim Hiện-Tại Thuyết-Pháp

Chữ **KIM** là loại ngũ-sắc vàng cũng gọi là ngũ-hành. Theo Khoa-Học, nó là năm thứ đèn của năm Tạng, hóa ra Điển-Quang, đó là huyền-diệu của ta để cho chúng người sai-khiến.

Chữ **THUYẾT-PHÁP** là tông-chỉ nguồn-cội nguyên-chất của Điển, khi Khoa-Học của ta chế-tạo, thì trở thành ra thứ hào-quang chớp-nhoáng vô-cực vô-biên, nhưng phạm làm việc muốn chi được nấy, gọi là Khoa-Học Huyền-Bí Pháp của Phật, để sanh sanh hóa hóa vạn-vật biến-hóa vô-cực vô-biên, ngày giờ phút-khắc làm việc. Các phạm **PHẬT** nhờ điển này có dưỡng-khí trường-sanh, lúc đầu phóng hơi ra vào thì sống kiếp kiếp đời đời, lo chi đói cơm khát nước, lo chi chết-chốt, lo chi quần áo mũ nón đều sẵn có đủ cho các phạm, lo chi là nghèo-giàu như dưới thế-gian mà phải cực lòng đồ mồ hôi xót con mắt, đó là phép của Phật.

## Xá-Lợi Phát ! Bĩ-Độ Hà-Cổ Danh-Vị Cực-Lạc

Lúc ấy **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI PHÁT** qui đánh-lẽ **PHẬT-TỔ**, Bực **PHẬT-TỔ**.

Chữ **XÁ-LỢI-PHÁT** có nghĩa là :

Chữ **XÁ** là bỏ hay là cho.

Chữ **LỢI** là **NHU-LAI**.

Chữ **PHÁT** là Gió, Điện, Lửa.

Chữ **BÍ-ĐỘ** là trao đưa.

Chữ **HÀ-CÓ** là nguyên-chất, gốc-gác của Điện.

Chữ **DANH-VỊ CỰC-LẠC** là trên Thiên-Đàng thì dùng 2 luồng Điện cái nóng và lạnh để chiếu xuống thế-gian, mỗi mỗi đều có đo-lường phân-tách lực-lượng của Điện, làm cho thông-thả vui-vẻ, để nuôi những chúng-sanh bầu trời thế-giới các đảng nhơn-vật. Nào là vi-trùng, bò, bay, máy, cựa, cũng nhờ Điện này làm căn-bản tông-chỉ của nó.

**XÁ-LỢI Ơ!** Con có hiểu chưa? Ta chỉ rành-rẽ đó, thì chốn Thiên-Đàng gọi là **Cực-Lạc**, có nghĩa là : Điện này chạy thấu đáo bao trùm Trời Phật, mỗi mỗi đều hộ-độ, cho đến ngọn rau cây cỏ cũng nhờ Điện này, gọi là chốn **Cực-Lạc** là bao trùm vui-vẻ, các chỗ cùng cơ-sở hễ gặp Điện này đều hưởng sự sanh-sống vui-vẻ gọi là **Cực-Lạc**.

## **Kỳ-Quốc Chúng-Sanh**

Chữ **KỶ-QUỐC** là bao trùm một nước từ âm-phủ, thế-gian cho đến Thiên-Đàng, làm việc thông-dụng cũng nhờ hai luồng Điện Cái của **HẮC-BÌ-PHẬT**, rồi cũng nhờ **THÍCH-CA MÂU-NI** hậu-tổ, cùng hàng Chư **PHẬT** mỗi mỗi làm việc bao-la thế-giới, lúc sanh-hóa, lúc nuôi-dưỡng gọi là **KỶ-QUỐC CHỨNG-SANH**.

## **Vô-Hữu Chúng-Khở, Đản-Thọ Chư-Lạc**

Chữ **VÔ-HỮU CHỨNG-KHỞ** nghĩa là : Sự sanh-sống vui-vẻ quên cực-khở.

Chữ **ĐẢN-THỌ CHU-LẠC** nghĩa là : *Mỗi* mỗi loại nào cũng vui-vẻ, nhờ sự hưởng khí trường-sanh của ta, các nẻo đều có **Điện trường-sanh** đem tới viện-trợ cho chúng nó từ nhơn-vật cho đến côn-trùng vạn-vật cùng rau cỏ cũng hưởng khí trường-sanh của ta, thì nó được vui-vẻ. Vui-vẻ là quên sầu-não lo buồn, quên cực-khổ.

## **Cố Danh Cực-Lạc**

**XÁ-LỢI** ơi ! Chữ **Cực-Lạc** là sự-sống vui-vẻ tươi-tắn của nó.

## **Hựu Xá-Lợi Phát ! Cực-Lạc Quốc-Độ**

**HỰU XÁ-LỢI PHÁT** nghĩa là : Chữ **HỰU** là hơn nữa, **XÁ-LỢI** là **Điện** lửa **Mâu-Ni-Châu** hay là **NHU-LAI**, tông-chỉ cốt-giác làm ra sự vui-vẻ gọi là xứ **Cực-Lạc**.

Chữ **QUỐC-ĐỘ** là : *Mỗi* cơ-sở hệ-độ **Dưỡng-Khí Trường-Sanh**, rồi nó cũng làm việc theo chỗ của nó, từ cực-nhoc cho đến sung-sướng gọi là **cực-lạc**, hễ có khó mới có khôn, hết tù-tội ra thông-thả.

**XÁ-LỢI** ơi ! Còn những chỗ trong bản-thê con, nào là lục-cẩn lục-trần, tả bành-chất, hữu bành-cur, trung bành-mạng, lục-cẩn lục-trần thuộc về ngũ-tạng hóa ngũ-hành là 5 thứ **Lửa-Điện**. Còn bành-chất, bành-cur, bành-mạng, gọi là **Tòa Tam-Pháp**, mạng-Môn tương-hóa, tông-chỉ của nó là **Tim, Gan, Phổi**, còn **Điện** của nó làm chủ là 2 trái cật sanh ra nước **Điện**, để độ cho bản-thê của con, chỗ nào cũng có **Điện-Lửa**, rồi hóa sanh hệ-độ dưỡng-khí bao trùm bản-thê.

Bản-thê là nước của con cũng như trên **Thiên-Đàng** vậy, trên **Thiên-Đàng** cũng như cõi **dương-gian**, cũng **hoa-quả vạn-vật**,

rau cỏ, còn trong bản-thê con cũng y như trên trời cùng thế-gian gọi là nước của con, bởi thế Phật gọi là Tiều-Thiên-Địa. Mỗi bản-thê con người con vật cũng thế, rồi đây ta cũng kể những tông-chỉ tít-tắc trong bản-thê của con cũng có mấy vị chức-phàm cùng dân-sự gọi là chúng-sanh của con. Trong nước bản-thê của con đều có hưởng-thọ sanh-sống vui-tươi, mỗi mỗi đều hưởng cực-khò, thanh-nhàn khoái-lạc. Hễ có cực-khò thì có thanh-nhàn, có buồn-tủi mới có vui-tươi.

Từ Thiên-Đàng cho tới thế-gian đều hưởng-ứng, còn sự say-mê tội-lỗi, say-mê là vui-sướng thái-quá, mê-trần, rồi bị cực-khò, cực-khò là tà-tội đó con.

Đây ta kể ra sau : trong bản-thê của con, từ sợi râu, sợi tóc bao-la, mỗi mỗi đều hưởng-ứng như mấy lời nói của ta.

**XÁ-LỢI ƠI !** Con muốn tu-hành theo ta, thì phải công-phu luyện-đạo kỹ-lưỡng, mỗi cái đều có tông-chỉ, không một chỗ nào sai-sốt. Con ráng nghiên-cứu mỗi mỗi luồng Điện và tông-chỉ của nó, con được biết Khoa-Học Huyền-Bí của ta truyền dạy 6 chữ DI-ĐÀ biến-hóa vô-cực vô-song, hằng ngày con phải nghiên-cứu lấy, để luyện-đạo công-phu nương theo gót ta về Thiên-Đàng.

**XÁ-LỢI ƠI !** Cực-khò lắm đó con.

## Thất-Trùng Lan-Thuần

Chữ **THẤT-TRÙNG** là 7 thứ vi-trùng, do nơi ngũ-hành 5 tạng đủ màu-sắc, chữ trùng là vi-trùng chúng-sanh trong bản-thê của con.

**LAN-THUẦN** là tóc, lông, râu, chân-mày, trong ấy có 7 chỗ cơ-sở chánh của nó. Trong mình con chỗ nào lông dài hơn lông thường thì là cơ-sở chánh của nó. Chúng nó tuân lời phạm

**LA-HÁN** gọi là 7 Vía, 5 khóm ngũ-hành cùng hơi Điện nóng và Điện lạnh theo các sợi dây gân bao-bọc bản-thê, để phụ-trợ ngoài lớp da chơn lông, trong đấy có nước trong là bồi-bổ phân-hương cho chúng nó. Khi con được đắc-quả thì nó cũng nhơn-vật nô-lệ phụ-trợ cho con canh-tuần nghiêm-nhật đánh-đồ ngoại-xâm, khi nào có thương-hàn sốt-rét là kẻ thù áp vào bản-thê của con, chúng nó phải giữ bờ-cõi ranh-rấp trong nước của con, nó có tánh ghét kẻ xâm-tăng lấn hiếp.

**XÁ-LỢI** ơi ! Con thấy chưa ? Khi con bị thương-hàn sốt-rét, vi-trùng ngoại-xâm áp vào, dân của con yếu sức, cự không nổi, từ mình mây da thịt con nổi óc chống cự, hoặc là lập kho đồn-trú bao-vây, thì kẻ ngoại-xâm nó phải gom lại làm cho da thịt con u-nần ung-thư nhưc-mỏi, bản-thê con khó chịu, bởi thế phải ăn uống bồi-bổ sức-lực, gọi là lương-hương viện-trợ cho chúng nó có sức mạnh mẽ hơn, thì bản-thê của con được an-lành.

## Thất-Trùng La Vĩng

Chữ **THẤT-TRÙNG** có nghĩa như trên.

**LA-VĨNG** là giềng chài mặt lưới bao-bọc bản-thê của con, giống nó là một thứ gân hay là một luồng dây thép, gọi là một luồng sóng-diện của điện, phút-khắc nào cũng làm việc luôn luôn không ngưng trệ, để tiếp cho 3 thứ huyết trong trắng, đỏ tươi, đỏ bầm, trong huyết ấy có một chất lỏng hay là điện, tông-chỉ của nó để giúp cho da, thịt, xương, máu.

## Thất-Trùng Hàng-Thọ

Chữ **THẤT-TRÙNG** đã giải nghĩa như trên, do nơi 7 phẩm Vía con làm đầu.

**HÀNG-THỌ** gọi là cây cối, có hàng thẳng-răng.

**XÁ-LỢI** ơi ! Con có biết chăng ? Bộ đầu là Núi-non, xương-sống là cây Hàng-Thọ, là hai thứ hàng cây, còn tay chơn là 4 thứ, một thứ nữa là bộ sanh-hóa cộng là 7 thứ, nương chiều theo 7 Via của con, giúp đỡ cho nó có sức mạnh-mẽ hùng-dũng, hùng-cường để giữ bản-thê trong nước của con. Trong đây có mỡ, tủy, là thứ dầu khoa-học, tông-chỉ luồng Điện do nơi đó mà ra. Các thứ cây này là rường-cột, trại-tù, giam linh-hồn của con trước kia bị đẩy-đọa.

**XÁ-LỢI** ơi ! Con được hiểu chưa ? Khi linh-hồn con sa vào đây, thì trần-thế gọi là hải-nhi, chớ sự-thật là trại tù để giam con, nhưng nhờ nó che chở nắng mưa sương-tuyết, để cho linh-hồn con nương theo đây từ **100 năm** trở lại, thì sự tù-tội phạt nhiều hay ít tùy theo Thiên-Đình sở-định. Niết-Bàn của con, nó cũng là một thứ tông-chỉ bản-thê để cho linh-hồn con nương-dựa, chờ đến khi mãn hạn. trại này gọi là bản-thê hư-nát, mục-mạc, tông-chỉ của trại này là đất cát của **HẮC-BÌ PHẬT-TỔ** hóa-sanh, bởi thế phải trả lại cho đất. Còn linh-hồn thì thuộc về **Điện-Quang Thiên-Đàng**, thì trả lại cho Xứ Phật, Xứ Phật là tông-chỉ của quê-hương linh-hồn con ở.

## Giai-Thị Tứ-Bửu Châu-Táp. Vi-Nhiểu Thị-Cổ Bĩ-Quốc, Danh-Vị Cực-Lạc

Chữ **GIAI-THỊ TỨ-BỬU CHÂU-TÁP** nghĩa là : Khi linh-hồn con lổi sẽ bị đày vào xác thân bản-thê. Trong bản-thê có 3 thứ **Điện**, **Điện** là nước máu thứ trong trắng, thứ đỏ tươi, thứ đỏ bầm, hợp chung lại bề làm việc cho bản-thê, trong bản-thê là trại giam của con cho chu-đáo. Nay con thức-tánh thì linh-hồn của con là một thứ **Điện-Lửa** thanh, rồi con luyện-đạo Pháp-Lý Vô-Vi, con được lấy một phần huyết trong, của bản-thê để phụ-trợ cho linh-hồn **Điện** của

con, hơn nữa con luyện-đạo Pháp-Luân Thường-Chuyên, lọc lấy nguyên-chất huyết đỏ tươi của bản-thể phụ-trợ cho linh-hồn con. Khi con được thành Chánh-Quả thì thân góp Điện ý lên Thiên-Đàng, hồn của con là chánh-đáng tông-chỉ, còn huyết của bản-thể, thứ trong, cùng đỏ tươi là một thứ trực khi con về Thiên-Đàng rồi, nó hóa thành một thứ đất nước cơ-sở để cho con ở làm việc, còn các thứ Điện mỡ tủy, xương, sẽ hóa ra núi non, cây cối bao-la, cùng rau cỏ, bông hoa, làm một cái xứ-sở hợp về Tây-Bắc, là chỗ gốc trời trống lồng, tạm bợ nơi đó là một nước của con để làm việc cho Phật, gọi là tu-tạo nền-tảng đó con.

Đất nước của con, con độc quyền tự-do ăn-ở và sai-khiến đồ-đệ của con, con thông-thả luôn, cũng như ta lúc trước. Bởi thế, chữ tu là nền-tảng bồi-bổ cho linh-hồn sung-sướng, gọi là Cực-Lạc Quốc-Độ, đó là tông-chỉ của con.

Chữ **VI-NHIỀU THỊ-CỐ BỊ-QUỐC DANH-VỊ CỰC-LẠC** nghĩa là : Chữ tu là trau-đồi, sửa-đổi, lập lại nền-tảng trên Thiên-Đàng.

**XÁ-LỢI** ơi ! Con có hiểu chưa ? Trời thì 3 góc đặt có đủ nhơn-viên làm việc, còn góc trống thiếu ấy để dành cho những linh-hồn nào thức-tánh trở về quê-hương tự-tu, tự-lập gọi là một nước. Thiên-Đàng Cực-Lạc của con. Con có công-phu thì Chữ Phật ban chỗ trống ấy cho con, để tự-tu tự-tạo, tự-lập cơ-sở trong thành, con mới rảnh-rang thông-thả để làm việc, chứ Phật Trời không tự-vị, hễ có làm có ăn, có tu mới thành Phật mới về cõi Trời được má chiếm cứ.

## Hựu Xá-Lợi-Phất ! Cực-Lạc Quốc-Độ Hữu-Thất Bửu-Trì. Bát Công-Đức Thủy

Chữ **HUY XÁ-LỢI-PHẤT**, **XÁ-LỢI-PHẤT** là Điện của Đức **DI-ĐÀ** qui xuống đánh-lẽ bạch Phật : Nếu vậy thì con bị tù

tội cực-khò, con thức-tánh tu-hành về đến đây cũng còn cực-khò hơn? Lúc ấy luồng Điện **PHẬT-TỔ** nói : Đây là ta chỉ cái tông-chỉ con được khỏi tù tội mà thức-tánh tu-hành, thì con lập nền-tảng của con có sẵn, con đã tạo rồi, gọi là Cực-Lạc, sao lại than cực?...

**XÁ-LỢI** ơi ! Khi con ở thế-gian con tu là tạo lập, đề khi về Thiên-Đàng con gom góp đem theo sẵn có, con nào cực-khò nữa. Đây là chỉ nghĩa thêm cho **XÁ-LỢI** biết ngũ-hành là ngũ-tạng, hơi Điện nóng cùng lạnh, do nơi 2 trái cật cùng trái tim đó là 7 chỗ nước quý báu của con.

**BÁT CÔNG-ĐỨC THỦY** là con được thấu thứ Điện 8 hướng của bản-thê con đề đem về Cực-Lạc.

Chữ **BÁT CÔNG-ĐỨC THỦY** nghĩa là : nước mắt, nước mũi, nước miếng, hợp với nước ngũ-tạng đã chia ra hợp thành 8 thứ nước báu, nhờ con tu-hành mới lấy được, cái tông-chỉ nó đã chỉ đây rồi. Nhưng Điện nước này nó biến-hóa vô-song huyền-diệu vô hồi, con muốn chi có nấy đề cho con cần dùng Pháp Phật cho con biến-hóa vô-song, sự huyền-diệu biến hóa khi con được lên Thiên-Đàng con sẽ hiểu. Đây ta xin chỉ tắt một lời thì con sẽ hiểu rõ được tại làm sao con xuất-hồn bay bổng về Thiên-Đàng có phải là **BÁT CÔNG-ĐỨC THỦY** hợp với 8 hướng của Trời Đất bao-la. Trời là một Đấng Cao Thượng rộng rãi bao-la, khi con muốn đi là trong một khắc thì đầy đủ 8 hướng, lại có chỗ biến-hóa, thấu hay là phóng, ví như con đang ngồi công-phu luyện-đạo con muốn cõi trời đặt gần bên con, thì huyền-diệu ấy đem lại đề cho con thấy rõ gọi là thấu. Còn phóng là con thấy Thiên-nhiên Trời đất cao-xa, con bay là đến cũng như dưới thế-gian trò chơi, con nhảy là tới.

## Sung-Mãn Kỳ-Trung

Chữ **SUNG-MÃN** có nghĩa là : những lỗ hồng trong khớp xương đều có nước nhớt, trong có vầng-nhện như kiến, thường thường chiếu 5 sắc sáng chói như hào-quang.

Chữ *KY-TRUNG* là : trong lỗ hồng khớp xương, trong xương nhiều lỗ tựa như cộng sen, bởi thế Phật Ngài cho là trong giếng có sen 5 sắc, cốt chỉ của nó. Khi chúng ta Soi Hồn thông-điển rồi, thì điền ấy chạy tuốt lên bộ đầu gom lại hóa Hà-Sa, Mâu-Ni-Châu, Phật Ngài cho là Tọa-Sen. Khi chúng ta xuất-hồn thì chất này nặng hơn các chất khác, nó là nền-tảng để ta đứng mà bay.

Nền-tảng là khí trọc nặng hơn một chút để tiếp-xúc, nhưng khí nặng-nề, chúng ta thâu những khí nhẹ của bản-thể cha mẹ sanh để phụ-trợ cho việc công-phu luyện-đạo. Lúc ấy bản-thể thiếu, không đủ sức, thì nhờ ta làm Pháp-Luân Thường-Chuyển, thâu dương-khí trên Tiên-Thiên đổi thế cho cái trọc-khí bản-thể, nó cũng có bổ-ích cho những người tu để xuất-hồn, còn trong bản-thể thì nhờ dưỡng-khí bổ-túc để giúp sự sống sức-khỏe trường-tồn.

## **Trì-Đề Thuần-Dĩ Kim-Sa Bó-Địa**

Nghĩa là : Trong ao mấy thứ nhót nói trên ấy, nửa sau hóa thành một thứ đất trong-trắng sạch-sẽ, nhờ công-phu đã lựa- lọc. Lúc ta được nhập Niết-Bàn thì đem đất ấy về trên Thiên-Đàng để dùng làm nền-tảng, cất dinh-trại để cho dân-sự chúng ta ở thì đất ấy cốt-chỉ của nó là xương nhót của bản-thể người. Người tu thì mỗi món gì ở nơi bản-thể ta đều quý báu trọng-dụng. Nhưng đất này chất nó biến-hóa ra ngũ-sắc long-lanh trên mặt đất để làm nền-tảng cho ta cất nhà, dinh-thự xây-dựng thì trước mắt ta dòm thấy, gọi là Cát Ngũ-sắc.

## **Tứ - Biên Giai - Đạo**

Nghĩa là : Trong bốn phương-hướng Dinh-Thự của chúng ta đều có đường đi tứ-hướng.



## Kim-ngân, Lưu-ly, Pha-lê Hiệp-thành

Nghĩa là : Đất ấy nó cũng có hào-quang như mình, lâu chừng nào càng chói chừng ấy, chiếu ra như Ngọc Lưu-Ly Pha-Lê, hột cát ấy lâu ngày chừng nào lớn chừng ấy. Hiện nay người đương công-phu công dày thì sự sáng chói trước mặt gọi là Hà-Sa bay qua bay lại, tông-chỉ của Hà-Sa là Khí của xương nhớt mà hóa thành, ở trong bản-thê ta biến ra.

## Thượng-Hữu Lâu-Các, Diệc-Dĩ Kim-Ngân Lưu-Ly, Pha Lê, Xa-Cừ, Xích-Châu Mã-Não, Nhi Nghiêm Súc-Chỉ

Nghĩa là : Đinh-Thự, Lâu-Các đều có Ngọc-ngà Châu-báu gần lên đẹp-đẽ. Nhưng tông-chỉ của nó Phật Ngài nói ra và chỉ Đạo :

Này **XÁ-LỢI** ơi ! Lúc con công-phu luyện-đạo, làm theo Khoa-Học Huyền-Bí của ta, nào là *Soi-Hồn*, *Pháp-Luân Thường-Chuyên* và *Định-Thần*, con cố-gắng học-tập lâu ngày thì những Khí-Điển bản-thê gom lại tề-tục nơi bộ-đầu Hà-Đào-Thành, thì biến-hóa hào-quang ngũ-sắc, do ngọc-ngà châu-báu nói trên là tông-chỉ của nó.

## Trì - Trung Liên - Hoa

Nghĩa là : Khi ấy trong Hà-Đào-Thành, mấy lỗ hồng đều có Khí Điển tập-trung ngũ-sắc, lâu ngày biến-hóa Tòa-Sen, trong mỗi lỗ hồng khớp xương trên bộ đầu đều có chên dừng, để Khí ấy ngưng-trệ nhóm động lâu ngày hóa nên Khí ngũ-sắc rực-rỡ. Khí động ấy thừa-tiếp cho hào-quang ngũ-sắc, cũng là một thứ tông-chỉ Hào-quang.

## **Đại - Như Xa - Luân :**

*THANH-SẮC, THANH-QUANG, HUỖNH-SẮC, HUỖNH-QUANG,  
XÍCH-SẮC XÍCH-QUANG, BẠCH-SẮC, BẠCH-QUANG,  
VI-DIỆU HƯƠNG-KHIẾT*

**XÁ-LỢI ƠI !** Khi con công-phu làm theo Khoa-Học Pháp-Luân Thường-Chuyên của ta, thì những ngọc ngũ-sắc nói trên nhờ tông-chỉ ta góp Khí ấy hợp vào gọi là Mâu-Ni-Châu là hột ngọc Kim-Cang hóa thành. Tông-chỉ của Mâu-Ni-Châu là hào-quang ngũ-sắc huyền-diệu biến-hóa vô song, khi nhỏ khi lớn, khi mất khi còn, khi đen tối, khi tỏ rạng, mùi hương bay thơm bát-ngát, tóm-tắt là sự huyền-diệu biến-hóa vô-cực vô-biên.

**XÁ-LỢI ƠI !** Chúng ta nhờ nơi ấy luyện-đạo may thành Chánh-Quả. Thế-gian ưa nhạt báng : chưa tu, trí còn thấp, Thấy nhiều câu kinh của ta rồi cắt-nghĩa không rõ, ngạo-báng, nói nhiều điều tội-lỗi, nhưng ta cũng đại-từ đại-bi cho nó, bởi nó còn mê trần, rồi nói theo câu kinh của ta : *Sắc tức-thị không, không tức-thị sắc, Thọ tướng hành-thức*. Chúng nó nhạt-báng nói rằng : Phật mê sắc đẹp, chớ sự thật tông-chỉ của nó là màu-sắc là tông-chỉ của Hào-Quang, thơm tho, ngọt-dịu vô cùng, không màu-sắc làm sao biến-hóa các nhơn-loại cùng vạn-vật. Những vật chi cũng do nơi Khí-Điện này mà nuôi hóa chúng nó, cho đến đổi rau, cỏ, cây-cối trong rừng cùng vật-chất, các thứ mọi mặt đều phải có nó là ngũ-sắc hào-quang để nuôi-dưỡng.

**XÁ-LỢI ƠI !** Con thấy chằng ? Dưới thế-gian, tia vàng ánh nắng chói sáng rạng ngời chiếu xuống thế-gian trong góc kẹt, hoa-quả rau cỏ đều hưởng-ứng.

## **Xá - Lợi Phát !**

*CỰC-LẠC QUỐC-ĐỘ THÀNH-TỰU NHƯ-THỊ  
CÔNG-ĐỨC TRANG-NGHIÊM*

Khi ấy Đức DI-ĐÀ qui xương bạch với PHẬT-TÒ : Con xin dâng-lễ PHẬT-TÒ độ con cùng chứng-minh cho con, thì từ đây

sắp tới con cố-gắng công-phu luyện-đạo tu-hành nghiêm-trang tề-chỉnh, để cho Đức PHẬT độ con từ trong khõe hóc bản-thê hóa thành công-đức trang-nghiêm.

## Hựu Xá-Lợi Phát :

*BÍ-PHẬT QUỐC-ĐỘ THƯỜNG-TÁC THIÊN-NHẠC, HUỖNH-KIM  
VI-ĐỊA, TRỮ-DẠ LỤC-THỜI*

Lúc ấy Đức DI-ĐÀ đánh-lẽ bạch PHẬT : Chúng con nhờ Phật hộ-độ Khoa-Học Huyền-Bí mà đem những Khí-thanh bản-thê của con nhóm tụ lại thành một khóm, gom các Điện thanh cùng trung Điện trong bản-thê của con, nào là ruột, gan, da, thịt, xương, máu, gom góp các thứ trong bản-thê của con, biết ăn, ngủ, ia tại đơng-trần, bộ máy ấy của thể-gian, nay nhờ Đức Phật dạy Khoa-Học Huyền-Bí công-phu luyện-đạo, nguơn-khí ấy hóa vào Hà-Đào-Thành bộ đầu, hợp nhứt với khí Tiên-Thiên của Phật độ chúng con.

Nay con được phép huyền-diệu của Phật cứu-độ con hườn hồn, tăng phước thọ, trở nên một cái hình-ảnh trong thể-gian gọi là xuất-hồn bay thẳng Thiên-Đàng, sự nhanh chóng hơn cái máy bay của thể-gian tạo, thì sự công-đức trang-nghiêm của con học-đạo, con nguyện từ đây cố-gắng tu-hành luyện-đạo. Nhưng khác một điều, trong lúc luyện-đạo, con nghe trong bộ đầu con rần rần, ò ò, cùng kêu tiếng thanh-thế tí-tí là thế nào ? Xin PHẬT cho con rõ thêm ?...

## Vũ Thiên Mạng Đà-La Hoa Kỳ-Độ Chúng-Sanh

Chữ **VŨ THIÊN-MẠNG** là : Khi Điện-quang hóa bông-sen tại Thiên-Đàng sắc màu rực-rỡ. **DI-ĐÀ** ơi ! Khi con lên Thiên-Đàng thì con thấy Hoa-Sen sáng chói, cốt-chỉ của nó là Hào-quang

chiếu ra muôn trượng, Phật phóng xuống thế-gian để hộ-độ cho những người tu-hành, giúp cho Mậu-Ni-Châu, linh-hồn được minh-mẫn sáng chói.

**DI-ĐÀ ƠI** ! Ngày nay con có Hào-quang là Điển PHẬT-TỒ cùng ta ban-hành, khi con công-phu luyện-đạo Pháp-Lý Vô-Vi Khoa-Học Huyền-Bí của Phật ban-hành cho những người luyện-đạo, thì Điển trong bản-thẻ của người tiếp-xúc hợp với Điển Thiên-Đàng hộ-độ giúp cho người có thiện-tâm chánh-đáng, chớ sự công-bình Phật không bỏ ai một tí nào. Có câu : **HỮU-công tắc thưởng, HỮU-tội tắc trừng.**

**Công** thì giúp cho, **Tội** thì phạt. Cái tông-chỉ của Đà-La-Hoa là nền-tảng căn-bản Điển-quang hóa ngũ sắc hoa, để chiếu-giám cho những người có công tướng PHẬT nhờ Khoa-Học Huyền-Bí hóa Hào-quang muôn dặm.

## **THƯỜNG-DĨ THANH-ĐÁN, CÁC-DĨ Y-CÁC THÀNH-CHÚNG DIỆU-HOA CÚNG-DƯƠNG THA - PHƯƠNG THẬP - VẠN ỨC - PHẬT**

Chữ **CÚNG-DƯƠNG THA-PHƯƠNG** là : Tâm-chí quyết lòng theo Phật, thì Điển-quang thấu đến Thiên-Đàng, Chư Phật từ trung chí thượng cùng không không đều thấu-đáo.

Chữ **THẬP-VẠN ỨC-PHẬT** là : Lúc ấy Chư Phật hội công-đồng nơi Hà-Đào-Thành của chúng-sanh luyện-đạo.

**XÁ-LỢI ƠI** ! Con có biết chăng ! Lòng của con có ý tưởng đến ta, ta nào có bỏ. Thì lúc ấy các Điển Chư Phật nhóm tại bộ đầu, gọi là Hội Công-Đồng.



# Tức-Dĩ Thực-Thời Huờn-Đáo Bồn-Quốc Phạn Thực Kinh-Hành

Chữ *TỨC-DĨ THỰC-THỜI* là : Trong thì giờ lúc ấy.

Chữ *HUỜN-ĐÁO BỒN-QUỐC* là : Lúc ấy Điện của Chư PHẬT gom đến Hà-Đào-Thành của Trương-Lão Xá-Lợi mau chóng theo luồng Điện của Xá-Lợi đang công-phu luyện-đạo không trễ phút khắc nào. Lúc ấy luồng Điện bay nhập vào 2 dây thần-kinh của Trương-Lão Xá-Lợi để viện-trợ dưỡng-khí bồi-bổ cho bản-thể Xá-Lợi được sức-khỏe trường-sanh, còn một phần nữa dưỡng-khí ấy để giúp cho linh-hồn Xá-Lợi được sáng-suốt vui-vẻ.

Lúc ấy Phật gọi Xá-Lợi ơi ! Người có biết chăng ? Người cùng ta là cốt-giác Điện-quang trên Trời xuống đây, hóa sanh muôn vật, khi người bị tội đày xuống thế-gian nhập vào bản-thể, cái tông-chỉ Hồn của LÁ-LỢI ngày nay ta cho làm chức-phẩm là : **TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI**, vì người là tông-chỉ của Phật trên Thiên-Đàng, nay người được thức-tánh tướng Phật tu-hành cùng những người khác giống như con là tông-chỉ chung. Nếu các người ấy tưởng đến Phật, thì Phật cũng viện-trợ giúp đỡ luôn, để linh-hồn về xứ Phật, gọi là chốn cũ quê xưa, Điện-quang đó là tông-chỉ cốt-giác đó con.

## Xá-Lợi Phát ! Cực-Lạc Quốc-Độ. Thành-Tựu Như-Thị Công-Đức Trang-Nghiêm

Chữ *XÁ-LỢI PHÁT* là : Phật gọi linh-hồn Điện-quang của Đức DI-ĐÀ.

Chữ *CỰC-LẠC QUỐC-ĐỘ* là : DI-ĐÀ ơi ! Nay Chư PHẬT đến Hà-Đào-Thành của con, giúp bản-thể con được sống

lâu, để hoảng-hóa chúng-sanh dưới thế-gian này, dày công siêng-năng chừng nào, thì công-đức lớn-lao chừng nấy. Trước kia ta là **THÍCH-CA MÂU-NI PHẬT-TỔ** đây cũng như người vậy.

## **PHỤC-THỦ XÁ-LỢI PHẬT ! BÍ-QUỐC THƯỜNG-HỮU, CHUNG-CHUNG KỲ-DIỆU TẠP-SẮC CHI-ĐIỆU**

Chữ **PHỤC-THỦ XÁ-LỢI PHẬT !** là : Đức **PHẬT-TỔ** gọi **XÁ-LỢI DI-ĐÀ** con ơi ! Con hiểu chưa ?...

**CHƯỜNG-CHƯỜNG KỲ-DIỆU TẠP-SẮC CHI-ĐIỆU** là : Tại đây có nhiều đóm ngũ-sắc bay qua lại, gọi là chim, tông-chỉ của nó là ngũ-sắc điển-quang bay qua lại trên Hà-Đào-Thành do nơi chất nhỏ nhỏ của óc có hơi lên, đó là điển, ta gọi là chúng chim.

## **Bạch-Hạc, Khổng-Tước, Anh-Võ, Xá-Lợi, Ca-Lăng, Tần-Già, Công-Mạng Chi-Điệu**

Nghĩa là : **XÁ-LỢI DI-ĐÀ** ơi : Người có biết chăng ? Nào là các thứ chim ta nói đây. Khi người luyện-đạo 6 chữ Khoa-Học của ta, lúc con bay lên Thiên-Đàng đánh-lễ Chư Phật, nhưng con muốn không cần bay, con gọi Bạch-Hạc hay là các loại nói đây, cũng do nơi luồng điển Khoa-Học **DI-ĐÀ** biến-hóa huyền-diệu vô-cực vô-biên, chim Bạch-Hạc là loại sắc điển trắng nước màng óc hóa ra, chim Công xanh đỏ màu sắc theo lông nó, là nước trái cật thành Điển sắc Xanh, còn đỏ là khí của lá gan cũng là nước điển màu đỏ, chim Anh-Võ màu vàng đậm pha sắc vàng cũng xanh mờ đỏ, do nơi điển của lá gan chói ra, Còn chim Ca-Lăng nó là một con Két hay là con Xích màu xanh mờ đỏ hay là đen, do nơi trái cật phía bên mặt, nước Điển ấy ở nơi Hà-Đào-Thành, các lỗ nhỏ nào là lỗ tai, lỗ mũi, lỗ mắt, hơi Điển lên tung ra Hà-Đào-Thành, hơi tung ra nghe tí-tí, ta gọi là Ca-Lăng, còn các chim kia cũng vậy, cũng ca hát. Còn chim Tần-Già thuộc về lá phổi

khí-điển xanh pha với lá gan khí-điển đỏ, cùng khí-điển của bao-từ sắc đen, ba thứ màu sắc này pha lẫn nhau, thành ra màu chim Tân-Già, tông-chỉ của các sắc màu chim.

Khi con luyện-đạo, lúc hồn con bay về Thiên-Đàng châu PHẬT, con muốn chi thì nó hóa nấy, khỏi còn lo như lúc con ở thế-gian, phải làm việc lao-lực đặng có tiền mua nó cùng nuôi, cực-khổ biết bao mới có nó, còn các thứ khác mọi mặt chi chi trong thế-gian đều khổ, cực-nhọc, nhưng con muốn gọn-gàng khỏi lo chi, thì con luyện-đạo 6 chữ Khoa-Học của ta, muốn chi được nấy, khỏi lo giàu nghèo cực-khổ, muốn chi có nấy còn mong gì nữa !...

**XÁ-LỢI DI-ĐÀ ƠI !** Con nghe Thầy dạy con đây : Con phải cố-gắng tu-hành luyện-đạo thì con thông-thả thanh-nhàn đời đời kiếp kiếp. Ta nói đây con phải tỏ lại cho các chúng-sanh nghe. Ta là PHẬT có đủ điển-quang để hóa-sanh muôn vật. Còn như một người cha ở nơi dương-thế, nuôi các con phải lao-lực cực-nhọc mới có tiền của sắm sự-sản, cực cho đến già đến chết, chưa kịp chia, rồi các con tranh của cải, cùng nhau đánh lộn, nhiều phần không tốt đều do nơi tiền-căn hậu-quả tại trần làm ra cư trần nhiễm trần, tội-lỗi càng nhiều do tánh tham-lam hung-bạo sân-si.

**XÁ-LỢI DI-ĐÀ ƠI !** Con cùng các chúng-sanh luyện-đạo 6 chữ Khoa-Học Huyền-Bí của ta, chúng-sanh nào cố-gắng tu-luyện theo ta, thì ta giúp đỡ hộ-trợ cho các chúng-sanh có công tu-luyện tưởng đến ta thì của cải khỏi lo chi.

Khi con về nước Thiên-Đàng cũng có đủ cho con. Con muốn chi có nấy, sự tu-luyện dày công của con trong 6 chữ DI-ĐÀ, con muốn chi nó hóa nấy, còn lo chi nữa, khỏi lo tiền bạc như thế-gian mà tranh-dành cực-nhọc.



**THỊ-CHƯ CHÚNG-ĐIỀU, TRÚ-ĐẠ LỤC-THỜI, XUẤT-HÒA  
NHÃ-ÂM, KỶ-ÂM ĐIỂN-SƯƠNG, NGŨ-CÁN NGŨ-LỤC,  
THẮT BỜ-ĐỀ PHẬN, BÁT-THÁNH ĐẠO-PHẦN, NHƯ THỊ  
ĐẰNG-PHÁP. KỶ-ĐỘ CHÚNG-SANH**

**THỊ-CHƯ CHÚNG-ĐIỀU, TRÚ-ĐẠ LỤC-THỜI** nghĩa là :  
Các chim này ngày giờ phút-khắc phải ứng-hầu tiếp-viên luôn. Lúc  
con luyện-đạo phải thừa-tiếp cho linh-hồn của DI-ĐÀ.

**XUẤT-HÒA NHÃ-ÂM, KỶ-ÂM ĐIỂN-SƯƠNG** nghĩa là :  
Ca hát tí-tí đó là tông-chỉ của nó, là Điện chiếu qua các nẻo gân  
xương hơi nhập buộc phải tức-khắc chạy diễn cho mau lúc ấy cốt  
chỉ của nó phải kêu, ví như một bộ máy chạy bánh xe trái khế  
phải chuyển lăn, phải kêu, ấy là sự bắt buộc 2 đàng thừa-tiếp  
kết nhau mới tiếp được, chữ rờ rờ tí-tí ca-hát cũng một nghĩa mà thôi.

**NGŨ-CÁN NGŨ-LỤC** là : Đêm năm canh, ngày sáu khắc.

**THẮT BỜ-ĐỀ PHẬN** là : **7 Vía** phải tuân theo lệnh-mạng  
của con trong lúc công-phu luyện-đạo, tông-chỉ của 7 Vía là : Trong  
5 bộ phận không khác nào 5 cơ-sở, các điển ấy thành-phần làm  
việc của nó, giờ khắc của nó không sai-ngoại. Năm bộ phận là :  
Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận là tông-chỉ của nó cùng tâm-hồn và  
tính-vía của con, cộng là **THẮT ĐỒ-ĐỀ PHẬN**, là Bửu-Pháp của  
nó mà ta đã ban.

Chữ **BÁT-THÁNH ĐẠO-PHẦN** nghĩa là : 8 Thánh-Đạo, là  
khi con luyện-đạo là Thánh-Đạo trong 8 lỗ, người luyện-đạo gọi  
là Bát-Chánh, kể ra như sau :

1.— Ngay chót sống mũi, luồng điện ta luyện-đạo  
đi ngay ra đó, xuất ra cục Điện lửa đỏ. Lỗ thứ 2 tới chỗ  
lập trung của con cũng thế. Rồi tới giữa trán của con cũng  
có một lỗ nữa là lỗ thứ 3 cũng thế. Lỗ thứ 4 của con tới  
chơn tóc, điện ấy cũng chiếu ra Điện Lửa cũng thế, trái

lại điển này hóa hào-quang thừa-tiếp cho các Điển. Điển thứ 5 là đến lỗ Điển trung-tâm hần, cũng một cục lửa như các lỗ kia, nhưng nó phải làm việc mọi mặt, nào là thừa-tiếp Điển Tiên Thiên cùng giao-thiệp với 7 lỗ mà nó được chức Bò-Đề.

Chữ Bò-Đề là Hột Điện Lửa mà thôi, còn tánh-vía của con thì giao cho tâm-hồn con giáo-huấn, hễ con được tốt Bửu-Pháp thành-phần thì chúng nó đồng hưởng, còn nếu con mê trần thì chúng nó bị-đọa, con cũng như nó nào khác.

Còn 3 lỗ nữa là : Từ xương cục rõ-rẽ phân hai bộ đầu cùng cái cổ, nơi chỗ ấy là chỗ xú-tử, hai khớp xương này không dính liền, ngay giữa khớp xương có một đường gân cùng một hột tròn ngay giữa, dính liền nhau đây là lỗ thứ 6 làm việc khác hơn mấy lỗ kia, nó có quyền phân-tách, nó có quyền thừa-tiếp, nó có quyền ngưng trệ, nó có quyền nóng biến lạnh, nó có quyền lạnh biến nóng, nó có quyền lừa-lọc, nó có quyền dâng lịnh truyền-bá cho hần cùng vía đề trực-tiếp thẳng giáng, trong các lỗ phải tuân theo lịnh của nó, nó còn có quyền dâng lịnh lỗ Tâm-hồn Điển của con.

Lỗ thứ 7 là lỗ Hiệp-Tích, ngay xương-sống chỗ đùm gan ruột dính lại, lỗ này là chỗ hội-nghị của Tiên Thiên cùng Hậu Thiên, các các đều phải ngưng-trệ để chia việc làm theo bổn-phận của nó, cũng như một cái (poste) trạm cái của điển dây thép, mở cùng đóng cho ngựa qua lại, thân phóng nẻo nào phân-tách theo nấy.

Lỗ thứ 8 ngay nơi 2 trái cật, chính giữa xương-sống có một lỗ luồng điển thông lên để thừa-tiếp nước điển lửa cho các lỗ kia, cùng đem lửa Hậu-Thiên hóa Tiên-Thiên, hòa huân với nhau đến Hiệp-Tích là chỗ ngưng trệ, chia sót nửa phần điển nước qua ngũ-tạng, còn phân nửa đến Hà-Đào-Thành (bộ đầu) tiếp-xúc với điển Thiên-Không thay đổi hợp với thán-khí của trần, hóa ra luồng điển dưỡng-khí trường-sanh sắc xanh màu dợt, một phần để nuôi-dưỡng bản-thê, còn một phần nữa để tiếp-xúc cho người công-phu

luyện-đạo đương tinh-trí an-thần, luồng điện này sắc xanh màu dợt, đó là tông-chỉ của Bát-Chánh, gọi là **BÁT-THÁNH ĐẠO-PHẦN**.

**ĐẠO** có nghĩa là lỗ điện, ngoài con mắt thế-gian không thấy, da liền, người trần nào biết được, khi luyện-đạo thông khí rồi thì Bát-Chánh này là 8 lỗ Đạo của điện, nó làm cho những người công-phu luyện-đạo nhờ 6 chữ **DI-ĐÀ** của ta. Nếu công-phu theo Khoa-Học Huyền-Bí, khi tinh-trí an-thần thì người Đạo được thông-minh trí-tuệ, sáng-suốt điện-quang, làm cho chúng-sanh được nên một vị Thánh, minh-tâm kiến-tánh, hiểu quá-khứ vị-lai trong lúc bán-thẻ con còn ở nơi trần.

**DI-ĐÀ** ơi ! Đó gọi Bát-Chánh mà Thầy đã biếu con để truyền lại cho chúng-sanh, con hãy cố-gắng đi giáo Đạo đi con. Khi giáo-đạo con phải nhớ đến, con nên thương các bạn của con cũng như ta thương con vậy. Nhưng con không nên phiền-trách những người ngu-muội nhập-môn cầu Đạo, phải bác-ái đừng phiền-phức.

## Văn-Thị Âm-Dĩ Giai-Tất Niệm Phật, Niệm Pháp, Niệm Tăng

Nghĩa là : **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI DI-ĐÀ** ơi ! Những ngũ-tạng cùng hồn-vía của con là Điện lửa hào-quang hiệp tác. Khi con niệm Phật thì trong bản-thẻ con, các cơ-sở, chúng nó đều làm việc theo con, nếu tâm-hồn con yếu mê trần thì nó xúi biếu điều ác, nên con phải ráng luyện phép của ta mà giáo-huấn chúng nó, kéo một đường thẳng-răng chánh-trực thì chúng nó phải tuân-lệnh tu theo con không chối cãi.

### **XÁ LỢI PHÁT ! NHỮ VẬT VỊ-THỬ . ĐIỀU . THIỆT-THỊ TỘI-BÁO SỞ-SANH, SỞ-DĨ, GIÀ-HÀ**

Nghĩa là : Lúc ấy **TRƯỜNG-LÃO XÁ-LỢI DI-ĐÀ** qui bạch **PHẬT-TỔ** : **PHẬT** phán ra sao con chưa rõ ? **PHẬT TỔ** mới

gọi **TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI** ơi ! Các chư chúng-điều là khi con tu đặc-đạo đặc-pháp thì chúng nó được làm nô-lệ hộ-trợ linh-hồn con biến-hóa mọi phần, nếu con muốn chi thì nó ứng thành phần này.

**Có câu : Đắc Đạo giả đa trợ, thất Đạo giả quả trợ.**

Chúng điều này là **Điển** lựa mà thôi, tông-chỉ của nó để biến-hóa cùng hộ-độ từ khi con luyện-đạo cho đến thành phần, thì nó làm việc phục-tùng theo con luôn luôn, đến khi con được **Lục-Huệ** rồi thì các việc hư-nên tai-nạn thế nào, nó được biết trước, vì nó tuần báo xung-quanh bản-thể con, để trình bày khẩu hiệu cho con rõ, mới có thể minh tâm kiến-tánh, cùng các tai-nạn ở thế-gian con được rõ biết trước gọi là **linh-tánh, linh-tâm** đó là nguồn-cội tông-chỉ của nó.

Chữ **THIỆT-THỊ TỘI-BÁO SỞ-SANH SỞ-DỊ GIẢ-HÀ ?** nghĩa là : Các chim này nó đem về tin-tức tai-nạn xảy đến cho bản-thể của con, con được biết trước mà lánh nạn, thì giờ phút khắc chúng nó tuần-tiểu, để con hiểu biết được tránh, còn khi nào con tránh không được, thì tội lệ ấy thuộc về tiền-căn hậu-quả của con đến thì giờ phút khắc ấy. đến tội của con làm ra, chớ nào chúng điều sơ-sốt.

**XÁ-LỢI** ơi ! Câu kinh cao mà ta làm sao nói thấp được, con ráng lấy trí-tuệ ra để hiểu biết. nếu con không hiểu thì sự u-ám tội-lỗi của con còn mê trần.

Chữ **SỞ-DỊ GIẢ-HÀ ?** nghĩa là : Ta đây phân từ chất từ lượng, cũng như một cây cân đo-lường chất **Điển-quang** là linh-hồn của con, khi con tu-luyện-đạo đến đâu thì lực-lượng con đến đó, ví như một thứ hóa-học, hàn thử-biểu, khoa-học của trần-thế bày ra để đo-lường khí nóng lạnh, bảo-bùng nguy-hiêm trong **Đài Thiên-Văn** thường có, còn như ta không cần hàn thử-biểu, thì ta đã sắp đặt trước gọi là **thiên-cơ** đó con.

Diễn con tu luyện-đạo thành phần, con được xuất-hồn, con tu đến đâu thì nó đến đấy, không khi nào đi cao lên được, tùy theo lực-lượng của con mà thôi, cái tông-chỉ của nó là một thứ khí lừa-lạc, khí trong thì hồn bay cao tới độ nào thì đến đấy. Còn khí nặng trước đục thì Hồn bay thấp. **XÁ-LỢI GI** Con ráng cố-gắng càng tu-luyện càng cao, càng dày, càng sáng-suốt đó con.

## **BĪ-Phật Quốc-Độ, Vô-Tam Ác-Đạo**

Chữ **BĪ-PHẬT QUỐC-ĐỘ** là : Đưa lời hỏi Phật.

**VÔ-TAM ÁC-ĐẠO** là : Trong 3 đường ý có nẻo vậy nẻo ngay, làm sao con rõ được.

**XÁ-LỢI DI-ĐÀ GI** Con thật ở trần hay nghi-nan đối-giả, vì thế mà tâm không chánh, diễn trong bản thể con phân làm 3 giai đoạn : **Diễn-tinh**, **Diễn-khí**, **Diễn-thần**. **Thần** tông-chỉ của nó là Hồn. Còn **Tinh** tông-chỉ của nó là hơi diễn hiệp-nhút từ Thiên-Đàng sắp xuống, khí Thiên-Đàng hợp với khí bản-thể. Còn **Khí-Thần-Định** là các khí-trực từ trong bản-thể lộn-lạc, nhờ ta biến Khoa-Học Huyền-Bí gọi Pháp-Luân Thường-Chuyên, 3 thứ khí này nó trụ lại, lóng lại 3 cơ-sở của nó.

Còn khí trong gọi là khí thanh, mà Pháp ta đã lọc hợp với khí tiên-thiên của ta, khí tiên-thiên để giáo-huấn 3 đẳng khí, gọi là **Tinh**, **Khí**, **Thần**, đi ngay một đường thẳng-rắn cùng với khí diễn cái của **PHẬT-TÒ**, gọi là **HẮC-BĪ PHẬT**. 5 luồng diễn cái này, không bao giờ mà diễn chạy lạc được qua đường ác-đạo.

**XÁ-LỢI DI-ĐÀ GI** Từ trên Thiên-Không xuống Địa-Phủ thì diễn của Đức **HẮC-BĪ PHẬT** bao trùm làm việc chánh đáng, đâu cũng có nhơn-duyên cơ-sở, tuân theo mạng lệnh của Ngài để làm việc ngay thẳng trật-tự, nếu có sơ-sốt thì Trời sắp đất tan. Còn các loài ác-đạo, đẳng ý một mại vi-trùng, vì như

thế-gian là trộm-cướp, du-côn, cao-bồi, là loại ngu-xuân, khi trước, thái quá, có nhân-duyên để điều-trị, tội nó ta gọi là ác-đạo chút tí mây may, nếu một khi ác ấy sẽ làm ác thêm, thì hóa vi-trùng, bọ-hung, bù-xích, mọt, kiến cùng là rau cỏ, để xử-tội ác của nó.

Sự phạt tội-ác của nó, nhiều thế chết bất-đắc kỳ-tử, cho đến đổi trâu bò chà xát, không còn làm người trở lại thế-gian còn loại rau cỏ hằng ngày bị xử bá đao, đau đớn mù máu càng ghê hơn.

## Xá-Lợi Phất ! Kỳ-Phật Quốc-Độ Thượng Vô Ác-Đạo Chi-Danh

Nghĩa là : TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI hỏi PHẬT : Nếu PHẬT nói như vậy thì PHẬT bỏ rơi cho ác-đạo, chúng nó không còn làm người trở lại thế-gian nữa sao ?...

## Hà-Hướng Hữu-Thiệt. Thị-Chư Chúng-Điều Giai-Thị A-Di-Đà Phật

Nghĩa là : Còn như các loại chim-chóc trong các bản-thê kêu la ca hát, nó cũng từng quyền theo PHẬT và theo con, công-cán nó ra thế nào ?...

Lúc ấy Phật gọi Trưởng-Lão Xá-Lợi Di-Đà con ơi ! Sao con khờ quá, không sáng-suốt vậy ?... Khi con công-phu luyện-đạo, thì đồng thời nó cũng công-phu học-hỏi là ca hát của nó, khi con công-phu thành-phần, thì nó cũng thành-phần theo con, thế là đặng chi thì đặng chài, mất chi là mất cá đó con.

**XÁ-LỢI** ơi ! Ta nói đây con hiểu tông-chỉ của nó, rắng soi-sáng tâm-lý của con.

# Dục-Tĩnh Pháp-Âm

## Tuyên-Lưu Biến-Hóa Sở-Tác

Nghĩa là : Đồng thời con công-phu luyện-đạo mà nó ca hát om-sòm, làm sao cho con tỉnh-trí an-thần, để một lòng theo chơn Phật ?...

**XÁ-LỢI ƠI !** Con tu Pháp-Lý đến đây còn mê-muội quá không được phát-minh theo ý cùng tánh của ta, đồng thời con thành-phần thì nó cũng thành-phần. Nhưng thành-phần theo phẩm của nó, chúng nó cũng làm việc thọ-giáo trực-tiếp theo lời giáo-huấn của con, dầu sao đi nữa nó có lòng tu-luyện giới-giãn, con lên cao nó mới được lên, còn phẩm-giá của nó không thể trở cao hơn con được.

**XÁ-LỢI ƠI !** Cái tông-chỉ của nó là ta lấy khí-trực bản-thê của con, ta dạy con làm Pháp-Luân Thường-Chuyên Khoa-Học Huyền-Bí của PHẬT. Cái khí-trực bản-thê của con nay hóa thành khí-trực trung, mà ngày nay nó gặp được phước-đức của con, thành-phần của nó là loại chim biết bay, ca hát, tông-chỉ của nó là Hà-Sa, là Điển lựa nội-thê của con, sao con lại trách ta bỏ rơi nó ?...

**XÁ-LỢI ƠI !** Hiện giờ con hiểu chưa ? Bởi thế chúng nó thành-phần, có chỗ ở ăn, có sở làm việc; học hỏi là ca hát. Nó trở nên một khóm khôn-lanh quý-quyết hơn khi trước. Nếu mà con không công-phu luyện-đạo thì con cũng bị tội dưới âm phủ đọa-đày, hồn con sẽ giao về cho **Tần-Quản-Vương** cai-trị. Còn giống chúng nó là một khí-điểm thấp-thỏi, nặng-nề, hợp với thân-khí theo gốc cỏ, hoặc là trong phân phượng để hóa-sanh vi-trùng, khổ-sở lắm đó. Trường-Lão Xá-Lợi Di-Đà ơi ! Đó là tông-chỉ, con hiểu chưa ?...



# XÁ-LỢI PHÁT I BĨ-PHẬT QUỐC-ĐỘ VI-PHONG XUY-ĐỘNG CHU-BỮU HÀNG-THỌ CẬP-BỮU LA-VŨNG XUẤT DI-DIỆU ÂM

Nghĩa là : Lúc ấy XÁ-LỢI DI-ĐÀ qui đánh-lẽ bạch **PHẬT** :  
Khi con ngồi công-phu luyện-đạo thì con thấy nào các sợi gân trong  
bản-thê đều nóng, lúc con làm Pháp-Luân Thường-Chuyên, lỗ tai  
con nghe trong mình con gân chuyên có tiếng rần rần, cùng gió  
phất-phơ qua lại, phép ấy ra làm sao ?...

**TRƯỜNG-LÃO DI-ĐÀ** ơi ! Phép Pháp-Luân Thường-  
Chuyên làm cho xao-động, cũng do tông-chỉ của gió, con hít hơi  
vô là gió, gió là điện-lửa nóng trong bản-thê, tông-chỉ của nó là  
Điện ngoài trời con hấp-thụ vào thì các gân-cốt đều chuyên-động  
đề sàng-sảy lửa-lộc cho điện được hóa thanh, từ trong bản-thê ống  
xương, thịt máu bao quanh, các dây gân mặt lưới bao bọc, tông-  
chỉ của nó là Thất-Trùng La-Vũng đề cho khí-điện chạy đều, các  
chỗ nghẹt làm cho thông điện, kẹt qua kẹt lại mới có tiếng âm-  
thanh, đề tập cho chúng điều ca hát, đó là tông-chỉ của nó đề  
giúp cho con luyện-đạo Khoa-Học Huyền-Bí của ta, khi điện trực  
hóa thanh, rồi cực thanh cực tịnh, con được thông-minh sáng-suốt,  
thành-phần Tiên Thánh đó con.

Còn sự biến-hóa hồn con được nhẹ nhàng, hồn là điện hóa  
thần điện mới được khôn-khéo bay về Thiên-Đàng, đứng chực hầu  
nơi ta, lúc ấy đủ hình bóng đẹp-đẽ vô-cực vô-biên muốn chi có  
ấy đó con, nếu con muốn chi thì con hóa lấy con, tông-chỉ của  
nó, thế-gian là sắm mua phải có tiền mệch nhọc biết mấy. Còn theo  
Phật, trước hết con công-phu luyện-đạo mệch-nhọc một lúc, con bỏ  
chữ sắm mua, con lấy thêm tiếng hóa-sanh vạn-vật mà ta ban cho  
con đủ các y mọi món tông-chỉ của nó do nơi sự huyền-diệu của  
ta ta sắp bày một cái phép đề hộ-độ cho con muốn sao được vậy,  
khỏi nhọc-nhần như hồi ở thế-gian, lúc ấy Trường-Lão Di-Đà qui  
đánh lẽ **PHẬT**.

# THÍ-NHU BÁ-THIÊN CHỪNG-NHẠC ĐỒNG-THỜI CU-TÁC, VẤN-THỊ ÂM-GIẢ, TỰ-NHIÊN GIAI-SANH NIỆM PHẬT, NIỆM-PHÁP, NIỆM-TĂNG CHI-TÂM

Chữ: *THÍ-NHU BÁ-THIÊN CHỪNG-NHẠC ĐỒNG-THỜI CU-TÁC* nghĩa là: Ví-dụ các cái chuông-nhạc nó kêu rần-rần tí tí phần trên là Hà-Đào-Thành, còn dưới lục-phủ thế nào?...

Chữ *VẤN-THỊ ÂM-GIẢ* nghĩa là dưới lục-phủ cũng kêu giống như vậy, thanh với trước đồng-thời làm việc pha lẫn.

**XÁ-LỢI** 兮 Con tu đến ngày nay mà chưa hiểu! Khi con làm Pháp-Luân Thường-Chuyên, đồng-thời làm việc theo Khoa-Học của ta, thì điển-quang huyền-diệu phân-tách đâu có cơ-sở rồi nó chạy theo điển-quang ấy, do nơi Lục-Tự DI-ĐÀ phân-tách trong 3 phẩm-chất tông-chỉ của nó.

*NAM-MÓ* là lửa Điện Tinh.

*A-DI* là lửa Điện Khí.

*ĐÀ-PHẬT* là lửa Điện Thần.

*PHẬT* là tông-chỉ huyền-bí của nó.

Chữ *TỰ-NHIÊN GIAI-SANH, NIỆM-PHẬT, NIỆM-PHÁP, NIỆM-TĂNG CHI-TÂM* nghĩa là: Chúng nó đều tưởng đến ta thì Khoa-Học Huyền-Bí sở nào làm việc theo sở nấy, khi gom lại từ Lục-phủ, đó là lục-trần, bản-thể của con, thuộc về lửa Tam-Muội, rồi lên Trung-thiên tại Hiệp-Tích, là lửa điện hội ngay giữa đùm ruột, xương-sống, hơn nữa là trên thượng thanh Hà-Đào-Thành do nơi ngũ-tạng thuộc về lửa điện ngũ-hành, cốt-giác của nó gom về nơi tập trung Hà-Đào-Thành.

Trước mặt con thì đã lửa-lọc 3 phẩm lửa-điển thanh đó, hóa ra Hà-Sa Mâu-Ni-Châu hào-quang, đó là tông-chỉ của Phật.

**XÁ-LỢI** ơi ! Con biết chưa ? Đó là cốt-giác con công-phu chừng nào thanh-nhã thì diễn ấy hườn tụ nhẹ-nhàng, chúng nó đồng-thời kết-tụ nhẹ-nhàng bay lên thiên-không, về xứ Phật là Phật.

## **XÁ-LỢI PHẬT ! KỲ-PHẬT QUỐC-ĐỘ THÀNH-TỰU NHƯ-THỊ CÔNG-ĐỨC TRANG-NGHIÊM**

Nghĩa là : Ngày nay Cục **MÂU-NI-CHÂU** của **DI-ĐÀ** hóa thành **XÁ-LỢI**, vì trong lúc công-phu luyện-đạo, nhờ có điển cái của Đức **HẮC-BÌ PHẬT** giúp cho hồn vía của con, nhờ sự công-phu sốt-sắng của con, nhưng con nên làm kỹ-lưỡng êm ái dịu-dàng tinh-trí, an-thần dè dặt nghiên-cứu để cho con hiểu.

## **Xá-Lợi Phật ! Ư-Nhữ ý Vãng-Hà Bĩ-Phật Hà-Cố Hiệu A-Di-Đà**

Nghĩa là **XÁ-LỢI** ơi ! Khoa-Học Huyền-Bí của ta đã tượng-trung cho người 6 chữ là : **NAM-MÓ** là gom điển hạ hóa tặc lục-phủ, là tông-chỉ nền-tảng khí-trực hóa thanh, để làm nền-tảng một cơ-sở đất trên Thiên-Đàng.

Chữ **A-DI** là cốt-giác của nó thuộc về ngũ-hành, cây cối, hoa-quả, vạn-vật cùng nhà cửa cơ-sở của con ở, cốt-giác của nó là ngũ-hành, ngũ-tạng.

Chữ **ĐÀ-PHẬT** là trên Hà-Đào-Thành có ngũ-uẩn : mũi, tai, mắt, miệng, hợp lại trung-ương là tập-trung, đó là tông-chỉ Khoa-Học Di-Đà của ta, để tượng-trung cho con hiểu mà hoằng-hóa chúng-sanh, dạy chúng nó 3 môn Khoa-Học thuộc về **Tinh, Khí, Thần** đều gom nhau chung lại gọi là **Soi Hồn, Pháp-Luân Thường Chuyển và Định-Thần**.

**XÁ-LỢI ƠI !** Con cứ công-phu luyện-đạo như thế, thì con thành **PHẬT** khỏi lo chi, ta đã ban cho con, con phải cố-gắng công-phu thì mới được theo Thầy, con đừng lấy chữ tượng-trưng Khoa-Học Huyền-Bí của ta, nói nói, niệm niệm mà không chịu công-phu luyện-đạo, thì làm sao trở nên một vị Phật được, cũng có nghĩa là nói mà không làm, hay là con sanh-nạnh đến ta, đã đưa Khoa-Học Huyền-Bí của ta cho con làm việc, rồi con trở lại biểu Thầy phải làm sao nữa ? để cho con tự muốn chức Phật mà thôi.

**TRƯỞNG-LÃO XÁ-LỢI ƠI !** Khi con hoằng-hóa chúng-sanh, con đưa 6 chữ **DI-ĐÀ** tượng-trưng Huyền-Bí của ta, giáo-đạo cho chúng-sanh phải làm việc, làm chớ không nói, mới thành Phật được. Không nói mà phải làm, đó là sự siêng-năng của chúng-sanh, gọi là cốt-giác tông-chỉ công-phu luyện-đạo.

**XÁ-LỢI PHẬT ! BÍ-PHẬT QUANG-MINH VÔ-LƯỢNG,  
CHIẾU-THẬP-PHƯƠNG QUỐC VÔ-SỞ  
CHƯƠNG-NGẠI, THỊ-CỐ HIỆU-VI A-DI-ĐÀ**

Nghĩa là : **XÁ-LỢI ƠI !** Con hiểu chưa ? Trong đạo Phật huyền-môn, các đảng-phái thập-phương Chư Phật, đồng-thời phải dùng Khoa-Học **Điển-Quang Tự-Lực** chung, là chữ tượng-trưng, của Phật để làm việc theo **Điển** ấy. Các môn học-pháp, hóa-pháp, lý-pháp, thành vật, tượng-trưng pháp, năng-thâu, năng-hóa, năng-biến gọi là tông-chỉ huyền-diệu đó con, gọi là Khoa-Học tượng-trưng 6 chữ **DI-ĐÀ**, nào Văn nào Võ cũng phải dùng mà thôi. **Điển** này bao la vạn-tượng, cũng như một thứ nước chất lỏng ở thế-gian đều phải dùng nó.

**HỤY XÁ-LỢI PHẬT ! BÍ-PHẬT THỌ-MẠNG  
CẤP-KỲ NHƠN-DÂN VÔ-LƯỢNG VÔ-BIÊN A TĂNG  
KỲ-KIỆP, CỐ-DANH A-DI-ĐÀ**

Lúc ấy XÁ-LỢI đánh lễ Đức PHẬT bạch rằng : **Lục-Tự Khoa-Học Huyền-Bí của Phật, nếu ai tu thì cũng công-phu luyện-đạo niệm Phật vậy sao ?...**

XÁ-LỢI ơi ! Từ Thượng-Thiên Thế-Giải cho chí âm-phủ Tần-Quản-Vương bao-la thế-giải đều lấy **Điển Khoa-Học Huyền-Bí** này làm trọng là tượng-trung **Bửu-Pháp**. Pháp này Công-Đồng Thập-Phương Chư Phật để công-phu cùng làm việc Âm-Phủ chí trên Thiên-Đàng cũng phải dùng Điển này mà thôi, là chuyên-môn Khoa-Học của nó.

## Xá-Lợi Phát ! A-Di-Đà Phật Thành-Phật Dĩ-Lai Ư-Kim Thập-Kiếp

Nghĩa là : XÁ-LỢI ơi ! 6 chữ NAM-MÔ A-DI-ĐÀ PHẬT là Khoa-Học Huyền-Bí từ Đức **PHẬT-TỔ** là người đã lập ra Trời Đất, đã lập-hiến có hiến-pháp. Nhờ Khoa-Học Huyền-Bí Lục-Tự Chơn-Ngôn truyền-bá từ đó đến nay, chư Phật Chư Tiên cùng thế-gian chúng-sanh phải dùng gốc Điển này là tông-chỉ của nó, từ-nắng, gió, mây, mưa, sương-tuyết nhờ lửa và nước hợp lại thành Điển Khoa-Học này, cho nên những cốt-giác của nó là mặt trời để làm tông-chỉ cho lửa, còn mặt trăng là tông-chỉ của nước hợp thành gọi là hợp nhứt hóa-sanh muôn vạn vạn kiếp, làm việc luôn luôn, chúng-sanh phải nhờ sự sống do 2 luồng Điển này.

Còn nắng gió mây mưa để tiếp-xúc điều-hòa cho chúng-sanh cùng các vật để sanh sanh hóa hóa nuôi-dưỡng muôn loài vạn-vật, nó là một bộ máy tuần-hườn, châu-nhi phục-thí.

Các đấng Tiên-Tri đồng phụ-thuộc để làm việc tiếp-xúc cơ-thể bộ máy của nó, gọi là Vô-Vi, khác hơn thế-gian. Thế-gian phải lấy nào là bánh xe trái khế vật-chất để xây-chuyên, mượn khí-diễn hóa-sanh của ta, trên thế-gian mỗi thứ đều phải mượn vật-chất làm

ra, rồi phải mượn khí-điện của ta mà thành-lập, cốt-giác tông-chỉ là khí của 2 luồng khí-điện của ta hóa-sanh và ta cũng đã lập chữ Huyền-Diệu sanh-sanh hóa-hóa trong bộ óc Hà-Đào-Thành, hào chế kẹt-học nuôi lấy trí-tuệ của các vật; từ lập nên Trời-Đất tới nay, làm Vua cõi thế là loài người, nó cũng khôn-ngoa như ta, nó cũng biết làm Khoa-Học vật-chất mà thôi. Bởi thế câu Kinh có nói : **Người là Tiểu Thiên Địa**. Chúng nó là con của ta, cũng hóa-sanh hình-tượng giống như ta, bèo trời thế-giải đồng-đức gọi là chúng-sanh, tông-chỉ là các con của ta hóa-sanh, cho nên bộ óc của nó có đủ trí-thức huyền-bí, làm đủ Khoa-Học Khí-Điện, vì cốt-giác của ta hóa-sanh chúng nó.

Khoa-Học nào cũng có mượn vật-chất, nhờ sự bố-hóa ban-hành khí-điện của ta mới lập thành; còn thành-phần của chúng-sanh là con ta, cũng như ta, mà thua ta một thứ Điện-quang mà thôi ! Điện-quang ấy là Hào-quang chiếu sáng chung quanh bộ đầu từ trong phát ra, đó là con thua Cha một chút.

Hiện nay tay lẫn Lục-Tự DI-ĐÀ Khoa-Học Huyền-Bí là căn-bản cốt-giác mà giáo-huấn cho nó tu-hành luyện-đạo Khoa-Học Huyền-Bí của ta, bởi câu Kinh ta có nói đây : **Chúng-sanh nào tưởng đến ta, thì ta hộ-độ cho nó**. Nếu không thì cũng được, nhưng bị khe-khắc.

Ví-dụ trong thế-gian, Cha Mẹ mà sanh con có hiếu với Cha Mẹ, thì Cha Mẹ thương để giúp cho, còn con nào bất hiếu thì Cha Mẹ cũng thương tiếc cốt-giác hóa-sanh đó thôi chứ cũng không nào bỏ.

Câu Thánh-Nhơn có nói rằng :

« **PHỤ AI-TỬ NHI-TỬ CHỨNG-CHI** » nghĩa là : Cha sanh con thương con, con đã biết mà con quên Cha có phải bất hiếu đó chăng ? Ví như một món đồ Khí-Điện vật-chất, không ta thì vật-chất ấy vô hiệu quả.

Trương-Lão Xá-Lợi ơi ! Con được hiếu chưa ?